

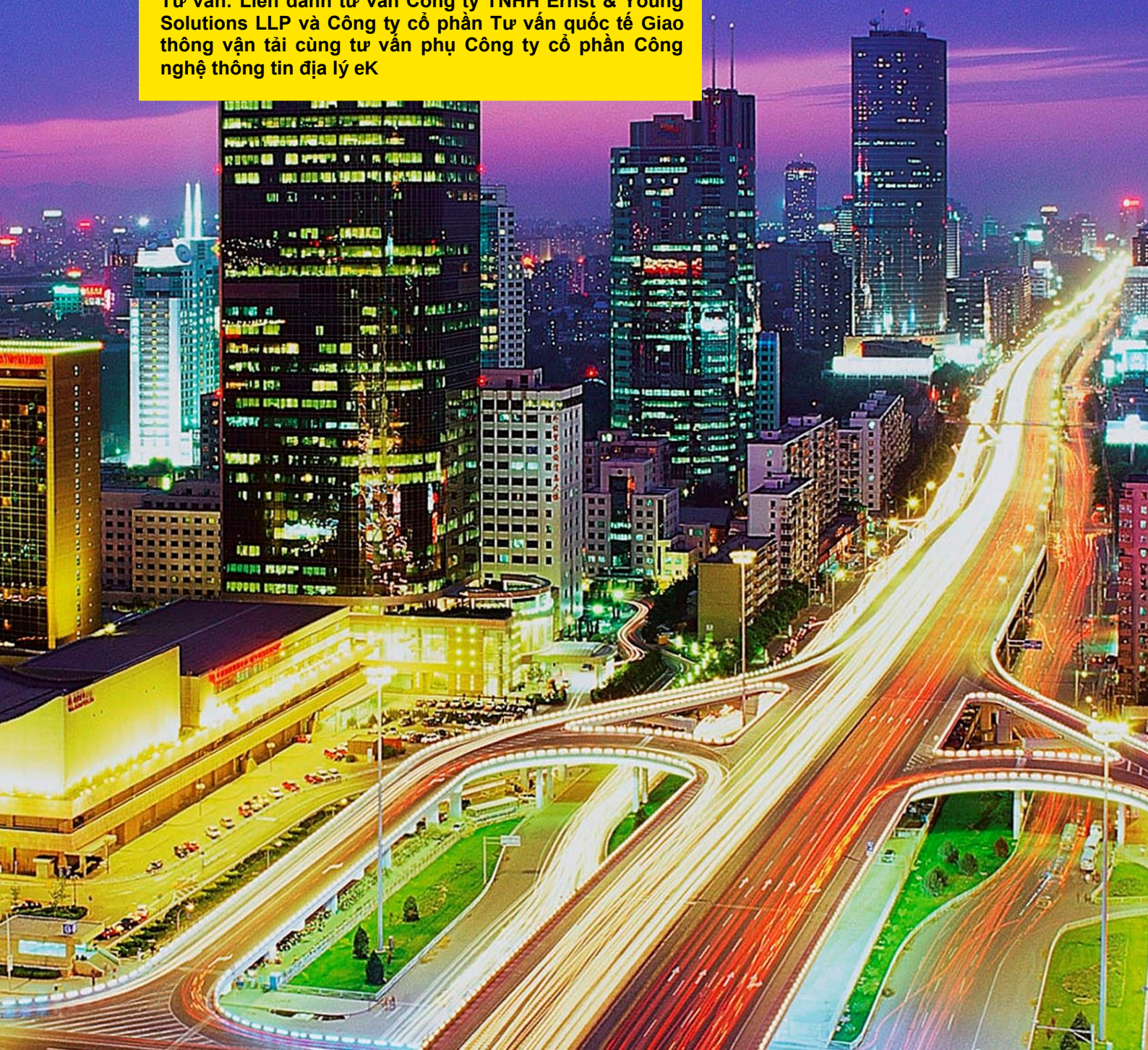
# Mẫu hợp đồng BOT cho dự án Đường cao tốc

Tháng 9 - 2016

Dự án: Xây dựng năng lực và hỗ trợ chính sách cho Ban  
PPP – Bộ Giao thông vận tải

Hợp đồng số: MOT – CS – 9/HDKT – PMU1

Tư vấn: Liên danh tư vấn Công ty TNHH Ernst & Young  
Solutions LLP và Công ty cổ phần Tư vấn quốc tế Giao  
thông vận tải cùng tư vấn phụ Công ty cổ phần Công  
nghệ thông tin địa lý eK





# **Phụ Lục 1.**

## **Mẫu Hợp Đồng BOT cho Đường Cao Tốc**

### **MẪU HỢP ĐỒNG BOT**

**HỢP ĐỒNG DỰ ÁN THIẾT KẾ, XÂY DỰNG, CẤP VỐN, VẬN HÀNH, VÀ BẢO TRÌ ĐƯỜNG  
CAO TỐC CÓ THU PHÍ [       ]**

**[BẢN DỰ THẢO HỢP ĐỒNG NÀY ĐỂ THAM KHẢO VÀ KHÔNG PHẢI LÀ MỘT TÀI LIỆU  
GIAO DỊCH. KHI CHUẨN BỊ CÁC TÀI LIỆU GIAO DỊCH CHO DỰ ÁN CỤ THỂ,  
CQNNCTQ LUÔN CẦN PHẢI THAM VẤN BÊN TƯ VẤN PHÁP LÝ CHO GIAO DỊCH VÀ  
TÀI LIỆU NÀY CẦN ĐƯỢC XEM XÉT VÀ ĐIỀU CHỈNH BỞI BÊN TƯ VẤN ĐÓ]**

**[DỰ THẢO MẪU HỢP ĐỒNG NÀY ĐƯỢC SOẠN THẢO BẰNG NGÔN NGỮ GỐC LÀ  
TIẾNG ANH VÀ SỬ DỤNG MỘT SỐ KHÁI NIỆM THEO HỆ THỐNG LUẬT ANH – MỸ. DO  
ĐÓ, MỘT SỐ KHÁI NIỆM SẼ ĐƯỢC HIỂU ĐẦY ĐỦ HƠN KHI ĐỐI CHIẾU VỚI BẢN  
TIẾNG ANH. NHÓM TƯ VẤN KHUYẾN NGHỊ TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC ĐỌC CÙNG VỚI  
BẢN TIẾNG ANH CỦA DỰ THẢO.]**

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**MỤC LỤC**

| <b>ĐIỀU KHOẢN</b>                                                            | <b>SỐ TRANG</b> |
|------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| <b>DANH SÁCH PHỤ LỤC .....</b>                                               | <b>7</b>        |
| <b>1. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ .....</b>                              | <b>9</b>        |
| <b>2. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ THỰC HIỆN DỰ ÁN .....</b>                            | <b>20</b>       |
| <b>3. CAM KẾT CỦA DOANH NGHIỆP DỰ ÁN .....</b>                               | <b>21</b>       |
| <b>4. ĐÓNG GÓP CỦA CQNNCTQ .....</b>                                         | <b>31</b>       |
| <b>5. CAM KẾT CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC .....</b>                                 | <b>31</b>       |
| <b>6. KỸ SƯ ĐỘC LẬP .....</b>                                                | <b>34</b>       |
| <b>7. THU HỒI VÀ BÀN GIAO KHU VỰC DỰ ÁN .....</b>                            | <b>36</b>       |
| <b>8. CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG .....</b>                                      | <b>40</b>       |
| <b>9. VẬN HÀNH THỬ NGHIỆM .....</b>                                          | <b>43</b>       |
| <b>10. PHÍ .....</b>                                                         | <b>46</b>       |
| <b>11. VẬN HÀNH VÀ BẢO TRÌ .....</b>                                         | <b>46</b>       |
| <b>12. CÁC HẠNG MỤC ĐƯỢC QUYỀN PHÁT TRIỂN .....</b>                          | <b>51</b>       |
| <b>13. CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG BỔ SUNG .....</b>                             | <b>52</b>       |
| <b>14. TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI SỬ DỤNG VÀ BÊN THỨ BA .....</b>             | <b>53</b>       |
| <b>15. BẢO HIỂM .....</b>                                                    | <b>54</b>       |
| <b>16. CÁC SỔ SÁCH VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH: QUẢN TRỊ .....</b>                  | <b>55</b>       |
| <b>17. SỰ KIỆN THUỘC TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH PHỦ .....</b>                     | <b>59</b>       |
| <b>18. THAY ĐỔI PHÁP LUẬT .....</b>                                          | <b>61</b>       |
| <b>19. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG .....</b>                                       | <b>63</b>       |
| <b>20. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG .....</b>                                           | <b>65</b>       |
| <b>21. CHUYỂN GIAO VÀ NHÀ ĐẦU TƯ THAY THẾ .....</b>                          | <b>75</b>       |
| <b>22. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP .....</b>                    | <b>79</b>       |
| <b>23. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC .....</b>                                         | <b>82</b>       |
| <b>24. TUYÊN BỐ VÀ BẢO ĐẢM .....</b>                                         | <b>85</b>       |
| <b>25. HIỆU LỰC .....</b>                                                    | <b>88</b>       |
| <b>PHỤ LỤC 1 – CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT .....</b>                                | <b>91</b>       |
| <b>PHỤ LỤC 2 – HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG .....</b>                       | <b>92</b>       |
| <b>PHỤ LỤC 3 – HỢP ĐỒNG VẬN HÀNH VÀ BẢO TRÌ BAN ĐẦU .....</b>                | <b>94</b>       |
| <b>PHỤ LỤC 4 – ĐẤT KHU VỰC DỰ ÁN .....</b>                                   | <b>95</b>       |
| <b>PHỤ LỤC 5 – MÔ HÌNH TÀI CHÍNH CƠ SỞ VÀ CÁC MÔ HÌNH TÀI CHÍNH .....</b>    | <b>96</b>       |
| <b>PHỤ LỤC 6 – CÁC TÀI LIỆU VAY VỐN .....</b>                                | <b>97</b>       |
| <b>PHỤ LỤC 7 – THU PHÍ .....</b>                                             | <b>98</b>       |
| <b>PHỤ LỤC 8 – PHÊ DUYỆT VỀ MÔI TRƯỜNG .....</b>                             | <b>99</b>       |
| <b>PHỤ LỤC 9 – SỔ TAY O&amp;M .....</b>                                      | <b>100</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 10 – CHƯƠNG TRÌNH BẢO TRÌ ĐỊNH KỲ .....</b>                       | <b>101</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 11 – BẢO HIỂM .....</b>                                           | <b>102</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 12 – HỢP ĐỒNG VỚI KỸ SƯ ĐỘC LẬP .....</b>                         | <b>103</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 13 – CÁC BẢO ĐẢM THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG .....</b>                     | <b>106</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 14 – GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ .....</b>                             | <b>108</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 15 – CÁC VỊ TRÍ NHÂN SỰ CHỦ CHỐT VÀ TIÊU CHUẨN LAO ĐỘNG .....</b> | <b>109</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 16 – TÁI CẤP VỐN .....</b>                                        | <b>110</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 17 – DANH SÁCH CỔ ĐÔNG .....</b>                                  | <b>111</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 18 – TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG CỦA VIỆT NAM .....</b>                 | <b>112</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 19 – CÔNG NHẬN VÀ CHẤP THUẬN CỦA CQNNCTQ .....</b>                | <b>113</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 20 – BÁO CÁO TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG .....</b>                           | <b>114</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 21 – KẾ HOẠCH CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG BỔ SUNG .....</b>               | <b>115</b>      |
| <b>PHỤ LỤC 22 – CÁC TÀI LIỆU PHÁP ĐỊNH .....</b>                             | <b>116</b>      |

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

|                                              |            |
|----------------------------------------------|------------|
| <b>PHỤ LỤC 23 – MẪU Ý KIẾN PHÁP LÝ .....</b> | <b>117</b> |
|----------------------------------------------|------------|

MẪU

## DANH SÁCH PHỤ LỤC

| Phụ lục số | Tiêu đề                                  | Mô tả                                                                                                                                                                        |
|------------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Phụ lục 1  | Các Yêu Cầu Kỹ Thuật và Phạm Vi Dự Án    | Các yêu cầu kỹ thuật, phạm vi và khung thời gian của các Công Trình Xây Dựng Đường Cao Tốc, các yêu cầu kỹ thuật cho việc vận hành và bảo trì.                               |
| Phụ lục 2  | Hợp Đồng Thiết Kế Và Xây Dựng            | Mẫu hợp đồng thiết kế và xây dựng giữa Doanh Nghiệp Dự Án và bên thứ ba là Nhà Thầu cho công tác thiết kế và xây dựng Đường Cao Tốc                                          |
| Phụ lục 3  | Mẫu Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì Ban Đầu | Mẫu Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì Ban Đầu giữa Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Thầu O&M                                                                                             |
| Phụ lục 4  | Đất Khu Vực Dự Án                        | Bản đồ, bản vẽ và mô tả đất khu vực dự án được cấp cho Doanh Nghiệp Dự Án                                                                                                    |
| Phụ lục 5  | Mô Hình Tài Chính Cơ Sở                  | Mô Hình Tài Chính Cơ Sở, bao gồm hiệu quả thực hiện dự kiến và dự báo mức lợi nhuận trên Vốn Chủ Sở Hữu                                                                      |
| Phụ lục 6  | Các Tài Liệu Vay Vốn                     | Các Tài Liệu Vay Vốn                                                                                                                                                         |
| Phụ lục 7  | Thu Phí                                  | Hệ thống thu phí, bao gồm loại phương tiện, mức phí, cơ chế thu phí và cơ chế điều chỉnh mức phí, v.v.                                                                       |
| Phụ lục 8  | Phê Duyệt Về Môi Trường                  | Phê Duyệt Về Môi Trường                                                                                                                                                      |
| Phụ lục 9  | Sổ Tay O&M                               |                                                                                                                                                                              |
| Phụ lục 10 | Chương Trình Bảo Trì Định Kỳ             | Một chương trình các công việc bảo trì định kỳ trên Đường Cao Tốc của Dự Án                                                                                                  |
| Phụ lục 11 | Bảo hiểm                                 | Những đối tượng cần được bảo hiểm trong quá trình Xây Dựng<br><br>Những đối tượng cần bảo hiểm trong giai đoạn Vận Hành & Bảo Trì<br><br>Các Sự Kiện Không Thể Bảo Hiểm Được |
| Phụ lục 12 | Hợp Đồng Kỹ Sư Độc Lập                   | Hợp Đồng với Kỹ Sư Độc Lập                                                                                                                                                   |
| Phụ lục 13 | Các Bảo Đảm Thực Hiện Hợp Đồng           |                                                                                                                                                                              |

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

| <b>Phụ lục số</b> | <b>Tiêu đề</b>                                         | <b>Mô tả</b>                                                                                                                         |
|-------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Phụ lục 14        | Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư                         | Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư cấp cho Doanh Nghiệp Dự Án                                                                            |
| Phụ lục 15        | Các Vị Trí Nhân Sự Chủ Chốt và các Tiêu Chuẩn Lao Động | Các nhân sự chủ chốt của Doanh Nghiệp Dự Án và vai trò của họ, các tiêu chuẩn lao động tối thiểu mà Doanh Nghiệp Dự Án phải tuân thủ |
| Phụ lục 16        | Tái Cấp Vốn                                            | Các thủ tục và điều khoản chính đối với việc tái cấp vốn, thủ tục chia sẻ Khoản Thu Từ Hoạt Động Tái Cấp Vốn                         |
| Phụ lục 17        | Cổ Đông                                                | Các Cổ Đông của Doanh Nghiệp Dự Án                                                                                                   |
| Phụ lục 18        | Tiêu Chuẩn Môi Trường Việt Nam                         | Chi tiết về các tiêu chuẩn môi trường của Việt Nam mà Doanh Nghiệp Dự Án phải tuân thủ                                               |
| Phụ lục 19        | Văn Bản Xác Nhận Và Chấp Thuận Của CQNNCTQ             | Dự thảo thỏa thuận trực tiếp giữa CQNNCTQ và các Bên Cho Vay                                                                         |
| Phụ lục 20        | Biểu mẫu Báo Cáo Tiến Độ Xây Dựng                      |                                                                                                                                      |
| Phụ lục 21        | Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung                   |                                                                                                                                      |
| Phụ lục 22        | Các Tài Liệu Pháp Định Của Doanh Nghiệp Dự Án          |                                                                                                                                      |
| Phụ lục 23        | Biểu mẫu Ý Kiến Pháp Lý                                | Ý kiến pháp lý do bên tư vấn của Doanh Nghiệp Dự Án cấp đối với các vấn đề mà CQNNCTQ quyết định                                     |

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**HỢP ĐỒNG DỰ ÁN NÀY** được lập ngày [●] tháng [●]

**GIỮA**

**PHÍA VIỆT NAM: BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**, một Cơ Quan Chính Phủ do Chính Phủ chỉ định theo Nghị Định [●] làm Cơ Quan Nhà Nước Có Thẩm Quyền để ký kết và thực hiện Hợp Đồng Dự Án này (“**CQNNCTQ**”).

và

**PHÍA BÊN PHÁT TRIỂN DỰ ÁN**

**[CÁC NHÀ ĐẦU TƯ]**,

được gọi riêng là một “Nhà Đầu Tư” và được gọi chung là “Các Nhà Đầu Tư”, và

**[Doanh Nghiệp Dự Án]** (“**Doanh Nghiệp Dự Án**”)

**XÉT RẰNG:**

Hợp Đồng Dự Án này được ký kết dựa trên cơ sở sau:

- (i) [CÁC LUẬT CÓ LIÊN QUAN CỦA NHÀ NƯỚC]
- (ii) [Công văn [\_\_\_\_\_] ngày [ngày/tháng/năm] chỉ định Các Nhà Đầu Tư thực hiện Dự Án này.
- (iii) Luật Doanh Nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014 (“**Luật Doanh Nghiệp**”).
- (iv) Nghị Định số 15/2015/ND-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 (“**Nghị Định 15**”)
- (v) Các văn bản pháp luật khác của Việt Nam như được sửa đổi và ban hành tại ngày ký Hợp Đồng Dự Án này.

**DO ĐÓ TẠI ĐÂY**, xét đến các thỏa thuận chung, các điều kiện, các tuyên bố và bảo đảm được quy định tại Hợp Đồng Dự Án này, Các Bên theo đây thống nhất như sau:

**1. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ**

- 1.1 Các đề mục trong Hợp Đồng Dự Án và trong các Phụ Lục chỉ nhằm mục đích tiện theo dõi và không được coi là một phần của Hợp Đồng Dự Án hoặc không được xem xét khi giải thích và xây dựng Hợp Đồng Dự Án này.
- 1.2 Các từ ngữ ở dạng số ít, cũng bao gồm dạng số nhiều và ngược lại tùy theo yêu cầu của ngữ cảnh.
- 1.3 Trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác đi, bất cứ dẫn chiếu nào tới bất cứ thỏa thuận hoặc Phụ Lục nào sẽ được hiểu là bao gồm việc dẫn chiếu tới bất kỳ thỏa thuận hoặc Phụ Lục sửa đổi hoặc thay thế thỏa thuận hoặc Phụ Lục đó.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- 1.4 Nếu có bất kỳ định nghĩa nào trong Điều 1 này có bao hàm một điều khoản có nội dung trao quyền hoặc áp đặt nghĩa vụ cho bất kỳ Bên nào, điều khoản đó sẽ có hiệu lực như một điều khoản nội dung trong Hợp Đồng Dự Án này.
- 1.5 Trong Hợp Đồng Dự Án (kể cả các mục trích dẫn) này cùng phần Phụ Lục đi kèm, các từ ngữ và diễn giải sau có nghĩa như được quy định dưới đây khi chúng được sử dụng với chữ cái đầu được viết hoa:

**“Chứng Nhận Nghiệm Thu”** là Chứng Nhận Nghiệm Thu do Kỹ Sư Độc Lập cấp theo Điều 9.1.3 của Hợp Đồng Dự Án này;

**“Hành Vi Tham Nhũng”** là một hành động được thực hiện bởi một người có chức vụ và/hoặc quyền lực mà lạm dụng chức vụ và/hoặc quyền lực đó vì mục đích tư lợi;

**“Biên Bản Nghiệm Thu”** có nghĩa như được quy định tại Điều 9 của Hợp Đồng Dự Án này;

**“Số Dư Tài Khoản”** là toàn bộ số tiền trong bất kỳ tài khoản ngân hàng nào được nắm giữ bởi hoặc nhân danh Doanh Nghiệp Dự Án (ngoại trừ Tài Khoản Dự Phòng Chuyển Giao Dự Án), hoặc giá trị của bất kỳ thứ tín dụng nào được cấp để thay thế cho bất kỳ tài khoản ngân hàng nào mà Doanh Nghiệp Dự Án đã nắm giữ trước đó (trừ số dư còn lại trong Tài Khoản Dự Phòng Chuyển Giao Dự Án);

**“Công Trình Xây Dựng Bổ Sung”** là toàn bộ các công trình xây dựng ngoài những công trình thuộc Công Trình Xây Dựng Ban Đầu;

**“Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung”** là kế hoạch mang tính tham khảo cho việc thực hiện Công Trình Xây Dựng Bổ Sung và có thể được sửa đổi tùy từng thời điểm theo quy định tại Điều 13;

**“Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án”** có nghĩa như được đề cập tại Điều 7.1.2 dưới đây;

**“Công Ty Liên Kết”** của một Chủ Thể, nghĩa là một Chủ Thể, trực tiếp hoặc gián tiếp, thông qua một hoặc nhiều bên trung gian, sở hữu ít nhất [10%]<sup>1</sup> quyền biểu quyết hoặc lợi ích kinh tế của Chủ Thể đó, hoặc kiểm soát, bị kiểm soát bởi, hay cùng bị kiểm soát với Chủ Thể đó. Và vì mục đích này, một Chủ Thể được coi là đang nằm dưới quyền kiểm soát của Chủ Thể khác nếu Chủ Thể khác này có khả năng điều khiển các công việc của Chủ Thể đó và/hoặc kiểm soát thành phần hội đồng quản trị hay ban hoặc hội đồng tương đương (thông qua quyền sở hữu phần vốn có quyền biểu quyết hoặc thông qua hợp đồng hoặc các hình thức khác);

**“Công Trình Phụ Trợ”** là toàn bộ các công trình Doanh Nghiệp Dự Án phải xây dựng, mà không cấu thành một phần của Đường Cao Tốc, để đáp ứng các yêu cầu của CQNNCTQ và không do Doanh Nghiệp Dự Án vận hành và bảo trì;

**“Phụ Lục”** là bất kỳ phụ lục nào của Hợp Đồng Dự Án này;

**“Thiết Kế Được Phê Duyệt”** là thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công Công Trình Xây Dựng thuộc Đường Cao Tốc do Doanh Nghiệp Dự Án lập và được thẩm định bởi CQNNCTQ, các Cơ Quan Liên Quan khác hoặc Doanh Nghiệp Dự Án (khi Pháp Luật Việt Nam hiện hành yêu cầu), tùy trường hợp theo quy định của Pháp Luật Việt Nam hiện hành;

---

<sup>1</sup> LƯU Ý: Giới hạn tỷ lệ phần trăm cụ thể sẽ được thương lượng tùy trường hợp. Cần lưu ý rằng không có một tiêu chuẩn rõ ràng nào theo thông lệ quốc tế về việc tỷ lệ phần trăm sở hữu bao nhiêu thì được coi là bên liên kết.



## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

“**CQNNCTQ**” là Bộ Giao thông vận tải của Việt Nam và bất kỳ đơn vị kế nhiệm và kế quyền theo luật định nào của Bộ;

“**Văn Bản Xác Nhận Và Chấp Thuận Của CQNNCTQ**” là tài liệu do CQNNCTQ ban hành liên quan đến quyền của Bên Cho Vay đối với Dự Án này theo mẫu đã được quy định trong Phụ Lục 19 của Hợp Đồng Dự Án này và có thể được Bên Cho Vay chấp nhận một cách hợp lý;

“**Khoản Tiền Chấm Dứt Hợp Đồng Do Vi Phạm Của CQNNCTQ**” có nghĩa như quy định tại Điều 20.3.5 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Yêu Cầu Của CQNNCTQ**” là miêu tả về phạm vi, các tiêu chuẩn, thiết kế và các tiêu chí thực hiện Dự Án theo yêu cầu của CQNNCTQ theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này cùng các Phụ Lục của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Yêu Cầu Khi Chuyển Giao Cho CQNNCTQ**” là các tiêu chuẩn thực hiện Dự Án áp dụng cho các tài sản quan trọng của Dự Án mà Doanh Nghiệp Dự Án phải đạt được trước khi chuyển giao Dự Án cho CQNNCTQ như mô tả trong Phụ Lục 9 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Cơ Quan Có Thẩm Quyền Nghiệm Thu**” nghĩa là cơ quan có thẩm quyền được quy định tại Luật Xây Dựng có thẩm quyền phê duyệt Biên Bản Nghiệm Thu;

“**Chi Phí Đầu Thầu**” là [*bên tư vấn giao dịch và tư vấn tài chính cung cấp cơ chế tính toán các Chi Phí Đầu Thầu*];

“**Tỷ Suất Lợi Nhuận Trên Vốn Chủ Sở Hữu Cơ Sở**” là giá trị danh nghĩa của tỷ suất hoàn vốn nội bộ sau thuế hàng năm như được nêu trong Mô Hình Tài Chính<sup>2</sup>;

“**Ngày Làm Việc**” là ngày bất kỳ ngoại trừ thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày lễ tại [●];

“**Thay Đổi Pháp Luật**” là bất kỳ (i) việc thay đổi hay bãi bỏ đối với bất kỳ Pháp Luật Việt Nam hiện hành hoặc (ii) việc ban hành mới hay tạo ra bất kỳ Pháp Luật Việt Nam mới, trong mọi trường hợp dù có tác động thuận lợi hay bất lợi tới Doanh Nghiệp Dự Án, một Nhà Đầu Tư và/hoặc Bên Cho Vay, diễn ra sau ngày ký kết Hợp Đồng Dự Án này;

“**Thay Đổi Quyền Sở Hữu**” là:

(a) bất kỳ giao dịch bán, chuyển nhượng hay thanh lý hoặc giao dịch mua lại bởi bất kỳ bên thứ ba nào bất cứ quyền sở hữu, quyền thụ hưởng hay lợi ích đối với bất cứ cổ phần nào hoặc toàn bộ cổ phần của Doanh Nghiệp Dự Án và/hoặc của Nhà Đầu Tư (bao gồm việc kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp đối với việc thực hiện quyền biểu quyết gắn với những cổ phần này, việc kiểm soát đối với quyền chỉ định hoặc bãi nhiệm các giám đốc hoặc quyền nhận cổ tức hay bất cứ việc phân chia vốn nào khác); và/hoặc

(b) bất kỳ dàn xếp nào gây nên hoặc có khả năng gây nên hoặc dẫn đến tác động như mô tả trong khoản (a) nêu trên.

“**Thời Hạn Thực Hiện Dự Án**” là khoảng thời gian được quy định cụ thể trong Điều 2.3 và các thời hạn được gia hạn của khoảng thời gian đó;

“**Quyền Thực Hiện Dự Án**” là toàn bộ quyền được trao cho và các nghĩa vụ được đặt ra đối với Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án này vì mục đích của Dự Án, bao gồm nhưng

---

<sup>2</sup> NOTE: Phương pháp tính toán tỷ suất hoàn vốn nội bộ cần được xác định bởi tư vấn tài chính của Các Bên.

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

không giới hạn bởi quyền thiết kế, xây dựng, vận hành thử nghiệm, vận hành, bảo trì, sửa chữa, tính phí và thu phí đối với Đường Cao Tốc và tạo ra doanh thu từ Các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển;

“**Các Điều Kiện Tiên Quyết**” là các điều kiện được quy định tại Điều 25.2 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Khởi Công Xây Dựng**” là việc khởi công bất kỳ Công Trình Xây Dựng nào được xác nhận bởi Kỹ Sư Độc Lập và CQNNCTQ hoặc Cơ Quan Liên Quan<sup>3</sup>;

“**Hoàn Tất Xây Dựng**”, liên quan tới bất kỳ Công Trình Xây Dựng nào, là việc hoàn thành Công Trình Xây Dựng đó như được chứng nhận bằng Biên Bản Nghiệm Thu do Kỹ Sư Độc Lập đưa ra;

“**Hợp Đồng Xây Dựng**” là bất kỳ hợp đồng nào mà Doanh Nghiệp Dự Án ký kết liên quan tới các Công Trình Xây Dựng;

“**Tài Liệu Xây Dựng**” có nghĩa như được quy định trong từng Hợp Đồng Xây Dựng;

“**Bảo Đảm Thực Hiện Xây Dựng**” có nghĩa như được quy định tại Điều 8.8 của Hợp Đồng Dự Án này;

[“**Công Trình Xây Dựng**” là việc thiết kế, xây dựng, nâng cấp, Tu Sửa và Bảo Trì Định Kỳ cần thiết do Doanh Nghiệp Dự Án thực hiện nhằm đáp ứng nghĩa vụ đã nêu trong Hợp Đồng Dự Án này, bao gồm nhưng không giới hạn chỉ là các Công Trình Xây Dựng Ban Đầu, các Công Trình Xây Dựng Bổ Sung và việc xây dựng các Công Trình Phụ Trợ, nhưng không bao gồm việc Vận Hành và Bảo Trì;]<sup>4</sup>

“**Nhà Thầu**” là một hoặc nhiều bên được chỉ định là Nhà Thầu theo bất cứ Hợp Đồng Xây Dựng nào, bao gồm Nhà Thầu thực hiện Công Trình Xây Dựng Ban Đầu;

“**Giá Hợp Đồng**” là:

- (i) Trong trường hợp các Công Trình Xây Dựng Ban Đầu, giá hợp đồng được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Công Trình Xây Dựng Ban Đầu; và
- (ii) Trong trường hợp có bất kỳ Công Trình Xây Dựng Bổ Sung nào, giá hợp đồng được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Xây Dựng có liên quan của công trình đó;

“**Ngày**” hay “**ngày**” là một ngày theo dương lịch;

“**Hợp Đồng Thiết Kế Và Xây Dựng**” là các khái niệm được nêu tại Phụ Lục 2 của Hợp Đồng Dự Án này;

[“**Các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển**” là các trạm xăng dầu và dịch vụ, chỗ nghỉ, khu công nghiệp, các công trình thể thao và chăm sóc sức khỏe, nhà hàng và cơ sở lưu trú, các công trình thương mại, các tòa nhà liên quan đến chỗ đậu xe và các công trình tương tự khác (nhưng không bao gồm cơ sở hạ tầng cho các trung tâm vận hành và bảo trì của Doanh Nghiệp Dự Án) không liên quan trực tiếp tới các Công Trình Xây Dựng, hay việc vận hành và bảo trì Đường Cao

---

<sup>3</sup> LƯU Ý: Nhà Đầu Tư có thể yêu cầu rằng Kỹ Sư Độc Lập sẽ là bên ra quyết định cuối cùng trong trường hợp xác nhận của CQNNCTQ/Cơ Quan Liên Quan bị trì hoãn.

<sup>4</sup> LƯU Ý: Định nghĩa Công Trình Xây Dựng phải được thiết kế dựa theo đặc điểm cụ thể của Dự Án.

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

Tốc, các hạng mục nằm trên, đi qua, gần với Đường Cao Tốc do Doanh Nghiệp Dự Án hay các đơn vị do Doanh Nghiệp Dự Án chỉ định thực hiện theo Điều 12;]<sup>5</sup>

“**Thay Đổi Pháp Luật Mang Tính Phân Biệt Đối Xử**” là một thay đổi về pháp luật với các điều khoản được quy định rõ là áp dụng riêng cho:

- (i) Dự Án mà không phải các dự án tương tự khác; và/hoặc
- (ii) Doanh Nghiệp Dự Án mà không phải Chủ Thể nào khác;

“**Đồng**” là đơn vị tiền tệ hợp pháp của Việt Nam;

“**Ngày Hiệu Lực**” là ngày mà tất cả các điều kiện được quy định cụ thể tại Điều 25.2 đã được đáp ứng hoặc miễn trừ;

“**Các Yêu Cầu Kỹ Thuật**” là các yêu cầu (bao gồm nhưng không giới hạn chỉ là các tiêu chuẩn) được quy định cụ thể tại Phụ Lục 1 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Phê Duyệt Về Môi Trường**” là quyết định được ban hành bởi [điền thêm chi tiết và ngày tại đây] và nằm trong Phụ Lục 8;

“**Vốn Chủ Sở Hữu**” là bất kỳ hình thức vốn góp nào của Nhà Đầu Tư vào Doanh Nghiệp Dự Án để phục vụ mục đích của Dự Án, bao gồm khoản nợ có thứ tự thanh toán sau cùng mà Nhà Đầu Tư cho Doanh Nghiệp Dự Án vay (không phải khoản nợ theo Các Tài Liệu Vay Vốn)<sup>6</sup>;

“**Thoả Thuận Góp Vốn**” là các thoả thuận được ký kết bởi các Cổ Đông và Doanh Nghiệp Dự Án quy định các điều khoản mà theo đó các Cổ Đông đăng ký góp Vốn Chủ Sở Hữu trong Doanh Nghiệp Dự Án;

“**Đại Lý Ký Quỹ**” có ý nghĩa như được quy định tại Điều 3.14.2;

“**Bảo Đảm Thực Hiện Bảo Trì Giai Đoạn Cuối**” là bảo đảm được quy định tại Điều 11.6;

“**Mô Hình Tài Chính Cơ Sở**” là dự báo về dự án do Doanh Nghiệp Dự Án chuẩn bị và các Bên Cho Vay phê duyệt trên cơ sở các giả định cơ sở nhất định và được đính kèm trong Phụ Lục 5 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Hoàn Thành Thu Xếp Tài Chính**” là việc hoàn tất Các Tài Liệu Vay Vốn và việc đáp ứng hoặc miễn trừ các điều kiện tiên quyết được quy định trong Các Tài Liệu Vay Vốn liên quan tới việc rút vốn ban đầu được thực hiện theo Các Tài Liệu Vay Vốn này;

“**Mô Hình Tài Chính**” là Mô Hình Tài Chính Cơ Sở cho Dự Án được chuẩn bị cho các Bên Cho Vay, được các Bên Cho Vay cập nhật và phê duyệt theo từng thời điểm;

“**Các Tài Liệu Vay Vốn**” là một hoặc nhiều thoả thuận được ký kết bởi Doanh Nghiệp Dự Án và các Bên Cho Vay được nêu rõ trong Phụ lục 6 của Hợp Đồng Dự Án này, bao gồm nhưng không hạn chế bởi

---

<sup>5</sup> LƯU Ý: Dự thảo theo đặc điểm cụ thể của Dự Án.

<sup>6</sup> LƯU Ý: Quy định này phù hợp với Nghị Định 15, ngoài ra còn bao gồm nợ có thứ tự ưu tiên thanh toán sau cùng không được quy định trực tiếp tại Nghị Định 15 nhưng được coi là khoản vốn Cấp 1 theo tiêu chuẩn quốc tế Basel.

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

- (i) Các hợp đồng tín dụng và hợp đồng vay giữa Doanh Nghiệp Dự Án và các Bên Cho Vay nhằm cấp vốn cho việc thực hiện các nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án theo quy định của Hợp Đồng Dự Án này;
- (ii) Bất kỳ thỏa thuận nào được ký kết bởi Doanh Nghiệp Dự Án tùy từng thời điểm liên quan đến các nghĩa vụ phòng ngừa rủi ro do Doanh Nghiệp Dự Án tiến hành với mục đích duy nhất là bảo vệ Doanh Nghiệp Dự Án khỏi những biến động của lãi suất hay tỷ giá hối đoái có liên quan tới các nghĩa vụ phải thực thi với các Bên Cho Vay như đã đề cập trong Các Tài Liệu Vay Vốn;
- (iii) Các hợp đồng liên quan đến chuyển nhượng, thế chấp, nghĩa vụ phải trả, hay cầm cố bất cứ tài sản nào của Doanh Nghiệp Dự Án hoặc các quyền theo hợp đồng của Doanh Nghiệp Dự Án và các Nhà Đầu Tư theo bất cứ Tài Liệu Dự Án nào (bao gồm quyền hưởng doanh thu và bất cứ khoản phải thanh toán nào theo Hợp Đồng Dự Án này của Doanh Nghiệp Dự Án) do Doanh Nghiệp Dự Án và các Bên Cho Vay hoặc bất kỳ bên thứ ba nào tham gia thiết lập.

“**Sự Kiện Bất Khả Kháng**” có nghĩa như được quy định tại Điều 19.1;

[“**Các Nguyên Tắc Kế Toán Được Chấp Nhận Chung**” là các thông lệ kế toán được xây dựng bởi *[ghi tên cơ quan/tổ chức về kế toán có liên quan]*”];

“**Thông Lệ Ngành Tốt**” là việc thực hiện một mức độ kỹ năng, sự chuyên cần, tính thận trọng và tầm nhìn xa mà một nhà thầu hoặc một chuyên gia có kinh nghiệm và kỹ năng thường được kỳ vọng phải có theo từng thời điểm, mà nhà thầu hoặc chuyên gia đó được thuê để thực hiện cùng một loại nhiệm vụ, trong những trường hợp và điều kiện giống hoặc tương tự như trường hợp và điều kiện được quy định trong Hợp Đồng Dự Án này, khi nhà thầu hoặc chuyên gia đó nỗ lực một cách thiện chí để tuân thủ các nghĩa vụ của hợp đồng, tuân thủ mọi quy định pháp luật hiện hành;

“**Các Chấp Thuận Của Chính Phủ**” là toàn bộ các loại giấy phép, chứng chỉ, giấy ủy quyền, giấy chấp thuận, chỉ đạo, nghị định, giấy miễn trừ, các đặc quyền, chấp thuận, sắc lệnh, nghị quyết, quyết định, công văn hay hồ sơ do bất cứ Cơ Quan Liên Quan nào yêu cầu hoặc ban hành, và cần phải có để tạo điều kiện cho các Bên thực hiện nghĩa vụ và thụ hưởng đầy đủ quyền lợi tương ứng của mình như được quy định trong Hợp Đồng Dự Án này và tất cả các Tài Liệu Dự Án khác;

“**Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Chính Phủ**” có nghĩa như được quy định tại Điều 17 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Tổng Doanh Thu Từ Thu Phí**” là tổng doanh thu từ thu phí (doanh thu thuần sau khi trừ thuế GTGT và chi phí thu phí) mà Doanh Nghiệp Dự Án thu được trong khoảng thời gian tương ứng;

“**Đường Cao Tốc**” là *[diễn phần mô tả]*, cùng với tất cả các công trình, cấu trúc, cơ sở và thiết bị khác (bao gồm cả phần mềm tương ứng) là một phần không thể tách rời của, hoặc cần thiết cho việc vận hành Đường Cao Tốc, bao gồm nhưng không hạn chế bởi các cơ sở thu phí, trang thiết bị đường bộ và các cấu trúc và cơ sở hạ tầng khác cho lĩnh vực dịch vụ đường cao tốc sẽ được xây dựng theo Hợp Đồng Dự Án này (nhưng nhằm tránh gây nhầm lẫn, không bao gồm các Công Trình Phụ Trợ và Các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển);

---

<sup>7</sup> LƯU Ý: Tư vấn giao dịch sẽ xác định nguyên tắc kế toán có liên quan có thể được Nhà Đầu Tư chấp nhận và sử dụng, vào thời điểm thực hiện dự án cụ thể. Nhà Đầu Tư có thể muốn yêu cầu các nguyên tắc kế toán khác, bao gồm cả IFRS (International Financial Reporting Standards – Chuẩn Mục Báo Cáo Tài Chính Quốc Tế).



## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

“**Hợp Phần Của Cao Tốc**” là các hợp phần của Đường Cao Tốc được mô tả trong Phụ Lục 1;

[“**Phí Sử Dụng Đường Cao Tốc**” là khoản phí mà Doanh Nghiệp Dự Án phải trả cho CQNNCTQ theo quy định tại Phụ Lục [●];]

“**Kỹ Sư Độc Lập**” là các kỹ sư hoặc chuyên gia tư vấn được CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án cùng bổ nhiệm theo Điều 6 hoặc các kỹ sư hoặc chuyên gia tư vấn kế nhiệm mà có thể được CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án bổ nhiệm tùy từng thời điểm, có nhiệm vụ được quy định tại Hợp Đồng Kỹ Sư Độc Lập, Hợp Đồng Dự Án, các Hợp Đồng Xây Dựng và các Hợp Đồng Vận Hành và Bảo Trì;

“**Hợp Đồng Kỹ Sư Độc Lập**” là (các) hợp đồng được CQNNCTQ, Doanh Nghiệp Dự Án và Kỹ Sư Độc Lập ký kết nhằm phục vụ cho mục đích của Hợp Đồng Dự Án này theo mẫu ở Phụ Lục 12;

“**Bên Thẩm Định Độc Lập**” có nghĩa như được quy định tại Điều 20.11;

“**Giai Đoạn Xây Dựng Ban Đầu**” là khoảng thời gian [●] tháng kể từ Ngày Hiệu Lực và Ngày Hiệu Lực này có thể được gia hạn theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Công Trình Xây Dựng Ban Đầu**” là các công trình thiết kế và xây dựng đã được quy định rõ là sẽ được tiến hành ngay trong Giai Đoạn Xây Dựng Ban Đầu như mô tả trong Phụ Lục 1 dưới đây;

“**Hợp Đồng Công Trình Xây Dựng Ban Đầu**” là hợp đồng được ký kết vào hoặc trước ngày của Hợp Đồng Dự Án này bởi Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Thầu Ban Đầu, áp dụng cho việc thiết kế và xây dựng các Công Trình Xây Dựng Ban Đầu theo các điều khoản đã quy định trong Phụ lục 2 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Nhà Thầu Ban Đầu**” là [diễn tên của nhà thầu chịu trách nhiệm thi công các Công Trình Xây Dựng Ban Đầu];

“**Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì Ban Đầu**” là Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì được ký kết vào hoặc trước ngày của Hợp Đồng Dự Án này theo mẫu ở Phụ lục 3 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Tiền Bồi Thường Bảo Hiểm**” là bất kỳ khoản tiền bồi thường bảo hiểm nào phải trả cho Doanh Nghiệp Dự Án hoặc CQNNCTQ theo Điều 15 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư**” là Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư do Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư ban hành, theo đó Doanh Nghiệp Dự Án được thành lập, như được quy định tại Phụ Lục 14 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Các Vị Trí Nhân Sự Chủ Chốt**” là các vị trí được chỉ định theo Phụ Lục 15 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Hợp Đồng Thuê Đất**” là hợp đồng giữa Bên Cho Thuê Đất và Doanh Nghiệp Dự Án đối với việc thuê Khu Vực Dự Án;

“**Bên Cho Thuê Đất**” là [●];

---

<sup>8</sup> Xem phần chú thích ở Điều 3.19.

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

“**Luật Xây Dựng**” là Luật số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 về xây dựng và các nghị định hướng dẫn thi hành, như được sửa đổi và bổ sung tùy từng thời điểm;

“**Pháp Luật Việt Nam**” bao hàm toàn bộ các luật, lệnh, nghị định, văn bản pháp quy, bộ luật, trật lệnh, phán quyết, quy tắc hoặc quy định có thể có hiệu lực tại Việt Nam bất cứ thời điểm nào trong Thời Hạn Thực Hiện Dự Án, bao gồm nhưng không hạn chế bởi: (1) Hiến pháp, luật, nghị quyết do Quốc Hội ban hành, (2) Pháp lệnh, nghị quyết do Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ban hành, (3) Lệnh và quyết định do Chủ tịch Nước ban hành, (4) Các nghị định do Chính Phủ ban hành, (5) Quyết định do Thủ Tướng Chính Phủ ban hành, (6) Các nghị quyết do Hội Đồng Thẩm Phán của Tòa Án Nhân Dân Tối Cao ban hành, Các thông tư do Chánh Án Tòa Án Nhân Dân Tối Cao ban hành (7) Thông tư do Viện Trưởng Viện Kiểm Sát Nhân Dân Tối Cao ban hành, (8) Các thông tư do Bộ Trưởng và Thủ Trưởng các cơ quan ngang Bộ ban hành, (9) Các quyết định do Tổng Kiểm Toán Nhà Nước ban hành, (10) Các nghị quyết liên tịch do Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội hoặc Chính Phủ và các cơ quan trung ương trực thuộc các tổ chức kinh tế - xã hội ban hành (11) Các thông tư liên tịch do Chánh Án Tòa Án Nhân Dân Tối Cao và Viện Trưởng Viện Kiểm Sát Nhân Dân Tối Cao, hoặc thông tư liên tịch do các Bộ Trưởng hoặc thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ và Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân tối cao; hoặc giữa các Bộ Trưởng và Thủ Trưởng các cơ quan ngang bộ đồng ban hành, và (12) Các văn bản quy phạm pháp luật do các Hội Đồng Nhân Dân và Ủy Ban Nhân Dân ban hành.

“**Bên Cho Vay**” hoặc “**Các Bên Cho Vay**” là tất cả hoặc bất kỳ Chủ Thể nào cung cấp các khoản vay, khoản tín dụng hoặc bảo lãnh hay các dàn xếp phòng ngừa rủi ro cho Doanh Nghiệp Dự Án với mục đích cấp vốn cho Dự Án theo quy định của Các Tài Liệu Vay Vốn;

“**Ảnh Hưởng Bất Lợi Nghiêm Trọng**” là:

- (a) Một thay đổi bất lợi nghiêm trọng đối với việc kinh doanh, hoạt động, điều kiện tài chính hay tài sản của Doanh Nghiệp Dự Án hoặc của Nhà Đầu Tư;
- (b) Một ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đối với khả năng thực hiện nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án theo quy định của bất kỳ Tài Liệu Dự Án nào; hoặc
- (c) Một ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đối với hiệu lực hay khả năng thi hành của bất kỳ Tài Liệu Dự Án nào, hoặc quyền hay biện pháp khắc phục mà CQNNCTQ có thể được theo các Tài Liệu Dự Án đó;

trong mỗi trường hợp, được xác định bởi Bên bị ảnh hưởng (một cách hợp lý);

“**Bộ TNMT**” là Bộ Tài Nguyên và Môi Trường của Việt Nam;

“**Bộ KHĐT**” là Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư của Việt Nam;

“**Ngày Bắt Đầu Vận Hành**” có nghĩa như được quy định tại Điều 9.2;

“**Vận Hành**” là công tác vận hành Đường Cao Tốc như mô tả trong phần Các Yêu Cầu Kỹ Thuật;

“**Vận Hành Và Bảo Trì**” là tất cả các hoạt động Vận Hành và Bảo Trì Định Kỳ cần phải có cho quá trình vận hành và bảo trì đúng quy cách của Đường Cao Tốc theo yêu cầu của Hợp Đồng Dự Án này, và cụm từ “**Vận Hành và Bảo Trì**” cũng có ý nghĩa tương ứng;

“**Bảo Đảm Thực Hiện Vận Hành và Bảo Trì**” là bảo đảm được mô tả tại Điều 11.5;

“**Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì**” là những hợp đồng được ký kết bởi Doanh Nghiệp Dự Án và các Nhà Thầu O&M đối với công tác Vận Hành và Bảo Trì Đường Cao Tốc;

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

“**Sổ Tay O&M**” là Sổ Tay Về Vận hành Và Bảo Trì được đề cập trong phần Các Yêu Cầu Kỹ Thuật;

“**Nhà Thầu O&M**” là các bên đối tác của Doanh Nghiệp Dự Án trong Hợp Đồng Vận Hành & Bảo Trì;

“**Bên**” là CQNNCTQ hoặc Doanh Nghiệp Dự Án tùy từng trường hợp;

“**Các Bên**” có nghĩa bao gồm cả CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án;

“**Bảo Trì Định Kỳ**” là công tác bảo trì được lên kế hoạch trước trong thời hạn ít nhất 6 tháng, và một kế hoạch và thiết kế cho công tác bảo trì này phải được nộp để phê duyệt theo Phụ Lục 10, trừ phần Khôi Phục;

“**Chủ Thể**” là bất kỳ cá nhân, đối tác, tập đoàn, công ty, tổ chức kinh doanh, quỹ tín thác, Cơ Quan Liên Quan, cơ quan chính phủ, Nhà Nước hay bất kỳ thực thể nào khác;

“**PMU**” có nghĩa là [Ban Quản Lý Dự Án do CQNNCTQ thành lập]<sup>9</sup>

“**Dự Án**” là việc thiết kế, xây dựng, vận hành thử nghiệm, cấp vốn, Khôi Phục, nâng cấp, vận hành và bảo trì Đường Cao Tốc; việc thiết kế, xây dựng, khôi phục và cấp vốn cho các Công Trình Phụ Trợ và việc thực hiện bất kỳ Các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển nào như được dự kiến hoặc được yêu cầu bởi Hợp Đồng Dự Án này;

“**Hợp Đồng Dự Án**” là hợp đồng này, bao gồm cả các Phụ Lục kèm theo;

“**Tài Liệu Dự án**” là [ĐIỂN DANH SÁCH CỤ THỂ CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN DỰ ÁN];<sup>10</sup>

“**Doanh Nghiệp Dự Án**” là [diễn tên Doanh Nghiệp Dự Án], một công ty được thành lập theo pháp luật Việt Nam, các tổ chức kế thừa và kế quyền theo luật định của Doanh Nghiệp Dự Án được CQNNCTQ cho phép;

“**Khoản Tiền Chấm Dứt Hợp Đồng Do Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án**” có nghĩa như được quy định tại Điều 20.2.1;

“**Tài Khoản Dự Phòng Chuyển Giao Dự Án**” có nghĩa như được mô tả theo Điều 3.14;

“**Giá Trị Dự Án**” có nghĩa như được mô tả trong Phụ Lục 5;

“**Thay Đổi Pháp Luật Được Xét Đến**” là bất kỳ thay đổi nào trong các trường hợp:

- (i) Thay Đổi Pháp Luật Mang Tính Phân Biệt Đối Xử;
- (ii) Thay Đổi Pháp Luật Về Một Lĩnh Vực; và/hoặc
- (iii) Thay Đổi Về Thuế Được Xét Đến,

---

<sup>9</sup> Tại đây điền định nghĩa phù hợp với quy định.

<sup>10</sup> LƯU Ý: Định nghĩa Tài Liệu Dự Án thay đổi tùy từng dự án và có thể bao gồm: (i) Hợp Đồng Dự án này; (ii) Hợp Đồng Thuê Đất; (iii) Các Tài Liệu Vay Vốn; (iv) các hợp đồng xây dựng, thiết kế và vận hành – bảo trì; (v) các bảo đảm thực hiện hợp đồng; và (vi) các chứng chỉ, giấy phép, hợp đồng, bảo đảm và quyền theo hợp đồng của Doanh Nghiệp Dự Án liên quan tới Dự án.

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

mà các bên không thể lường trước tại ngày của Hợp Đồng Dự Án này.

“**Thay Đổi Về Thuế Được Xét Đến**” là bất kỳ thay đổi nào trong trường hợp sau:

việc ban hành hoặc tăng phí cấp phép, thuế doanh thu, thuế sử dụng hoặc các loại thuế hay các khoản lệ phí tương tự đối với phí đường bộ của Dự Án này; và/hoặc

bất cứ quyết định bãi bỏ việc miễn trừ thuế doanh thu và/hoặc việc tăng đáng kể thuế doanh thu áp dụng cho hàng hóa và nguyên liệu do Doanh Nghiệp Dự Án hoặc các Nhà Thầu sử dụng trong quá trình Xây Dựng.

“**Ngân Hàng Được Tham Khảo**” là *[điền tên ngân hàng hoặc tiêu chí lựa chọn ngân hàng tại đây]* như được thỏa thuận giữa các Bên, hoặc trong trường hợp không thỏa thuận được, do Bên Thẩm Định Độc Lập đề cử;

“**Tái Cấp Vốn**” có nghĩa như được quy định tại Phụ Lục 16 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Khoản Thu Từ Hoạt Động Tái Cấp Vốn**” có nghĩa như được quy định trong Phụ lục 16 của Hợp Đồng Dự Án này<sup>11</sup>;

“**Khôi Phục**” là công tác sửa chữa trên diện rộng và/hoặc thi công lại các lớp cấu trúc, tráng lại lớp nhựa đường hoặc các vật liệu khác (có độ dày vượt quá 50mm) trên mặt đường, sửa chữa trên diện rộng và/hoặc mở rộng hệ thống thoát nước và các công trình phụ khác;

“**Giao Dịch Với Bên Có Liên Quan**” là bất kỳ giao dịch nào có liên quan trực tiếp hay gián tiếp tới Dự Án, mà trong giao dịch đó Doanh Nghiệp Dự Án, bất cứ Nhà Thầu nào, bất cứ Nhà Thầu O&M nào hay Kỹ Sư Độc Lập nào thuê, chuyển nhượng hoặc theo cách khác thanh lý bất kỳ tài sản hay vật sở hữu nào, hoặc mua bất kỳ tài sản hay vật sở hữu nào từ, hoặc ký kết bất kỳ hợp đồng, thỏa thuận, biên bản ghi nhớ, khoản vay, tạm ứng hay bảo lãnh nào với, hoặc vì lợi ích của một Công Ty Liên Kết của Doanh Nghiệp Dự Án (mà không phải là với Doanh Nghiệp Dự Án), không bao gồm bất cứ giao dịch nhỏ lẻ hoặc không trọng yếu nào được các bên ký kết và thực hiện trên cơ sở độc lập trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường của Doanh Nghiệp Dự Án;

[“**Cơ Quan Liên Quan**” là Chủ Tịch Nước Việt Nam, Thủ Tướng Chính Phủ Việt Nam, Quốc Hội Việt Nam, Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, Chính Phủ bao gồm các Bộ TNMT, Bộ KHĐT, Bộ GTVT, bất cứ Bộ hoặc cơ quan Chính Phủ cùng cấp nào, các ban ngành, đơn vị, cơ quan có thẩm quyền của Chính Phủ hoặc bất kỳ cơ quan hay chính quyền cấp địa phương hoặc cấp tỉnh tương đương nào như Ủy Ban Nhân Dân hoặc Hội Đồng Nhân Dân, bất cứ ủy ban Nhà Nước nào, Ngân Hàng Nhà Nước và bất kỳ cơ quan chính quyền nào khác bao gồm tòa án, cơ quan kiểm sát và các cơ quan trực thuộc, và bất kỳ đơn vị kế nhiệm nào của mỗi cơ quan nói trên mà thực hiện một phần hoặc toàn bộ chức năng của các cơ quan nói trên;]<sup>12</sup>

“**Thời Hạn Sử Dụng Còn Lại Được Yêu Cầu**”, đối với bất cứ Hợp Phần Của Cao Tốc nào, là thời hạn trong đó bất kỳ tài sản mới, được tân trang hay được thay thế nào thuộc Hợp Phần Của Cao Tốc đó được kỳ vọng sẽ tiếp tục hoạt động tốt trong điều kiện bảo trì bình thường cho tới khi tài sản đó cần phải được xây lại, Khôi Phục, duy tu, tân trang hay thay thế, theo quy định của Các Yêu Cầu Khi Chuyển Giao Cho CQNNCTQ;

---

<sup>11</sup> LƯU Ý: có một số cách tiếp cận định nghĩa Khoản Thu Từ Hoạt Động Tái Cấp Vốn. Ở dạng đơn giản nhất thì khoản thu này là phần chênh lệch giữa Tỷ Suất Hoàn Vốn Nội Bộ trước và sau tái cấp vốn. Định nghĩa chính xác phải được quyết định tùy từng trường hợp.

<sup>12</sup> LƯU Ý: Dự thảo theo đặc điểm cụ thể của Dự án.

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

“**Bảo Trì Thường Xuyên**” có nghĩa như được nêu trong Các Yêu Cầu Kỹ Thuật;

“**Thay Đổi Pháp Luật Về Một Lĩnh Vực**” là bất kỳ Thay Đổi Pháp Luật nào áp dụng riêng hoặc ảnh hưởng tới việc cung cấp dịch vụ hoặc công trình giống hoặc tương tự với Dự Án hay ảnh hưởng tới việc nắm giữ cổ phiếu trong các công ty có ngành nghề kinh doanh là cung cấp dịch vụ hoặc công trình giống hoặc tương tự với Dự Án;

“**Cổ Đông**” là những Chủ Thể được liệt kê trong Phụ lục 17 cùng với những Chủ Thể khác nắm giữ Vốn Chủ Sở Hữu trong từng thời điểm;

“**Thỏa Thuận Cổ Đông**” là hợp đồng giữa các cổ đông với nhau có liên quan tới quyền lợi của họ đối với phần Vốn Chủ Sở Hữu của Doanh Nghiệp Dự Án;

“**Khu Vực Dự Án**” là phần đất được nêu rõ trong Phụ lục 4 cùng với phần đất khác cho Doanh Nghiệp Dự Án thuê theo Hợp Đồng Thuê Đất hay bất kỳ Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án nào khác;

“**Các Lỗi Tiềm Ẩn**” là các sai sót nhỏ hay khuyết tật nhỏ của Hợp Phần Cửa Cao Tốc có liên quan nhưng không gây ảnh hưởng bất lợi cho việc lưu thông nhanh chóng, hiệu quả và liên tục của các phương tiện trên Hợp Phần Cửa Cao Tốc có liên quan, sự an toàn của người sử dụng đường hay khả năng thực hiện nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án theo bản Hợp Đồng Dự Án đối với Hợp Phần Cửa Cao Tốc này;

“**Nhà Nước**” là Chính Phủ Việt Nam hành động trực tiếp hoặc thông qua các đại diện được chỉ định hợp pháp của mình;

“**(Các) Công Ty Con**”: một Chủ Thể là một công ty con của một Chủ Thể khác, nếu:

- (i) Chủ Thể khác này nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của Chủ Thể đó;
- (ii) Chủ Thể khác này có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định việc bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên của hội đồng quản trị, giám đốc hoặc tổng giám đốc của Chủ Thể đó;
- (iii) Chủ Thể khác này có quyền quyết định sửa đổi, bổ sung điều lệ của Chủ Thể đó.

“**Nhà Đầu Tư Thay Thế**” là bất kỳ Chủ Thể nào do CQNNCTQ hay các Bên Cho Vay lựa chọn nhằm thay thế cho Doanh Nghiệp Dự Án trong Hợp Đồng Dự Án này và đã ký kết các thỏa thuận cần thiết theo quy định tại Điều 21 của Hợp Đồng Dự Án này;

“**Thuế**” là bất kỳ khoản doanh thu, nhượng quyền, thuế hàng hoá hoặc các loại thuế khoá, phí, thuế hay các loại phí, thuế hay khoản thu khác ở thời điểm hiện tại hoặc trong tương lai do Nhà Nước áp đặt (nhưng không phải thuế hay phí chuyển khoản quỹ trong ngân hàng theo bất kỳ hình thức nào);

“**Thời Điểm Hoàn Tất**” liên quan tới các Công Trình Xây Dựng Ban Đầu, là (các) ngày được quy định cụ thể cho việc hoàn thành các Công Trình Xây Dựng như đã nêu trong Phụ lục 1, còn đối với các Công Trình Xây Dựng Bổ Sung, là (các) ngày được quy định cụ thể phải hoàn thành các Công Trình Xây Dựng liên quan theo Điều 8.3 hay trong Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung (nếu thích hợp) mà (các) ngày này có thể được gia hạn theo quy định của Hợp Đồng Dự Án này đối với cả trường hợp các Công Trình Xây Dựng Ban Đầu hoặc các Công Trình Xây Dựng Bổ Sung;

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

“**Ngày Thu Phí**” là ngày hoặc các ngày mà kể từ đó Doanh Nghiệp Dự Án được quyền thu phí và thực hiện thu phí tại các trạm thu phí đối với các Hợp Phần Của Cao Tốc theo quy định tại Điều 10.1;

“**Sự Kiện Không Thể Bảo Hiểm Được**” là một sự kiện yêu cầu bảo hiểm theo Phụ Lục 11, nhưng bản thân sản phẩm bảo hiểm này không có trên thị trường bảo hiểm thế giới, hoặc sự cố không nằm trong diện được bảo hiểm trên thị trường bảo hiểm thế giới do mức tiền đóng bảo hiểm phải trả cho sản phẩm bảo hiểm đó;

“**Công Trình Tiện Ích Chưa Xác Định**” là các Công Trình Tiện Ích sẵn có nhưng vị trí của những Công Trình Tiện Ích này không thể thấy trước được một cách hợp lý hoặc những công trình này được định vị ở những vị trí sai nghiêm trọng hay chưa được định vị;

“**USD**” là đơn vị tiền tệ hợp pháp của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ;

“**Công Trình Tiện Ích**” là toàn bộ các tiện ích phục vụ dân sinh như nước, năng lượng, điện, đèn thấp sáng, khí ga và mạng lưới viễn thông;

“**Việt Nam**” là nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

“**Tiêu Chuẩn Môi Trường Việt Nam**” là các Tiêu Chuẩn Môi Trường Việt Nam có hiệu lực tại ngày ban hành Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư được liệt kê tại Phụ Lục 18.

1.6. Khi số Ngày được quy định trong Hợp Đồng Dự Án này, số Ngày đó được tính toán bằng cách trừ đi ngày đầu tiên và tính thêm ngày cuối cùng trừ trường hợp ngày cuối cùng không phải là một Ngày Làm Việc. Trường hợp ngày cuối cùng không phải là một Ngày Làm Việc, khoảng thời gian sẽ được tính bằng cách trừ đi ngày đầu tiên và trừ đi ngày cuối cùng không phải là Ngày Làm Việc và cộng thêm Ngày Làm Việc kế tiếp.

## **2. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ THỰC HIỆN DỰ ÁN**

### **2.1 Nghĩa Vụ Của Doanh Nghiệp Dự Án**

Doanh Nghiệp Dự Án sẽ thực hiện Dự Án, đảm nhận các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến Dự Án theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này và theo Pháp Luật Việt Nam hiện hành. Cả CQNNCTQ và Cơ Quan Liên Quan sẽ không cung cấp bảo lãnh hay hỗ trợ cho Doanh Nghiệp Dự Án trừ trường hợp có quy định cụ thể khác theo Hợp Đồng Dự Án này hay theo yêu cầu của Pháp Luật Việt Nam hiện hành. Hợp Đồng Dự Án này không được coi là trao cho Doanh Nghiệp Dự Án bất cứ quyền nào hay áp đặt bất cứ nghĩa vụ cho CQNNCTQ hay bất cứ một Cơ Quan Liên Quan nào khác trừ khi được cụ thể theo Hợp Đồng Dự Án này hay có quy định theo Pháp Luật Việt Nam hiện hành.

Trừ phi có quy định khác nêu rõ trong Hợp Đồng Dự Án này, không một hướng dẫn hay chấp thuận nào từ phía CQNNCTQ theo luật và các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này có thể ảnh hưởng tới trách nhiệm thực hiện Dự Án của Doanh Nghiệp Dự Án. Mặc dù Hợp Đồng Dự Án này cho phép hay yêu cầu Doanh Nghiệp Dự Án thuê các bên thứ ba thực hiện một phần Dự Án, việc thuê đó không miễn trừ cho Doanh nghiệp BOT bất cứ nghĩa vụ và trách nhiệm nào đối với CQNNCTQ theo Hợp Đồng Dự Án này, và Doanh Nghiệp Dự Án sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm với CQNNCTQ cho mọi hành động và không hành động của các bên thứ ba đó liên quan tới Dự Án.

### **2.2 Trao Toàn Quyền Thực Hiện Dự Án**

Theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này, Quyền Thực Hiện Dự Án được trao hoàn toàn cho Doanh Nghiệp Dự Án kể từ ngày của Hợp Đồng Dự Án này cho tới khi Hợp đồng Dự án này được chấm



## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

dứt hay hết hạn theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này, hoặc cho tới khi bổ nhiệm được một Nhà Đầu Tư Thay Thế theo Điều 21 của Hợp Đồng Dự Án này, tùy vào việc khả năng nào xảy ra sớm nhất.

### **2.3 Thời Hạn Thực Hiện Dự Án**

Thời Hạn Thực Hiện Dự Án sẽ kéo dài [●] năm kể từ Ngày Hiệu Lực, và tùy theo việc gia hạn hay chấm dứt hợp đồng theo quy định của Hợp Đồng Dự Án này.

### **2.4 Hợp Đồng Dự Án Có Tính Ràng Buộc Pháp Luật**

Không ảnh hưởng đến các Điều Kiện Tiên Quyết phải được thỏa mãn trước Ngày Hiệu Lực, mỗi Bên của Hợp Đồng Dự Án tại đây tuyên bố và bảo đảm rằng bản Hợp Đồng Dự Án này có hiệu lực và có tính ràng buộc về mặt pháp luật với các Bên.

### **2.5 Thanh Toán**

Trừ phi có quy định rõ trong Hợp Đồng Dự Án này, CQNNCTQ sẽ không yêu cầu Doanh Nghiệp Dự Án phải thanh toán cho Quyền Thực Hiện Dự Án hoặc liên quan tới Quyền Thực Hiện Dự Án, hoặc theo cách khác, thanh toán cho hoặc liên quan tới Đường Cao Tốc và các Công Trình Phụ Trợ. Doanh Nghiệp Dự Án chịu trách nhiệm cho mọi khoản thuế được áp dụng chung. Ngoài ra, không ảnh hưởng đến phạm vi áp dụng chung của quy định này, Doanh Nghiệp Dự Án chịu thanh toán các khoản thuế, phí hay thuế khoá do bất kỳ Cơ Quan Liên Quan nào thu liên quan tới Hợp Đồng Dự Án này, Khu Vực Dự Án và Đường Cao Tốc, cũng như liên quan tới bất kỳ khoản thu phí nào đối với việc sử dụng Đường Cao Tốc. Nhằm tránh nhầm lẫn, cả CQNNCTQ và bất kỳ Cơ Quan Liên Quan nào đều không chịu trách nhiệm cho bất kỳ khoản thanh toán nào trừ khi được quy định rõ trong Hợp Đồng Dự Án này hay theo bất cứ quy định pháp luật hiện hành nào.

## **3. CAM KẾT CỦA DOANH NGHIỆP DỰ ÁN**

### **3.1 Tư Cách Pháp Nhân**

3.1.1 Doanh Nghiệp Dự Án được thành lập tại Việt Nam và phải luôn được đăng ký hợp lệ và hoạt động tuân thủ các quy định trong toàn bộ Thời Hạn Thực Hiện Dự Án.

3.1.2 Trừ trường hợp được cho phép rõ ràng trong Hợp Đồng Dự Án này hoặc các Tài Liệu Dự Án khác, Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Đầu Tư phải đảm bảo rằng không một nghị quyết, quyết định hoặc văn bản tương tự nào của Hội Đồng Quản Trị hoặc Đại Hội Đồng Cổ Đông của Doanh Nghiệp Dự Án được thông qua và/hoặc không có sửa đổi, thay đổi, bổ sung hoặc các hình thức chỉnh lý khác của Chứng Nhận Đăng Ký Kinh Doanh, Thoả Thuận Thành Lập hoặc Điều Lệ của Doanh Nghiệp Dự Án nào có hiệu lực trừ khi được CQNNCTQ chấp thuận bằng văn bản (CQNNCTQ không được từ chối việc chấp thuận đó mà không có lý do hợp lý), trong trường hợp nghị quyết, sửa đổi, thay đổi, bổ sung hay chỉnh sửa đó tạo hiệu lực hoặc dự định tạo hiệu lực đối với hoặc quy định về việc:

- (i) thay đổi tên Doanh Nghiệp Dự Án;
- (ii) Doanh Nghiệp Dự Án mua cổ phần của chính mình;
- (iii) Doanh Nghiệp Dự Án giảm vốn;
- (iv) phát hành Các Công Cụ Tài Chính (theo định nghĩa tại Điều 24.2.6 dưới đây), bao gồm cổ phần;
- (v) bán lại, chuyển nhượng hay nhượng lại dưới bất kỳ hình thức nào cổ phần của Doanh Nghiệp Dự Án;
- (vi) chuyển trụ sở đăng ký của Doanh Nghiệp Dự Án ra ngoài Việt Nam;

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- (vii) Doanh Nghiệp Dự Án khởi sự một ngành kinh doanh khác ngoài ngành kinh doanh được cho phép theo Các Tài Liệu Dự Án này; và
- (viii) giải thể, thanh lý hay đóng cửa Doanh Nghiệp Dự Án.

3.1.3 Doanh Nghiệp Dự Án có năng lực pháp lý sở hữu các tài sản của mình<sup>13</sup> và thực hiện việc kinh doanh của mình như hiện nay đang tiến hành.

**3.2 Tuân Thủ Các Luật, Quy Định Và Tiêu Chuẩn**

Doanh Nghiệp Dự Án phải tuân thủ theo tất cả Pháp Luật Việt Nam hiện hành.

**3.3 Chấp Thuận Và Phê Duyệt**

Doanh Nghiệp Dự Án phải tự chịu chi phí để:

- (i) Tuân thủ Phê Duyệt Về Môi Trường; và
- (ii) Xin cấp và tuân thủ toàn bộ các giấy phép và chấp thuận cần thiết theo bất kỳ pháp luật hiện hành và quy định để thực hiện Dự Án.

**3.4 Tuân Thủ Các Yêu Cầu**

- 3.4.1 Doanh Nghiệp Dự Án phải tuân thủ và đảm bảo các Nhà Thầu và nhà thầu phụ của mình tuân thủ Hợp Đồng Dự Án này;
- 3.4.2 Doanh Nghiệp Dự Án bảo đảm rằng Doanh Nghiệp Dự Án tuân thủ, và thực hiện Dự Án theo các Yêu Cầu Của CQNNCTQ (bao gồm nhưng không hạn chế bởi các tiêu chuẩn được quy định rõ trong các Yêu Cầu Của CQNNCTQ đó) và sử dụng các trang thiết bị và vật liệu có chất lượng phù hợp với mục đích và phương thức sử dụng dự kiến. Toàn bộ công việc trên phải được hoàn tất thỏa mãn yêu cầu của Kỹ Sư Độc Lập.

**3.5 Doanh Nghiệp Dự Án Phục Vụ Một Mục Đích; Không Thành Lập Các Công Ty Con**

- 3.5.1 Doanh Nghiệp Dự Án phải là công ty phục vụ một mục đích với mục đích duy nhất là thực hiện Dự Án trừ khi CQNNCTQ có thỏa thuận đồng ý khác bằng văn bản và Doanh Nghiệp Dự Án sẽ không nhận bất kỳ trách nhiệm nào ngoài các trách nhiệm liên quan tới Dự Án. Thỏa Thuận Thành Lập và Điều Lệ Thành Lập của Doanh Nghiệp Dự Án sẽ bao gồm một điều khoản có hiệu lực thi hành việc này.
- 3.5.2 Doanh Nghiệp Dự Án không lập Công Ty Con trong suốt Thời Hạn Thực Hiện Dự Án trừ khi có chấp thuận trước bằng văn bản từ trước của CQNNCTQ.

---

<sup>13</sup> LƯU Ý: Ở đây chỉ muốn quy định rằng Doanh Nghiệp Dự Án có năng lực pháp lý để sở hữu tài sản. Quy định này không có ý nghĩa là Doanh Nghiệp Dự Án sở hữu bất kỳ tài sản cụ thể nào.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**3.6 Các Giao Dịch Với Bên Liên Quan**

- 3.6.1 Trừ khi có sự đồng ý khác bằng văn bản của CQNNCTQ, Doanh Nghiệp Dự Án sẽ không tham gia Các Giao Dịch Với Bên Có Liên Quan trừ trường hợp các giao dịch không bất lợi hơn cho Doanh Nghiệp Dự Án so với các giao dịch có thể được giao kết trên cơ sở độc lập giữa Doanh Nghiệp Dự Án với một Chủ Thể không liên quan.
- 3.6.2 CQNNCTQ có quyền rà soát căn cứ của các chi phí mà một Công Ty Liên Kết thu trực tiếp hay gián tiếp từ Doanh Nghiệp Dự Án. Doanh Nghiệp Dự Án phải gửi thông báo trước bằng văn bản tới CQNNCTQ về bất cứ Giao Dịch Với Bên Có Liên Quan nào mà Doanh Nghiệp Dự Án sẽ giao kết trước khi tham gia vào giao dịch đó cùng với tất cả các chi tiết đã có liên quan đến giao dịch đó.

**3.7 Huy Động Vốn**

- 3.7.1 Tổng vốn đầu tư của Dự Án là [●] Đồng. Các Nhà Đầu Tư và Doanh Nghiệp Dự Án có nghĩa vụ phải cùng nhau góp và huy động đầy đủ số vốn này. Việc điều chỉnh tổng vốn đầu tư của Dự Án phải tuân thủ các yêu cầu của Pháp Luật Việt Nam hiện hành.
- 3.7.2 Tổng mức đầu tư xây dựng của Dự Án là [●] Đồng. Việc điều chỉnh tổng mức đầu tư xây dựng của Dự Án phải tuân thủ các yêu cầu của Pháp Luật Việt Nam hiện hành.
- 3.7.3 Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Đầu Tư phải đảm bảo rằng:
- (i) Các Cổ đông đã đăng ký góp Vốn Chủ Sở Hữu có giá trị ít nhất là [●] Đồng vào ngày Hoàn Thành Thu Xếp Tài Chính; và
  - (ii) Các khoản vay theo quy định tại Tài Liệu Vay Vốn được giải ngân theo lịch trình sau:  
  
[TẠI ĐÂY GHI LỊCH TRÌNH GIẢI NGÂN CÁC KHOẢN VAY]<sup>14</sup>; và
  - (iii) Không có bất kỳ sửa đổi, thay đổi và/hoặc điều chỉnh nào được thực hiện với Tài Liệu Vay Vốn và hoặc Thỏa Thuận Góp Vốn mà các sửa đổi, thay đổi và/hoặc điều chỉnh đó có thể làm thay đổi lịch trình góp Vốn Chủ Sở Hữu hoặc giải ngân các khoản vay theo Điều 3.7 này.
- 3.7.4 Trong trường hợp Doanh Nghiệp Dự Án và/hoặc Nhà Đầu Tư không thực hiện được việc góp Vốn Chủ Sở Hữu và/hoặc giải ngân các khoản vay đúng hạn theo Điều 3.7.3 trên đây, Doanh Nghiệp Dự Án phải [trả cho CQNNCTQ một khoản bồi thường được xác định trước được tính theo công thức sau:] HOẶC [thực hiện các hành động sau đây để xử lý việc chậm trễ trong vòng [ ] tháng, mà nếu Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được thì CQNNCTQ có quyền chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này:]<sup>15</sup>

---

<sup>14</sup> LƯU Ý: Lịch trình giải ngân theo hợp đồng vay thông thường sẽ tương ứng với các giai đoạn xây dựng. Tư vấn giao dịch sẽ ghi lịch trình giải ngân vào phần này. Chúng tôi cũng lưu ý thêm rằng không có một tiêu chuẩn quốc tế nào về tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu trong các dự án PPP do tính chất biến động của các thị trường vốn. Vì vậy, tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu thực tế sẽ là cụ thể cho từng giao dịch và phải được thỏa thuận bởi các bên trên cơ sở từng dự án.

<sup>15</sup> LƯU Ý: Tư vấn giao dịch sẽ tư vấn các biện pháp khắc phục trong trường hợp không thực hiện được việc huy động vốn theo quy định tại hợp đồng này. CQNNCTQ cần hiểu rằng có một số yếu tố có thể ảnh hưởng đến việc huy

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

[TẠI ĐÂY GHI CÔNG THỨC TÍNH KHOẢN BỒI THƯỜNG ĐƯỢC XÁC ĐỊNH  
TRƯỚC HOẶC CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC KHÁC]<sup>16</sup>

### 3.8 Cấp Vốn

Trừ trường hợp Hợp Đồng Dự Án này có quy định khác, Doanh Nghiệp Dự Án phải chịu trách nhiệm có được khoản cấp vốn cần thiết cho việc thực hiện các nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án này.

### 3.9 Hạn Chế Đối Với Khoản Nợ Tài Chính

Doanh Nghiệp Dự Án sẽ không được nhận, tiếp nhận hay cho phép tồn tại bất cứ khoản nợ nào bao gồm các bảo lãnh cấp cho các bên thứ ba và việc tạo ra các trách nhiệm, cầm cố hay bất cứ biện pháp bảo đảm nào khác đối với các tài sản của mình ngoài các khoản theo quy định tại Hợp Đồng Dự Án này, Các Tài Liệu Vay Vốn hoặc trong quá trình kinh doanh bình thường nhằm thực hiện Dự Án này khi chưa có sự chấp thuận trước bằng văn bản của CQNNCTQ.

### 3.10 Tái Cấp Vốn

- 3.10.1 Khi chưa có sự chấp thuận trước bằng văn bản của CQNNCTQ, Doanh Nghiệp Dự Án không được cam kết hay tham gia bất cứ hoạt động Tái Cấp Vốn nào (theo đó CQNNCTQ sẽ toàn quyền xem xét việc chấp thuận Tái Cấp Vốn trừ khi việc Tái Cấp Vốn được mặc định là cần thiết do Doanh Nghiệp Dự Án không trả được nợ hoặc có khả năng xảy ra một sự kiện vi phạm của Doanh Nghiệp Dự Án theo Các Tài Liệu Vay Vốn, và trong trường hợp đó CQNNCTQ không được từ chối chấp thuận mà không có lý do hợp lý).
- 3.10.2 Doanh Nghiệp Dự Án sẽ trình lên CQNNCTQ một thông báo trước ít nhất [●] ngày đề xuất Tái Cấp Vốn bao gồm các điều khoản đối với việc Tái Cấp Vốn đó và các đề xuất của Doanh Nghiệp Dự Án liên quan tới giá trị và các điều khoản thanh toán Khoản Thu Từ Hoạt Động Tái Cấp Vốn (nếu có).

---

động vốn, bao gồm cả các yếu tố nằm trong và nằm ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp dự án. Mục đích của điều này là để khuyến khích doanh nghiệp dự án huy động vốn đúng hạn và tìm ra các giải pháp trong trường hợp chậm trễ chứ không phải là để trừng phạt doanh nghiệp dự án trong trường hợp xảy ra chậm trễ. Dự thảo này quy định việc sử dụng khoản bồi thường được xác định trước để bồi thường cho CQNNCTQ trong trường hợp có chậm trễ xảy ra do doanh nghiệp dự án. Khoản bồi thường được xác định trước này sẽ được thương lượng với doanh nghiệp dự án. Một phương án khác nên được xem xét là xây dựng một kế hoạch hành động theo đó CQNNCTQ và doanh nghiệp dự án cùng hợp tác để xử lý việc chậm trễ trong một khoảng thời gian nhất định, ví dụ 6 tháng chậm trễ, trước khi yêu cầu chấm dứt hợp đồng. Nếu việc chậm trễ là do các yếu tố nằm ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp dự án, một cơ chế thoả thuận việc chia sẻ chi phí và rủi ro nên được xem xét. Nếu việc chậm trễ là do các yếu tố nằm trong tầm kiểm soát của doanh nghiệp dự án, các chi phí và rủi ro phát sinh sẽ thuộc trách nhiệm của doanh nghiệp dự án. Điều quan trọng mà CQNNCTQ cần ghi nhận là chấm dứt hợp đồng chỉ nên là biện pháp cuối cùng. CQNNCTQ sẽ phải mất khoảng 2-3 năm để đưa dự án đến giai đoạn này, việc chấm dứt hợp đồng vì lý do chậm trễ trong cấp vốn sẽ dẫn đến việc CQNNCTQ phải đầu tư lại hoặc bắt đầu thương lượng lại hợp đồng với nhà đầu tư xếp hạng tiếp theo. Các chậm trễ như vậy sẽ dẫn đến việc tăng chi phí của dự án.

<sup>16</sup> LƯU Ý: Công thức tính khoản bồi thường được xác định trước này sẽ do tư vấn giao dịch và tư vấn tài chính tư vấn. Trong thực tiễn quốc tế, các khoản bồi thường được xác định trước này được tính bằng một con số tổng cố định hoặc một tỷ lệ phần trăm của các chi phí dự án trong một ngày/một tuần chậm trễ. Khi xác định các khoản bồi thường được xác định trước này, CQNNCTQ cần cân nhắc đến các thiệt hại thực tế mà CQNNCTQ phải gánh chịu do việc chậm trễ thực hiện dự án, và việc tính khoản bồi thường được xác định trước này cần phải phản ánh được điều này. Nếu các khoản bồi thường được xác định trước này được tính cao hơn các thiệt hại thực tế mà CQNNCTQ gánh chịu, thì các khoản bồi thường được xác định trước này sẽ khó có thể thi hành được.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- 3.10.3 [Trường hợp CQNNCTQ chấp thuận bất kỳ khoản Tái Cấp Vốn nào, Doanh Nghiệp Dự Án phải thanh toán cho CQNNCTQ tỷ lệ phần trăm Khoản Thu Từ Hoạt Động Tái Cấp Vốn theo quy định tại Phụ lục 16].<sup>17</sup>

### **3.11 Doanh Nghiệp Dự Án Phải Cung Cấp Các Tài Liệu Cho CQNNCTQ**

Theo yêu cầu bằng văn bản từ phía CQNNCTQ, Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp các tài liệu sau đây bất cứ lúc nào mà không yêu cầu CQNNCTQ gánh chịu bất cứ chi phí nào:

[LIỆT KÊ CÁC TÀI LIỆU VỚI BÊN THỨ 3 MÀ CQNNCTQ CẦN CÓ ĐỂ GIÁM SÁT DỰ ÁN MỘT CÁCH HỢP LÝ, CHẴNG HẠN NHƯ CÁC HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, CÁC BẢN VẼ HAY CÁC TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN, v.v.]

### **3.12 Bản Quyền Và Bảo Mật**

- 3.12.1 Trong chừng mực pháp luật cho phép, Doanh Nghiệp Dự Án phải đảm bảo rằng mọi phần mềm, chương trình và tài liệu do cả Nhà Thầu và Nhà Thầu O&M hoặc do một trong hai nhà thầu này sử dụng mà có liên quan đến Dự Án và cần thiết để thực hiện những chức năng tương ứng của từng Nhà Thầu có liên quan tới hoặc có mối liên quan với Hợp Đồng Dự Án này, phải được Nhà Thầu hoặc Nhà Thầu O&M có liên quan cung cấp cho Doanh Nghiệp Dự Án khi những phần mềm, chương trình và tài liệu đó được sử dụng liên quan tới Hợp Đồng Dự Án này. Điều 3.12.1 này không áp dụng cho phần mềm hoặc giấy phép sử dụng phần mềm có sẵn và miễn phí trên thị trường và không thể chuyển nhượng theo các điều kiện cấp quyền sử dụng tiêu chuẩn cấp cho việc sử dụng phần mềm đó.
- 3.12.2 Doanh Nghiệp Dự Án được cấp giấy phép vĩnh viễn miễn phí sử dụng và không độc quyền để sử dụng phần mềm, chương trình và tài liệu được quy định tại Điều 3.12.1 nói trên cho công tác Vận Hành và Bảo Trì Đường Cao Tốc và giấy phép này có thể chuyển nhượng cho tất cả hay bất kỳ Nhà Đầu Tư Thay Thế nào hoặc một bên thứ ba hoặc CQNNCTQ để tiếp tục việc vận hành và bảo trì Đường Cao Tốc. Sớm nhất có thể, Doanh Nghiệp Dự Án phải cấp cho CQNNCTQ một giấy phép vĩnh viễn miễn phí sử dụng và không độc quyền, và có thể chuyển nhượng được để sử dụng phần mềm đó cho công tác Vận Hành và Bảo Trì Đường Cao Tốc.
- 3.12.3 Bản Quyền đối với Yêu Cầu Của CQNNCTQ hay các tài liệu khác do CQNNCTQ ban hành là tài sản độc quyền của CQNNCTQ. Doanh Nghiệp Dự Án có thể bằng chi phí của mình sao chép, sử dụng hoặc chia sẻ bất kỳ tài liệu nào trong số đó nhằm phục vụ mục đích của Các Tài Liệu Dự Án hoặc Các Tài Liệu Vay Vốn tương ứng. Doanh Nghiệp Dự Án không được sử dụng, sao chép hay chia sẻ Các Tài Liệu Dự Án cho một bên thứ ba khi chưa có sự chấp thuận của CQNNCTQ, trừ khi đặc biệt cần thiết nhằm phục vụ mục đích của Các Tài Liệu Dự Án và Các Tài Liệu Vay Vốn hoặc được cho phép tại Điều 3.12 này.
- 3.12.4 Theo yêu cầu của CQNNCTQ, Doanh Nghiệp Dự Án đồng ý cung cấp cho CQNNCTQ hay bất cứ Cơ Quan Liên Quan nào do CQNNCTQ chỉ định để sử dụng liên quan đến Dự Án này, mà CQNNCTQ hoặc Cơ Quan Liên Quan không phải chịu bất cứ chi phí nào, bản sao của tất cả và bất cứ Các Tài Liệu Về Sở Hữu Trí Tuệ mà Doanh Nghiệp Dự Án, và/hoặc bất kỳ Nhà Thầu hay Nhà Thầu O&M nào đang sử dụng và cần thiết liên quan tới Dự Án mà CQNNCTQ có thể yêu cầu một cách hợp lý khi thực hiện các

---

<sup>17</sup>Lưu ý: Ở một số quốc gia, cơ quan có thẩm quyền sẽ được phân chia khoản thu từ việc Tái Cấp Vốn. Việc này có thể không thực hiện được ở Việt Nam do những khó khăn trong việc thỏa thuận cách tính mức thẳng dư.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

chức năng của mình theo Hợp Đồng Dự Án này hoặc khi thực hiện nhiệm vụ theo luật định của mình hoặc của Cơ Quan Liên Quan.

- 3.12.5 Ngoài ra, sớm nhất có thể, Doanh Nghiệp Dự Án đồng ý cấp hoặc đảm bảo việc cấp phép được thực hiện cho CQNNCTQ hoặc cho Nhà Đầu Tư Thay Thế trong trường hợp Hợp Đồng Dự Án này chấm dứt và một Nhà Đầu Tư Thay Thế được chỉ định theo Điều 21, một giấy phép vĩnh viễn miễn phí sử dụng không độc quyền và có thể chuyển giao nhằm sử dụng các Các Tài Liệu Về Sở Hữu Trí Tuệ (trong phạm vi mà Doanh Nghiệp Dự Án, Nhà Thầu và Nhà Thầu O&M sở hữu). Trong trường hợp Các Tài Liệu Về Sở Hữu Trí Tuệ không do Doanh Nghiệp Dự Án sở hữu thì Doanh Nghiệp Dự Án sẽ đảm bảo rằng các Các Tài Liệu Về Sở Hữu Trí Tuệ này hoặc sẽ được cấp cho CQNNCTQ, hoặc nếu không có khả năng cấp, sẽ được gửi tại một đại lý ký quỹ được có uy tín và CQNNCTQ có thể tiếp cận được theo các điều khoản áp dụng của hợp đồng ký quỹ như được CQNNCTQ phê duyệt.
- 3.12.6 Doanh Nghiệp Dự Án phải đảm bảo rằng CQNNCTQ hoặc bất cứ Nhà Đầu Tư Thay Thế nào, nếu áp dụng (do CQNNCTQ hay Nhà Đầu Tư Thay Thế, tùy từng trường hợp, tự chịu chi phí đối với khoản phí sử dụng giấy phép hợp lý phải trả cho bên cấp phép) được phép sử dụng theo luật định các Các Tài Liệu Về Sở Hữu Trí Tuệ mà Doanh Nghiệp Dự Án, Nhà Thầu hay bất kỳ Nhà Thầu O&M nào đang sử dụng và cần thiết liên quan tới Dự Án.
- 3.12.7 Doanh Nghiệp Dự Án phải bồi hoàn và tránh cho CQNNCTQ khỏi bất kỳ trách nhiệm hay chi phí nào mà CQNNCTQ phải chịu hay gánh vác như một hậu quả của việc vi phạm quyền của bất cứ bên thứ ba nào phát sinh từ việc CQNNCTQ sử dụng đúng các Các Tài Liệu Về Sở Hữu Trí Tuệ có liên quan tới Dự Án và/hoặc Đường Cao Tốc.
- 3.12.8 Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản bởi CQNNCTQ, Doanh Nghiệp Dự Án không có lợi ích nào đối với hay nhận được doanh thu nào liên quan tới Đường Cao Tốc ngoài các [khoản] đã quy định trong các Tài Liệu Dự Án có liên quan.
- 3.12.9 Phục vụ mục đích của Điều 3.12 này, thuật ngữ “**Các Tài Liệu Về Sở Hữu Trí Tuệ**” có nghĩa là bất kỳ bản vẽ, dữ liệu, sổ sách, báo cáo, tài liệu, phần mềm, mã nguồn và tài liệu hướng dẫn và bất kỳ thông tin nào khác ngoài phần mềm hay giấy phép sử dụng phần mềm có sẵn và miễn phí trên thị trường và không thể chuyển nhượng theo các điều kiện cấp quyền sử dụng tiêu chuẩn cấp cho việc sử dụng phần mềm đó.

### **3.13 Chuyển Giao Đường Cao Tốc Và Các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển**

- 3.13.1 Đến cuối Thời Hạn Thực Hiện Dự Án hoặc một thời điểm trước đó như được quy định tại Hợp Đồng Dự Án này, Doanh Nghiệp Dự Án sẽ bàn giao lại Đường Cao Tốc, các Công Trình Phụ Trợ và bất cứ tài sản sở hữu trí tuệ nào có liên quan, các bản sao của tất cả mô tả kỹ thuật từ nhà sản xuất, tài liệu hướng dẫn vận hành của nhà sản xuất, lai lịch thiết bị, nhật ký vận hành và các bản sao đã ký và đóng dấu của tất cả các bản vẽ hoàn công của bất cứ hạng mục nào liên quan tới Dự Án, bao gồm các công trình xây dựng dân dụng và công trình kiến trúc, cho CQNNCTQ hoặc bất cứ bên độc lập nào do CQNNCTQ chỉ định, mà không kèm theo bất cứ nghĩa vụ phải trả, cầm cố, yêu cầu bồi thường hay biện pháp bảo đảm nào, không kèm theo bất cứ trách nhiệm nào và trong tình trạng tốt theo các tiêu chuẩn đã nêu trong Yêu Cầu Của CQNNCTQ và theo yêu cầu của Điều 54 của Nghị Định 15, và [Doanh Nghiệp Dự Án] không có quyền nhận bất cứ khoản thanh toán nào có liên quan tới các tài sản nói trên, trừ trường hợp được quy định khác theo Hợp Đồng Dự Án này. Các quyền do bên Doanh Nghiệp Dự Án nắm giữ liên quan đến các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển sẽ được chuyển giao cho CQNNCTQ mà không kèm theo bất kỳ nghĩa vụ phải trả, cầm cố, yêu cầu bồi thường hay biện pháp bảo đảm nào, và không kèm theo bất kỳ trách nhiệm nào, tại thời điểm

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

hết hạn hoặc chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này hay tại ngày chỉ định một Nhà Đầu Tư Thay Thế theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này, tùy thuộc sự kiện nào xảy ra trước.

- 3.13.2 Doanh Nghiệp Dự Án phải bảo đảm rằng kể từ ngày tại thời điểm 3 năm trước khi hết Thời Hạn Thực Hiện Dự Án, và trong khoảng thời gian còn lại của Thời Hạn Thực Hiện Dự Án đó, Đường Cao Tốc sẽ trong tình trạng thỏa mãn các tiêu chuẩn theo yêu cầu khi kết thúc Thời Hạn Thực Hiện Dự Án như được quy định trong Các Yêu Cầu Kỹ Thuật và Yêu Cầu Khi Chuyển Giao Cho CQNNCTQ. Kỹ Sư Độc Lập phải chứng nhận việc Doanh Nghiệp Dự Án đã hoàn thành các nghĩa vụ của mình theo Điều 3.13 hay không.
- 3.13.3 Ít nhất [●] tháng dương lịch trước khi kết thúc Thời Hạn Thực Hiện Dự Án, Nhà Đầu Tư và Doanh Nghiệp Dự Án phải thông báo về việc chuyển giao Dự Án, cùng với các thông tin theo quy định tại Điều 54 của Nghị Định 15 được đăng tải tại [nêu tên tài liệu đăng tải].
- 3.13.4 Không muộn hơn [●] tháng dương lịch trước khi kết thúc Thời Hạn Thực Hiện Dự Án, Nhà Đầu Tư và Doanh Nghiệp Dự Án phải nộp cho CQNNCTQ bằng văn bản, các thông tin sau, ngoài những thông tin khác:<sup>18</sup>
- (i) Tính toán vốn đầu tư, bao gồm nợ có thứ tự thanh toán sau cùng đã được Nhà Đầu Tư góp vì Mục Đích của Dự Án vào thời điểm báo cáo, và bản dự kiến các khoản đầu tư cho đến cuối Thời Hạn Thực Hiện Dự Án;
  - (ii) Dự kiến các chi phí và phí tổn gắn liền với hoạt động vận hành và bảo trì của Dự Án trong thời hạn của Thời Hạn Sử Dụng Còn Lại Được Yêu Cầu;
  - (iii) Quy trình bảo trì dự kiến để đảm bảo việc đáp ứng Yêu Cầu Khi Chuyển Giao Cho CQNNCTQ khi kết thúc Thời Hạn Thực Hiện Dự Án; và
  - (iv) Các chi phí và phí tổn cho việc Vận Hành và Bảo Trì do Doanh Nghiệp Dự Án chi trả kể từ ngày bắt đầu giai đoạn Vận Hành của Dự Án cho đến ngày nộp các thông tin theo quy định tại Điều 3.13.4 này, và dự kiến các chi phí và phí tổn cho tới khi kết thúc Thời Hạn Thực Hiện Dự Án,

Trong từng trường hợp tuân theo quy định của Yêu Cầu Khi Chuyển Giao Cho CQNNCTQ.

### 3.14 Tài Khoản Dự Phòng Chuyển Giao Dự Án

[Điều 3.14 này có thể sử dụng như điều khoản thay thế cho các điều khoản đối với Bảo Đảm Thực Hiện Bảo Trì Giai Đoạn Cuối được quy định tại Điều 11.6 dưới đây]

- 3.14.1 Vào hoặc trước ngày tròn [●] năm trước khi Thời Hạn Thực Hiện Dự Án hết hạn, và vào hoặc trước mỗi ngày tròn một năm sau đó, CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án phải yêu cầu Kỹ Sư Độc Lập xác định khoản tiền, mà theo ý kiến hợp lý của Kỹ Sư Độc Lập, có giá trị bằng với khoản tiền đủ để chi trả cho toàn bộ chi phí cần thiết giúp Dự Án thỏa mãn các Yêu Cầu Khi Chuyển Giao Cho CQNNCTQ tại thời điểm kết thúc Thời Hạn Thực Hiện Dự Án ("**Khoản Tiền Dự Trữ Cho Chuyển Giao Dự Án**").

---

<sup>18</sup> LƯU Ý: Phần này phản ánh thực tế là Bộ GTVT muốn thực hiện việc quyết toán dự án ở giai đoạn chuyển giao. Điều này không là yêu cầu bắt buộc theo quy định hiện hành về PPP nhưng nhằm mục đích phản ánh thực tiễn thực hiện của Bộ GTVT.



**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- 3.14.2 Muộn nhất [●] năm trước khi Thời Hạn Thực Hiện Dự Án hết hạn, Doanh Nghiệp Dự Án phải lập một Tài Khoản Dự Phòng Chuyển Giao Dự Án vì lợi ích duy nhất của CQNNCTQ. Tài Khoản Dự Phòng Chuyển Giao Dự Án sẽ được lập tại, nắm giữ và kiểm soát bởi một ngân hàng uy tín tại [Việt Nam] [QUỐC GIA] (“Đại Lý Ký Quỹ”) mà CQNNCTQ (hành động một cách hợp lý) cho là thoả đáng. Dự thảo Hợp Đồng Ký Quỹ (“Hợp Đồng Ký Quỹ”) phải được trình lên CQNNCTQ phê duyệt và CQNNCTQ không được từ chối phê duyệt mà không có lý do hợp lý.
- 3.14.3 Ngay khi mở Tài Khoản Dự Phòng Chuyển Giao Dự Án, và sau đó trong vòng 10 Ngày Làm Việc kể từ mỗi ngày xác định Khoản Tiền Dự Trữ Cho Chuyển Giao Dự Án hàng năm sau đó theo Điều 3.14.1 của điều khoản này, Doanh Nghiệp Dự Án sẽ chuyển các khoản tiền đó có tổng giá trị không ít hơn 100 phần trăm toàn bộ chi phí cần thiết nhằm đảm bảo Dự Án đáp ứng các Yêu Cầu Khi Chuyển Giao Cho CQNNCTQ tại thời điểm kết thúc Thời Hạn Thực Hiện Dự Án do Kỹ Sư Độc Lập xác định theo Điều 3.14.1 trên. Nếu tại bất cứ thời điểm nào số lượng tiền mặt gửi trong Tài Khoản Dự Phòng Chuyển Giao Dự Án vượt quá 100 phần trăm Khoản Tiền Dự Trữ Cho Chuyển Giao Dự Án, Doanh Nghiệp Dự Án sẽ được phép yêu cầu Đại Lý Ký Quỹ hoàn lại khoản tiền thừa còn lại trong tài khoản vào thời điểm đó cho Doanh Nghiệp Dự Án.
- 3.14.4 Doanh Nghiệp Dự Án có quyền rút tiền từ Tài Khoản Dự Phòng Chuyển Giao Dự Án với giá trị và tại các thời điểm chỉ khi cần thiết cho việc cải thiện, sửa chữa, làm mới và thay thế bất kỳ Hợp Phần Của Cao Tốc nào nhằm đảm bảo mỗi Hợp Phần Của Cao Tốc đáp ứng Thời Hạn Sử Dụng Còn Lại Được Yêu Cầu, và theo cách khác đáp ứng được Các Yêu Cầu Khi Chuyển Giao Cho CQNNCTQ khi kết thúc Thời Hạn Thực Hiện Dự Án.
- 3.14.5 Bất cứ giao dịch rút tiền nào từ Tài Khoản Dự Phòng Chuyển Giao Dự Án chỉ được cho phép theo chấp thuận bằng văn bản của CQNNCTQ đối với việc rút tiền đó. Doanh Nghiệp Dự Án sẽ gửi thông báo bằng văn bản trước ít nhất [●] Ngày Làm Việc tới CQNNCTQ về số tiền định rút và mục đích của việc rút tiền. Doanh Nghiệp Dự Án sẽ cung cấp cho CQNNCTQ các thông tin hỗ trợ như CQNNCTQ có thể yêu cầu một cách hợp lý. Trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được thông báo đó, CQNNCTQ sẽ thông báo bằng văn bản cho Doanh Nghiệp Dự Án về quyết định chấp thuận hoặc từ chối đề xuất rút tiền. Quyết định chấp thuận của CQNNCTQ theo Điều 3.14.5 này chỉ có thể bị từ chối nếu Doanh Nghiệp Dự Án không thể chứng minh để CQNNCTQ một cách hợp lý xét thấy thoả đáng rằng số tiền đề xuất rút sẽ nhằm phục vụ mục đích đã nêu trong Điều 3.14.4 nêu trên. Các Bên thống nhất rằng, quyết định chấp thuận của CQNNCTQ theo Điều 3.14.5 này sẽ được coi là đã ban hành nếu CQNNCTQ không thực hiện được việc thông báo cho Doanh Nghiệp Dự Án quyết định từ chối chấp thuận trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Doanh Nghiệp Dự Án theo Điều 3.14.5 này.
- 3.14.6 Hợp Đồng Ký Quỹ phải quy định một điều khoản theo đó vào ngày cuối cùng của Thời Hạn Thực Hiện Dự Án, Đại Lý Ký Quỹ phải thanh toán bất cứ khoản tiền nào còn lại trong Tài Khoản Dự Phòng Chuyển Giao Dự Án cho các Bên theo thứ tự ưu tiên như sau:
- (i) trước tiên là khoản tiền có giá trị bằng với Khoản Tiền Dự Trữ Cho Chuyển Giao Dự Án tại thời điểm đó, nếu CQNNCTQ được hưởng khoản tiền này trong trường hợp Yêu Cầu Khi Chuyển Giao Cho CQNNCTQ không được đáp ứng tại ngày cuối cùng của Thời Hạn Thực Hiện Dự Án, phải được Đại Lý Ký Quỹ thanh toán cho CQNNCTQ; và
  - (ii) thứ hai là khoản dư nợ (nếu có) phải được Đại Lý Ký Quỹ thanh toán cho Doanh Nghiệp Dự Án;

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**3.15 Hợp Đồng, Tuyển Dụng, Thuê Dịch Vụ và Đào Tạo**

**3.15.1 Doanh Nghiệp Dự Án phải:**

- (a) tại hoặc trước ngày Hoàn Thành Thu Xếp Tài Chính ký kết các Tài Liệu Dự Án sau:  
[liệt kê tại đây các Tài Liệu Dự Án mà Doanh Nghiệp Dự Án phải giao kết tại thời điểm Hoàn Thành Thu Xếp Tài Chính]
- (b) sau đó giao kết các hợp đồng khác cần thiết nhằm đảm bảo việc cấp vốn, hoàn thành các Công Trình Xây Dựng đúng hạn và đúng quy cách, Vận Hành và Bảo Trì Đường Cao Tốc và việc thiết kế, xây dựng trong tương lai có thể cần thiết nhằm đáp ứng các nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án quy định trong Hợp Đồng Dự Án này;
- (c) Xin CQNNCTQ phê duyệt trước khi tham gia các hợp đồng hoặc dàn xếp như sau:  
[LIỆT KÊ CÁC HỢP ĐỒNG DỰ ÁN CHỦ CHỐT MÀ CQNNCTQ CẦN PHÊ DUYỆT. LƯU Ý: NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG PHẢI CHỊU RỦI RO ĐỐI VỚI VIỆC BẢO ĐẢM CÁC HỢP ĐỒNG LÀ CĂN CỨ CỦA DỰ ÁN VÀ QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CỦA CQNNCTQ CHỈ NÊN GIỚI HẠN Ở NHỮNG HỢP ĐỒNG CÓ TÁC ĐỘNG QUAN TRỌNG TỚI QUYỀN LỢI CỦA CQNNCTQ.]

3.15.2 Doanh Nghiệp Dự Án phải yêu cầu Các Nhà Thầu tiến hành Các Công Trình Xây Dựng tuân thủ theo các điều khoản của các Hợp Đồng Xây Dựng liên quan. Các điều khoản của Hợp Đồng Công Trình Xây Dựng Ban Đầu sẽ có vai trò làm nền tảng cho bất cứ Hợp Đồng Xây Dựng sau này nào mà Doanh Nghiệp Dự Án dự định ký kết.

3.15.3 Doanh Nghiệp Dự Án phải yêu cầu các Nhà Thầu O&M thực hiện chức năng liên quan đến công tác Vận Hành và Bảo Trì Đường Cao Tốc của mình theo các Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì liên quan. Các điều khoản của Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì Ban Đầu sẽ đóng vai trò làm nền tảng cho bất cứ Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì sau này nào mà Doanh Nghiệp Dự Án dự định ký kết.

3.15.4 Theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này, trong trường hợp yêu cầu phải có quyết định chấp thuận của CQNNCTQ để Doanh Nghiệp Dự Án được ký kết bất cứ Tài Liệu Dự Án hay Tài Liệu Vay Vốn nào và theo Điều 3.10, Doanh Nghiệp Dự Án sẽ không được thay đổi bất cứ điều khoản nào của Tài Liệu Dự Án hay Tài Liệu Vay Vốn nếu không có chấp thuận trước bằng văn bản của CQNNCTQ (CQNNCTQ không được từ chối việc chấp thuận này mà không có lý do hợp lý) sau khi CQNNCTQ đã tuyên bố rõ ràng các Tài Liệu Dự Án hay Tài Liệu Vay Vốn ấy được CQNNCTQ xét thấy thỏa đáng.

3.15.5 Trong phạm vi hợp lý và thực tế, Doanh Nghiệp Dự Án phải tuyển dụng các công dân Việt Nam và đồng thời phải thực thi Phụ Lục 15 nhằm thỏa mãn CQNNCTQ ở mức hợp lý.

3.15.6 [Doanh Nghiệp Dự Án sẽ tổ chức đấu thầu cạnh tranh trên cơ sở khách quan, độc lập đối với tất cả các hợp đồng cho các Công Trình Xây Dựng ngoài Các Công Trình Xây Dựng là đối tượng của các Hợp Đồng Công Trình Xây Dựng Ban Đầu. Các điều khoản

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

của các gói thầu này phải được trình trước lên CQNNCTQ và phải tuân thủ Thông Lệ  
Ngành Tốt].<sup>19</sup>

### **3.16 Các Chi Phí Có Thể Thu Hồi từ Các Nhà Thầu hoặc Các Nhà Thầu O&M**

Trường hợp theo bất cứ Hợp Đồng Xây Dựng và/hoặc Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì nào, Doanh Nghiệp Dự Án có quyền đòi các chi phí mà CQNNCTQ đã phải gánh chịu liên quan tới Dự Án, Doanh Nghiệp Dự Án sẽ thực thi quyền đòi các chi phí này và ngay lập tức thanh toán bất cứ khoản tiền đã đòi được cho CQNNCTQ.

### **3.17 Các Quyết Định Chấp Thuận**

- 3.17.1 Doanh Nghiệp Dự Án phải đảm bảo việc nộp đúng hạn đơn hay yêu cầu đối với các quyết định, xác định, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, kiểm định, chấp thuận, phê duyệt, tuyên bố đạt yêu cầu, nghiệm thu, thỏa thuận, thực hiện quyền định đoạt (tự mình hay trường hợp khác) hoặc hành động tương tự từ phía CQNNCTQ, Cơ Quan Liên Quan hay Kỹ Sư Độc Lập liên quan tới Hợp Đồng Dự Án này hay bất cứ Tài Liệu Dự Án nào.
- 3.17.2 Trừ phi có quy định rõ ràng khác trong Hợp Đồng này, CQNNCTQ phải, và phải nỗ lực một cách hợp lý để đảm bảo Các Cơ Quan Liên Quan, không được một cách bất hợp lý không ban hành hoặc trì hoãn việc ban hành bất cứ chấp thuận, phê duyệt hay xác nhận đạt yêu cầu nào được quy định trong Điều 3.17.1 và thực hiện các quyền của mình như được quy định tại Điều này một cách hợp lý và công bằng.

### **3.18 Các Hạn Chế Đối Với Thay Đổi Quyền Sở Hữu**

- 3.18.1 Không một Thay Đổi Quyền Sở Hữu nào được diễn ra cho tới Ngày Bắt Đầu Vận Hành hay một ngày do CQNNCTQ quyết định theo quyền tự định đoạt duy nhất và tuyệt đối của CQNNCTQ, tùy theo ngày nào xảy ra trước.
- 3.18.2 Bất cứ Thay Đổi Quyền Sở Hữu nào phát sinh từ các sự kiện sau:
- (i) việc cấp bảo đảm hoặc xử lý tài sản bảo đảm vì lợi ích của các Bên Cho Vay đối với hoặc liên quan tới bất kỳ cổ phần nào của Doanh Nghiệp Dự Án hay Nhà Đầu Tư, với điều kiện bất kỳ tài liệu nào cấp bảo đảm đó đối với bất cứ cổ phần nào phải được CQNNCTQ phê duyệt (hành động một cách hợp lý); hoặc
  - (ii) bất cứ thay đổi nào về quyền sở hữu pháp lý hay quyền thụ hưởng của bất cứ cổ phần nào được niêm yết trên một sàn chứng khoán được thừa nhận;
  - (iii) Bất cứ giao dịch chuyển nhượng cổ phần nào của Doanh Nghiệp Dự Án hay Nhà Đầu Tư cho các Công Ty Liên Kết

sẽ không được xét đến cho mục đích của Điều 3.18.1 trên.

---

<sup>19</sup>Lưu ý: Trong trường hợp một liên danh bao gồm các Nhà Thầu EPC giành được quyền thực hiện Dự Án, điều khoản này có thể sẽ không áp dụng toàn bộ.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

### **3.19 [Phí Sử Dụng Đường Cao Tốc**

Doanh Nghiệp Dự Án sẽ tùy từng thời điểm thanh toán Phí Sử dụng Đường Cao Tốc cho CQNNCTQ theo Phụ lục [●].]<sup>20</sup>

### **4 ĐÓNG GÓP CỦA CQNNCTQ, VỐN ĐẦU TƯ CỦA NHÀ NƯỚC<sup>21</sup>**

[Trừ khi có quy định khác được nêu rõ trong Hợp Đồng Dự Án này, phần đóng góp của CQNNCTQ sẽ chỉ giới hạn trong việc cấp Quyền Thực Hiện Dự Án theo các điều khoản và điều kiện đã quy định tại Hợp Đồng Dự Án này và trên cơ sở Hợp Đồng Dự Án này, Doanh Nghiệp Dự Án không được quyền nhận bất cứ khoản hỗ trợ tài chính hay khoản thanh toán nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các khoản phụ cấp, bảo lãnh, ưu đãi hay trợ cấp từ Nhà Nước, CQNNCTQ hay bất cứ Cơ Quan Liên Quan nào.]<sup>22</sup>

HOẶC

[CQNNCTQ phải hỗ trợ và đóng góp các tài sản sau đây cho Doanh Nghiệp Dự Án nhằm hỗ trợ việc thực hiện Dự Án:

LIỆT KÊ VỐN VGF VÀ DANH MỤC CÁC TÀI SẢN NHÀ NƯỚC CÓ THỂ ĐÓNG GÓP CHO DỰ ÁN, NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA CƠ CHẾ VGF VÀ THỦ TỤC GIẢI NGÂN VỐN VGF ĐƯỢC NÊU TRONG PHỤ LỤC<sup>23</sup>

CÁC NGUYÊN TẮC ĐỐI VỚI VGF: CÁC NGUYÊN TẮC SAU ĐÂY CẦN ĐƯỢC XEM XÉT BỞI CQNNCTQ VÀ TƯ VẤN GIAO DỊCH VÀO THỜI ĐIỂM CHUẨN BỊ HỢP ĐỒNG BOT:

- VGF CHỈ ĐƯỢC GIẢI NGÂN SAU KHI VỐN CHỦ SỞ HỮU ĐƯỢC GÓP BỞI NHÀ ĐẦU TƯ;
- VGF ĐƯỢC THANH TOÁN THEO TỶ LỆ GIẢI NGÂN CỦA CÁC KHOẢN VAY;
- NẾU VIỆC GIẢI NGÂN VGF BỊ CHẬM TRỄ DO NHÀ NƯỚC KHÔNG PHÊ DUYỆT ĐÚNG HẠN, NHÀ NƯỚC SẼ PHẢI CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CÁC CHI PHÍ PHÁT SINH DO VIỆC CHẬM TRỄ ĐÓ;
- NẾU CHẬM TRỄ LÀ DO DOANH NGHIỆP DỰ ÁN KHÔNG TUÂN THỦ CÁC ĐIỀU KIỆN CỦA VIỆC GIẢI NGÂN, RỦI RO ĐỐI VỚI CHI PHÍ PHÁT SINH SẼ DO DOANH NGHIỆP DỰ ÁN CHỊU.]

### **5 CAM KẾT CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC<sup>24</sup>**

5.1 CQNNCTQ phải hỗ trợ ở mức hợp lý cho Doanh Nghiệp Dự Án, và làm việc với các Cơ Quan Liên Quan một cách phù hợp và theo thông lệ tại Việt Nam, để thực hiện Dự Án như đã quy

---

<sup>20</sup> LƯU Ý: Có thể xem xét áp dụng Phí Sử Dụng Đường Cao Tốc trong trường hợp một tuyến đường có thu phí có khả năng mang lại lợi nhuận cao bất thường cho Nhà Đầu Tư. Hầu hết Đường Cao Tốc không thể mang lại lợi nhuận lớn đến vậy.

<sup>21</sup> LƯU Ý: Vốn Đầu Tư của Nhà Nước là khái niệm chính thức được sử dụng bởi Nghị Định 15 cho vốn bù đắp thiếu hụt về tài chính (VGF).

<sup>22</sup> LƯU Ý: Trường hợp cần có VGF hay tài sản Nhà Nước được góp vào Dự Án, CQNNCTQ phải công bố cụ thể khoản hỗ trợ thêm đó trong phần này.

<sup>23</sup> LƯU Ý: Vào thời điểm soạn thảo mẫu hợp đồng này, Bộ TC và Bộ KHĐT chưa thống nhất cơ chế cấp Vốn Đầu Tư của Nhà Nước (VGF) cho các dự án PPP. Điều khoản này cần được soạn thảo vào thời điểm của dự án cụ thể theo quy định của pháp luật tại thời điểm đó.

<sup>24</sup> LƯU Ý: Theo quy định này, CQNNCTQ được yêu cầu cung cấp hỗ trợ nhưng không phải đảm bảo kết quả.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

định trong các Tài Liệu Dự Án. Không giới hạn trong phạm vi đã đề cập ở trên, CQNNCTQ phải:

- 5.1.1 hỗ trợ các Nhà Đầu Tư và/hoặc Doanh Nghiệp Dự Án xin được Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Đầu Tư từ Bộ KHĐT, cũng như các quyết định chấp thuận cần thiết từ Cơ Quan Liên Quan đối với việc thành lập và điều hành Doanh Nghiệp Dự Án;
  - 5.1.2 sử dụng các nỗ lực hợp lý nhằm đảm bảo rằng Hợp Đồng Thuê Đất và bất cứ Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án (nếu áp dụng) đều được ký kết bởi Bên Cho Thuê Đất và đảm bảo rằng Doanh Nghiệp Dự Án xin được Giấy Chứng Nhận Quyền Sử Dụng Đất Khu Vực Dự Án một cách kịp thời (với điều kiện Doanh Nghiệp Dự Án phải tuân thủ các yêu cầu của Pháp Luật Việt Nam hiện hành để xin giấy chứng nhận này);
  - 5.1.3 hỗ trợ Doanh Nghiệp Dự Án xin được, duy trì và xin cấp mới tất cả Các Chấp Thuận Của Chính Phủ (bao gồm các giấy phép và chứng chỉ cần có để thực hiện Dự Án), giấy phép xuất nhập khẩu và xác nhận thông quan để các Nhà Đầu Tư, Doanh Nghiệp Dự Án hay bất cứ Nhà Thầu, Nhà Thầu O&M hay đại diện của các bên này có thể nhập khẩu **[miễn thuế]** các loại máy móc, thiết bị và nguyên vật liệu phục vụ mục đích của Dự Án;
  - 5.1.4 [hỗ trợ đội ngũ nhân viên người Việt của cả Doanh Nghiệp Dự Án, các Nhà Thầu và Nhà Thầu O&M xin được hộ chiếu, thị thực và giấy phép ra nước ngoài theo yêu cầu phục vụ mục đích của Doanh Nghiệp Dự Án, với điều kiện quy trình nộp đơn xin cấp hộ chiếu, thị thực và giấy phép ra nước ngoài đó phải tuân thủ theo Pháp Luật Việt Nam hiện hành;]
  - 5.1.5 hỗ trợ dàn xếp cấp thị thực và giấy phép lao động cho nhân sự không mang quốc tịch Việt Nam để nhập cảnh, lưu trú và rời Việt Nam phục vụ mục đích tham gia làm việc cho hoặc nhân danh Doanh Nghiệp Dự Án, với điều kiện quy trình nộp đơn xin cấp thị thực và giấy phép lao động tuân thủ theo Pháp Luật Việt Nam hiện hành;
  - 5.1.6 hỗ trợ quá trình đàm phán với Bộ KHĐT, Bộ Tài Chính và bất kỳ Cơ Quan Chính Phủ nào khác đối với các vấn đề về thuế liên quan tới Dự Án;
  - 5.1.7 tiến hành các bước cần thiết và hoàn thành mọi nghĩa vụ do Cơ Quan Liên Quan yêu cầu nhằm đảm bảo thẩm quyền và ủy quyền hợp lệ nhằm thực hiện các nghĩa vụ của CQNNCTQ liên quan tới Dự Án; và
  - 5.1.8 hỗ trợ Doanh Nghiệp Dự Án trong việc bảo đảm rằng tất cả các Cơ Quan Liên Quan khác là các bên của các Tài Liệu Dự Án phải ký các văn bản xác nhận, chấp thuận hoặc các thỏa thuận trực tiếp do các Bên Cho Vay yêu cầu theo hình thức và nội dung thông thường đối với loại Dự Án này và tuân thủ Pháp Luật Việt Nam hiện hành.
- 5.2. Các nghĩa vụ của CQNNCTQ theo Điều 5.1 nói trên sẽ chỉ giới hạn trong việc thực hiện các bước hợp lý và thực tiễn để cung cấp hỗ trợ phù hợp cho Doanh Nghiệp Dự Án và làm việc với các Cơ Quan Liên Quan để thực hiện Dự Án như đã quy định trong các Tài Liệu Dự Án.

### **5.3. Hỗ Trợ Từ Cơ Quan Nhà Nước**

Trừ phi có quy định khác trong Hợp Đồng Dự Án này, CQNNCTQ phải:

- 5.3.1 cung cấp mọi hỗ trợ cần thiết cho Doanh Nghiệp Dự Án trong quá trình làm việc với các Cơ Quan Liên Quan, bao gồm bất cứ cơ quan địa phương nào, và phải đảm bảo

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

rằng các Cơ Quan Liên Quan hợp tác với Doanh Nghiệp Dự Án trên cơ sở thiện chí, liên quan tới việc thực hiện Dự Án và tuân thủ các điều khoản đã quy định trong Hợp Đồng Dự Án này; và

- 5.3.2. tiến hành mọi nỗ lực hợp lý nhằm hỗ trợ Doanh Nghiệp Dự Án xin được các giấy phép và quyết định chấp thuận cần thiết (ngoài Phê Duyệt Về Môi Trường) cho các Công Trình Xây Dựng và công tác Vận Hành và Bảo Trì Đường Cao Tốc, tuy nhiên với điều kiện là CQNNCTQ không chịu trách nhiệm cho bất cứ thất bại nào của Doanh Nghiệp Dự Án trong việc xin bất cứ giấy phép hay chấp thuận nào được yêu cầu cho Dự Án. Trong trường hợp Doanh Nghiệp Dự Án không xin được bất kỳ loại giấy phép nào nói trên không do sơ suất hay do vi phạm hợp đồng của Doanh Nghiệp Dự Án, CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án sẽ cùng thảo luận các giải pháp có thể chấp nhận được để khắc phục tình trạng này.

### **5.4 Giảm Lưu Lượng Giao Thông**

[Trong trường hợp lưu lượng giao thông trên Đường Cao Tốc giảm xuống dưới mức [●] vào bất kỳ năm dương lịch nào và nằm ngoài tầm kiểm soát của Doanh Nghiệp Dự Án, CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án phải thương lượng một cách thiện chí để xác định biện pháp nhằm đảm bảo rằng doanh thu và lợi nhuận của Doanh Nghiệp Dự Án được dự kiến trong Mô Hình Tài Chính Cơ Sở không bị ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng do việc giảm lưu lượng giao thông đó, bao gồm nhưng không giới hạn ở các biện pháp sau:

- (i) kéo dài Thời Hạn Thực Hiện Dự Án; và
- (ii) bồi thường bằng tiền.

[CÓ NHIỀU PHƯƠNG ÁN ĐỂ XỬ LÝ RỦI RO VỀ GIẢM LƯU LƯỢNG. TƯ VẤN GIAO DỊCH CẦN ĐƯA RA TƯ VẤN CỤ THỂ VÀ CƠ CHẾ ÁP DỤNG TUỖ THUỘC VÀO NHU CẦU CỦA DỰ ÁN VÀ THỰC TẾ VỀ MẶT THƯƠNG MẠI CỦA GIAO DỊCH.]<sup>25</sup>

### **5.5 Trách Nhiệm/Miễn Trừ Trách Nhiệm**

Trừ khi có nêu rõ trong Hợp Đồng Dự Án này, CQNNCTQ sẽ không có bất cứ trách nhiệm nào với Doanh Nghiệp Dự Án phát sinh từ bất cứ việc rà soát và/hoặc bất cứ nhận xét nào đối với bất cứ tài liệu nào trình cho CQNNCTQ theo Hợp Đồng Dự Án này.

### **5.6 Thẩm Quyền Của CQNNCTQ**

- 5.6.1. CQNNCTQ sau đây tuyên bố và đảm bảo rằng CQNNCTQ đã được trao quyền và ủy quyền hợp lệ để thực hiện Dự Án và ký kết Hợp Đồng Dự Án, cũng như thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này.
- 5.6.2 Mọi quyết định, xác định, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, kiểm định, chấp thuận, phê duyệt, chứng nhận, chứng nhận đạt yêu cầu, nghiệm thu, thỏa thuận, thực hiện quyền định đoạt (tự mình hay trường hợp khác), đề cử hay các hành động tương tự của CQNNCTQ phải được ban hành, tạo ra và lập bằng văn bản, và Doanh Nghiệp Dự Án và các Bên Cho Vay có thể tin tưởng [vào các tài liệu này] nếu được ban hành, tạo ra và lập bởi [TÊN CƠ QUAN LIÊN QUAN ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH] (hoặc một hay nhiều người

---

<sup>25</sup>LƯU Ý: Tài liệu giao dịch của dự án cần quy định một cơ chế chi tiết hơn nhiều.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

khác như người đó có thể thông báo cho Doanh Nghiệp Dự Án tùy theo thời điểm vì mục đích này).

### **5.7 Tiếp Cận Đất Khu Vực Dự Án Bởi Doanh Nghiệp Dự Án**

- 5.7.1. Phụ thuộc vào Điều 5.7.2, Doanh Nghiệp Dự Án, các Nhà Thầu và Nhà Thầu O&M cùng đội ngũ nhân viên tương ứng của từng bên và các đại diện được ủy quyền có quyền tiếp cận khu đất (ngoài Khu Vực Dự Án) nếu cần thiết để điều tra, khảo sát hay thực hiện hoạt động cần thiết khác nhằm phục vụ mục đích của Dự Án.
- 5.7.2. Trong trường hợp Doanh Nghiệp Dự Án tiếp cận một khu đất theo Điều 5.7.1, Doanh Nghiệp Dự Án phải thông báo ngay cho bên sở hữu khu đất, bên thuê đất hay người chịu trách nhiệm về khu đất có liên quan trước khi tiếp cận và thông báo cho người đó về mục đích hiện diện của Doanh Nghiệp Dự Án. Doanh Nghiệp Dự Án, cùng đội ngũ nhân viên, các đại diện được ủy quyền và Nhà Thầu và Nhà Thầu O&M không được nhân danh hay cam kết nhân danh CQNNCTQ hay bất cứ Cơ Quan Liên Quan nào khác đối với việc tiếp cận đó và Doanh Nghiệp Dự Án phải bồi hoàn CQNNCTQ và/hoặc Cơ Quan Liên Quan mọi chi phí và trách nhiệm mà CQNNCTQ và/hoặc Cơ Quan Liên Quan phải chịu trong các thủ tục pháp lý hay bồi thường cho chủ sở hữu, bên thuê hay bên sử dụng tài sản gây ra bởi hành vi vi phạm pháp luật, quy tắc hay quy định điều chỉnh hành vi của những người tiếp cận khu đất cho mục đích đã nêu. Doanh Nghiệp Dự Án phải sửa chữa và đền bù cho chủ sở hữu, bên thuê hay bên sử dụng tài sản đó đối với bất cứ thiệt hại nào gây ra bởi việc thực hiện quyền tiếp cận khu đất đã nêu trong Điều 5.7.1.

## **6 KỸ SƯ ĐỘC LẬP**

### **6.1 Bổ Nhiệm Kỹ Sư Độc Lập**

CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án phải đảm bảo rằng một Kỹ Sư Độc Lập sẽ được bổ nhiệm trong mọi thời điểm trong suốt Thời Hạn Thực Hiện Dự Án. Về mặt này, CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án thỏa thuận ký kết Hợp Đồng Kỹ Sư Độc Lập tại hoặc trước Ngày Hiệu Lực. [Hai Bên] cùng thừa nhận người đóng vai trò Kỹ Sư Độc Lập có thể thay đổi tùy từng thời điểm theo thỏa thuận giữa các Bên. Kỹ Sư Độc Lập sẽ báo cáo trực tiếp cho CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án, và chi phí cho Kỹ Sư Độc Lập sẽ được thanh toán bởi CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án theo tỷ lệ bằng nhau hoặc như quy định khác trong Hợp Đồng Kỹ Sư Độc Lập.

### **6.2 Thực Hiện Nhiệm Vụ Của Kỹ Sư Độc Lập**

- 6.2.1 Kỹ Sư Độc Lập được yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ được quy định trong Hợp Đồng Kỹ Sư Độc Lập. Các Bên phải yêu cầu Kỹ Sư Độc Lập làm việc khách quan với điều kiện điều này không xung đột với các điều khoản được quy định rõ trong Hợp Đồng Kỹ Sư Độc Lập theo các yêu cầu của các hợp đồng có liên quan khi thực hiện quyền tự định đoạt và hoàn thành trách nhiệm chuyên môn của mình.
- 6.2.2 CQNNCTQ, Doanh Nghiệp Dự Án và các Bên Cho Vay được quyền tham vấn Kỹ Sư Độc Lập đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan tới Dự Án và có thể yêu cầu Kỹ Sư Độc Lập đưa ra và cung cấp ý kiến, hướng dẫn, chứng nhận hay định giá, hoặc các quyết định khác tùy trường hợp áp dụng về các vấn đề kỹ thuật có liên quan tới Dự Án. Phụ thuộc vào quy định tại Điều 6.2.6, các Bên sẽ tuân thủ các quyết định này của Kỹ Sư Độc Lập.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- 6.2.3 Phạm vi công việc của Kỹ Sư Độc Lập sẽ bao gồm nhưng không hạn chế bởi công tác rà soát, thanh tra, kiểm tra, và chứng nhận theo Hợp Đồng Kỹ Sư Độc Lập đối với mỗi công trình của Nhà Thầu và Nhà Thầu O&M nhằm đảm bảo việc thực hiện và hoàn thiện Thiết Kế Được Phê Duyệt và các Công Trình Xây Dựng đúng quy cách theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này và các Hợp Đồng Xây Dựng có liên quan. Phạm vi công việc của Kỹ Sư Độc Lập cũng sẽ bao gồm nhưng không giới hạn bởi công tác rà soát, thanh tra và kiểm tra theo Hợp Đồng Kỹ Sư Độc Lập đối với công việc của Doanh Nghiệp Dự Án nhằm đảm bảo công tác Vận Hành và Bảo Trì được thực hiện đúng theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này và Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì có liên quan.
- 6.2.4 Bất cứ khi nào theo Hợp Đồng Dự Án này, nếu Kỹ Sư Độc Lập được yêu cầu đưa ra một quyết định đối với bất cứ đề xuất nào của Doanh Nghiệp Dự Án xin gia hạn thời gian, Kỹ Sư Độc Lập sẽ ra quyết định đó trừ trường hợp Doanh Nghiệp Dự Án có bất cứ yêu cầu nào xin được gia hạn Thời Hạn Thực Hiện Dự Án, CQNNCTQ sẽ ra quyết định đó, có xét đến các khuyến nghị của Kỹ Sư Độc Lập.
- 6.2.5 Bất cứ khi nào theo Hợp Đồng Dự Án này, nếu có yêu cầu đưa ra một quyết định đối với bất cứ yêu cầu nào của Doanh Nghiệp Dự Án đối với việc bồi hoàn khoản bồi thường bằng tiền và/hoặc chi phí tăng thêm, Kỹ Sư Độc Lập phải, phụ thuộc vào Điều 22, đưa ra quyết định đó; tuy nhiên, trong trường hợp cần đưa ra một quyết định đối với bất cứ yêu cầu nào của Doanh Nghiệp Dự Án đối với tổn thất hoặc sự trì hoãn trong việc nhận khoản doanh thu và lợi nhuận hoặc chi phí đẩy nhanh tiến độ, Doanh Nghiệp Dự Án, phụ thuộc vào Điều 22, phải đệ trình yêu cầu lên Kỹ Sư Độc Lập và gửi một bản sao tới CQNNCTQ, và khi yêu cầu này được đệ trình, Kỹ Sư Độc Lập sẽ phải đưa ra khuyến nghị về yêu cầu đó cho CQNNCTQ nhanh nhất có thể thực hiện một cách hợp lý và gửi một bản sao khuyến nghị đó tới Doanh Nghiệp Dự Án. Trong vòng [●] ngày kể từ khi nhận được khuyến nghị đó, CQNNCTQ có quyền đồng ý với các khuyến nghị trên hoặc gợi ý những biện pháp khắc phục khác cho Doanh Nghiệp Dự Án. Trong khoảng thời gian [●] ngày được quy định trên, nếu CQNNCTQ đồng ý với các khuyến nghị hoặc không có phản hồi gì đối với khuyến nghị của Kỹ Sư Độc Lập, các khuyến nghị này sẽ có hiệu lực như quyết định của Kỹ Sư Độc Lập. Nếu Doanh Nghiệp Dự Án đồng ý với bất cứ biện pháp khắc phục thay thế nào do CQNNCTQ đề xuất, việc đồng ý đó sẽ là quyết định cuối cùng và mang tính ràng buộc đối với các Bên. Nếu Doanh Nghiệp Dự Án không đồng ý với biện pháp khắc phục thay thế đó, Kỹ Sư Độc Lập, theo yêu cầu của bất kỳ Bên nào, sẽ ra quyết định đối với yêu cầu ban đầu của Doanh Nghiệp Dự Án đối với tổn thất hoặc việc trì hoãn nhận các khoản doanh thu và lợi nhuận hay đối với chi phí đẩy nhanh tiến độ phù hợp với Hợp Đồng Dự Án này.
- 6.2.6 Không quy định nào trong Điều này có thể thay đổi quyền và nghĩa vụ của các Bên trong Hợp Đồng Dự Án này hay ngăn cản các Bên khiếu nại bất cứ ý kiến, hướng dẫn, quyết định hay chứng nhận hay đánh giá nào của Kỹ Sư Độc Lập theo Điều 22, với điều kiện các Bên phải tuân thủ các quyết định đó của Kỹ Sư Độc Lập cho đến khi và chỉ khi được quyết định khác đi theo Điều 22.
- 6.2.7 Nếu có bất cứ quyết định nào mà Kỹ Sư Độc Lập phải đưa ra theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này có liên quan tới việc đánh giá hay thẩm định bất cứ vấn đề nào ngoài lĩnh vực chuyên môn của Kỹ Sư Độc Lập với tư cách một Kỹ Sư Độc Lập, Kỹ Sư Độc Lập, trong phạm vi có thể, phải dựa vào tư vấn của chuyên gia độc lập khi thực hiện việc đánh giá hay thẩm định đó.
- 6.2.8 Nếu CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án thắc mắc về bất cứ quyết định hay hướng dẫn nào từ việc hỗ trợ của Kỹ Sư Độc Lập, trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ khi nhận được quyết định hay hướng dẫn đó, CQNNCTQ hoặc Doanh Nghiệp Dự Án sẽ



## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

đưa ra vấn đề với Kỹ Sư Độc Lập, người sẽ xác nhận, thay đổi hay sửa đổi quyết định hay hướng dẫn này.

- 6.2.9 Doanh Nghiệp Dự Án phải đảm bảo rằng Kỹ Sư Độc Lập được cung cấp đúng hạn bản sao của tất cả các thông tin nhận được từ phía Nhà Thầu hoặc Nhà Thầu O&M có liên quan tới Dự Án, trong phạm vi các thông tin này có liên quan tới các chức năng nhiệm vụ của Kỹ Sư Độc Lập.

## 7 THU HỒI VÀ BÀN GIAO KHU VỰC DỰ ÁN

### 7.1 Thu Hồi Khu Vực Dự Án

- 7.1.1 Khu Vực Dự Án phải được bàn giao cho Doanh Nghiệp Dự Án theo hình thức cho thuê, mà không đang được sử dụng làm tài sản bảo đảm, không có người cư trú hay chương ngại vật nào phù hợp với Hợp Đồng Thuê Đất.<sup>26</sup>
- 7.1.2 Nếu Doanh Nghiệp Dự Án yêu cầu bất cứ khu đất nào bên ngoài Khu Vực Dự Án (“**Phần Đất Ngoài Khu Vực Dự Án**”) một cách hợp lý để phục vụ mục đích của Dự Án (bao gồm quyền sử dụng đất tạm thời (bao gồm cả quyền sử dụng mặt đất)) mà Doanh Nghiệp Dự Án cần để khai thác đá dăm, đá tảng, cát, đất sét, nước hay bất cứ vật liệu hay chất liệu nào cần thiết cho các Công Trình Xây Dựng hoặc phục vụ mục đích của Dự Án, nhưng trong mọi trường hợp không bao gồm việc xin giấy phép khai khoáng hay bất cứ loại giấy phép khác hay quyền thương mại nào liên quan tới khu đất đó), Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp cho CQNNCTQ và Bên Cho Thuê Đất thông tin chi tiết về Phần Đất Ngoài Khu Vực Dự Án đó hoặc về các quyền mà Doanh Nghiệp Dự Án yêu cầu và một bản giải trình chi tiết về lý do Doanh Nghiệp Dự Án yêu cầu khu đất hay quyền đó. CQNNCTQ, Doanh Nghiệp Dự Án hay Bên Cho Thuê Đất phải gặp mặt để thảo luận về yêu cầu của Doanh Nghiệp Dự Án, và theo thỏa thuận về Phần Đất Ngoài Khu Vực Dự Án hay các quyền cần có được đó, và các điều khoản quy định về việc thu hồi đất và đạt được các quyền đó (các Bên xác nhận rằng Doanh Nghiệp Dự Án phải chịu chi phí thu hồi Phần Đất Ngoài Khu Vực Dự Án này (bao gồm quyền sử dụng tạm thời)), CQNNCTQ phải hỗ trợ Doanh Nghiệp Dự Án trong quá trình làm việc với Bên Cho Thuê Đất (hoặc một Cơ Quan Liên Quan khác tùy từng trường hợp) nhằm thu hồi và bàn giao Phần Đất Ngoài Khu Vực Dự Án hoặc các quyền theo thỏa thuận cho Doanh Nghiệp Dự Án dưới hình thức cho thuê theo quy định của hợp đồng thuê đất được ký kết giữa Doanh Nghiệp Dự Án và Bên Cho Thuê Đất (hoặc một Cơ Quan Liên Quan khác tùy từng trường hợp) đối với Phần Đất Ngoài Khu Vực Dự Án và các quyền đó (“**Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án**”).

### 7.2 Các Nghĩa Vụ Đối Với Khu Vực Dự Án

- 7.2.1 Phụ thuộc các điều khoản của Điều 7.2 này, Hợp Đồng Thuê Đất hay Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án, trong từng trường hợp, Doanh Nghiệp Dự Án phải được chuyển giao Khu Vực Dự Án không có tranh chấp về sở hữu vào ngày được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Thuê Đất hay Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án. Sau đó CQNNCTQ phải đảm bảo rằng Doanh Nghiệp Dự Án tiếp tục được quyền tiếp cận Khu Vực Dự Án khi Doanh Nghiệp Dự Án cần để thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này, và hưởng Quyền Thực Hiện Dự Án kể từ ngày bàn giao tới khi chấm dứt hay hết hạn Hợp Đồng Dự Án này.

---

<sup>26</sup> Lưu ý: Ban PPP của Bộ GTVT sẽ xác nhận tùy từng trường hợp khu đất được bàn giao trên cơ sở Hợp Đồng Thuê Đất hay trên cơ sở của quyết định giao đất (mà không có Hợp Đồng Thuê Đất).

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- 7.2.2 Phụ thuộc vào Điều 7.2.4 dưới đây, trong trường hợp Bên Cho Thuê Đất không thực hiện được việc bàn giao quyền sở hữu không bị tranh chấp hay quyền tiếp cận bất cứ phần nào của Khu Vực Dự Án cho Doanh Nghiệp Dự Án trong khoảng thời gian đã quy định trong Hợp Đồng Thuê Đất hoặc Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án vì bất cứ lý do nào, ngoài trường hợp Sự Kiện Bất Khả Kháng hay bất cứ hành động hoặc không hành động nào của Doanh Nghiệp Dự Án hoặc Nhà Đầu Tư, hoặc vì bất cứ lý do cho phép miễn trừ nào được quy định rõ trong Hợp Đồng Thuê Đất hay Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án, và nếu việc không thực hiện bàn giao này làm trì hoãn việc tiến hành bất cứ Công Trình Xây Dựng hay Công Trình Xây Dựng Bổ Sung nào, Doanh Nghiệp Dự Án được gia hạn Thời Điểm Hoàn Tất của Các Công Trình Xây Dựng có liên quan và (với điều kiện việc không thể bàn giao tiếp diễn trong [●] ngày hoặc hơn) hoặc được CQNNCTQ [bồi thường cho các chi phí tăng thêm hợp lý và/hoặc tổn thất doanh thu, nếu có, mà Doanh Nghiệp Dự Án phải gánh chịu do việc trì hoãn đó] [trả khoản bồi thường được xác định trước có giá trị tối đa [GHI SỐ TIỀN]/ngày nhưng không vượt quá [MỨC TRẦN]].<sup>27</sup>
- 7.2.3 Doanh Nghiệp Dự Án phải gửi thông báo bằng văn bản đối với bất cứ yêu cầu bồi thường theo Điều 7.2.2 tới Kỹ Sư Độc Lập và gửi một bản sao tới CQNNCTQ. Khi nhận được thông báo này, CQNNCTQ có quyền đề xuất với Doanh Nghiệp Dự Án và Doanh Nghiệp Dự Án có quyền chấp nhận các biện pháp khắc phục thay thế, bao gồm việc gia hạn Thời Hạn Thực Hiện Dự Án. Khi nhận được thông báo đó và trong trường hợp các bên không thỏa thuận được biện pháp khắc phục thay thế, theo Điều 6.2.6 và Điều 22, Kỹ Sư Độc Lập phải ra quyết định đối với:
- (i) Bất kỳ việc gia hạn nào đối với Thời Điểm Hoàn Tất của các Công Trình Xây Dựng có liên quan mà Doanh Nghiệp Dự Án được hưởng; và/hoặc
  - (ii) bất cứ khoản tiền bồi thường nào mà Doanh Nghiệp Dự Án được hưởng.
- 7.2.4 [Các Bên] thỏa thuận rằng, việc bàn giao Khu Vực Dự Án đang bị chiếm dụng trong thời hạn được quy định tại Hợp Đồng Thuê Đất hay Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án, tùy từng trường hợp, sẽ không bị coi là vi phạm nghĩa vụ của CQNNCTQ theo quy định tại Hợp Đồng Dự Án này trừ khi: (i) điều đó ảnh hưởng xấu tới khả năng thực hiện các Công Trình Xây Dựng hoặc các Công Trình Xây Dựng Bổ Sung như được yêu cầu; (ii) khiến Doanh Nghiệp Dự Án phải gánh chịu chi phí cao hơn đáng kể khi thực hiện các Công Trình Xây Dựng; và (iii) CQNNCTQ không thực hiện bồi thường toàn bộ cho Doanh Nghiệp Dự Án cho các chi phí tăng thêm đó và cho tất cả các khoản bồi thường như có thể được yêu cầu theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này.
- 7.2.5 Doanh Nghiệp Dự Án sẽ sử dụng mọi nỗ lực hợp lý để sắp xếp lại kế hoạch xây dựng nhằm giảm thiểu, giảm nhẹ hay theo cách khác tránh xảy ra bất cứ trì hoãn và chi phí tăng thêm nào có thể phát sinh từ việc CQNNCTQ và Bên Cho Thuê Đất không thể tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Điều 7 này và sẽ yêu cầu Nhà Thầu liên quan hợp tác với lý do tương tự.

---

<sup>27</sup>Việc quy định khoản bồi thường được xác định trước để trả cho chi phí của Doanh Nghiệp Dự Án trong trường hợp trì hoãn là bình thường. Thông thường, việc CQNNCTQ trì hoãn sẽ làm trì hoãn các Hợp đồng EPC và Hợp đồng cho Công trình khác. Doanh Nghiệp Dự Án sau đó sẽ chuyển rủi ro và chi phí lại cho phía CQNNCTQ.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**7.3 Giải Phóng Mặt Bằng Khu Vực Dự Án**

7.3.1 CQNNCTQ phải đảm bảo rằng Bên Cho Thuê Đất hoặc các Cơ Quan Liên Quan, tùy từng trường hợp phải thực hiện những việc sau và [tự chịu mọi chi phí và rủi ro] / [do Doanh Nghiệp Dự Án chịu mọi chi phí]:

- (i) đảm bảo việc giải phóng mặt bằng Khu Vực Dự Án được thực hiện, bao gồm việc tái định cư cần thiết cho cư dân, khắc phục ô nhiễm và loại bỏ mọi chướng ngại và vật cản, thay đổi và chuyển hướng các tuyến đường không phải là một phần của Đường Cao Tốc; và
- (ii) đảm bảo thực hiện việc giải phóng mặt bằng, di dời và chuyển hướng toàn bộ Công Trình Tiềm Ích thuộc Khu Vực Dự Án cần thiết để thực hiện Dự Án;

theo các điều khoản của Hợp Đồng Thuê Đất hoặc Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án tùy từng trường hợp.

7.3.2 Trong trường hợp, khi bàn giao lại Khu Vực Dự Án, Bên Cho Thuê Đất được yêu cầu di dời hay chuyển hướng tất cả các Công Trình Tiềm Ích Chưa Xác Định, Doanh Nghiệp Dự Án được quyền gia hạn Thời Điểm Hoàn Tất các Công Trình Xây Dựng có liên quan nếu Kỹ Sư Độc Lập coi việc gia hạn là thích hợp trong trường hợp đó. Doanh Nghiệp Dự Án sẽ gửi thông báo yêu cầu gia hạn cho Kỹ Sư Độc Lập và gửi bản sao của yêu cầu đó cho CQNNCTQ.

**7.4 Hỗ Trợ**

Mỗi Bên phải nỗ lực trong khả năng của mình nhằm hỗ trợ Bên còn lại tuân thủ các nghĩa vụ của Bên đó theo Điều 7 này.

**7.5 Các Vấn Đề Về Khảo Cổ Và Di Tích Quốc Gia**

7.5.1 Tất cả các mẫu hóa thạch, tiền xu, vật dụng có giá trị hay đồ cổ, và các cấu trúc và di chỉ hoặc di vật khác có giá trị về khảo cổ và địa chất, hay các điểm chôn cất được phát hiện tại Khu Vực Dự Án (theo thỏa thuận giữa các Bên) phải là tài sản của CQNNCTQ. Doanh Nghiệp Dự Án sẽ thực hiện các biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm ngăn nhân viên, người lao động hay những Chủ Thể khác không được di dời hay xâm hại bất cứ di vật hay đồ vật nào. Ngay khi phát hiện được các di vật hay đồ vật đó, Doanh Nghiệp Dự Án phải thông báo với CQNNCTQ và Kỹ Sư Độc Lập là những người sẽ đưa ra hướng dẫn xử lý trường hợp này.

7.5.2 Doanh Nghiệp Dự Án được gia hạn Thời Điểm Hoàn Tất của các Công Trình Xây Dựng có liên quan và/hoặc hưởng khoản bồi thường từ CQNNCTQ cho các chi phí bị đội thêm và/hoặc thiệt hại doanh thu hay việc trì hoãn nhận được doanh thu mà Doanh Nghiệp Dự Án phải gánh chịu do làm theo các hướng dẫn mà Kỹ Sư Độc Lập đưa ra theo Điều 7.5.1. Doanh Nghiệp Dự Án sẽ gửi thông báo tới Kỹ Sư Độc Lập về bất cứ yêu cầu bồi thường nào theo Điều này và gửi một bản sao tới CQNNCTQ. Sau khi nhận được thông báo trên, Kỹ Sư Độc Lập sẽ tiến hành quyết định:

- (i) bất cứ việc gia hạn Thời Điểm Hoàn Tất các Công Trình Xây Dựng có liên quan nào mà Doanh Nghiệp Dự Án được hưởng; và/hoặc
- (ii) bất cứ khoản tiền bồi thường nào mà Doanh Nghiệp Dự Án được hưởng.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- 7.5.3 Doanh Nghiệp Dự Án phải giảm thiểu và khắc phục, đồng thời đảm bảo các Nhà Thầu của Doanh Nghiệp Dự Án cũng giảm thiểu và khắc phục tới mức thấp nhất có thể hậu quả của bất cứ phát hiện nào như được quy định tại Điều 7.5.

**7.6 Các Điều Kiện Tự Nhiên Trên Thực Tế**

- 7.6.1 Trừ khi có quy định khác được nêu rõ trong Hợp Đồng Dự Án này, và đặc biệt, theo Điều 19 của Hợp Đồng Dự Án này, Doanh Nghiệp Dự Án phải chịu mọi rủi ro và chi phí liên quan tới:

- (i) Bất cứ điều kiện thời tiết nào, bao gồm nhưng không giới hạn ở lũ lụt, trong phạm vi mà các điều kiện đó có thể bảo hiểm được theo Điều 15;
- (ii) Bất cứ sự ô nhiễm, nhiễm bẩn nào hay thiệt hại khác đối với Khu Vực Dự Án hoặc Đường Cao Tốc hay bất cứ khiếm khuyết gì của Đường Cao Tốc nếu như sự ô nhiễm, nhiễm bẩn hay thiệt hại là do các hành động của Doanh Nghiệp Dự Án, các Nhà Thầu và Nhà Thầu O&M gây ra;
- (iii) [các điều kiện vật lý hoặc chương ngại vật thuộc Khu Vực Dự Án (cả trên mặt đất lẫn dưới mặt đất và có đặc tính nhân tạo hay tự nhiên), dù là lường trước hay không thể lường trước, gặp phải trong quá trình [xây dựng] các Công Trình Xây Dựng hoặc các điều kiện khác trừ khi việc loại bỏ các điều kiện hay chương ngại vật này thuộc là nghĩa vụ của Bên Cho Thuê Đất theo điều khoản của Hợp Đồng Thuê Đất hay Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án;]<sup>28</sup>

- 7.6.2 Doanh Nghiệp Dự Án sẽ phải bồi hoàn cho CQNNCTQ và đảm bảo CQNNCTQ được bồi hoàn trong Thời Hạn Thực Hiện Dự Án và sau đó cho bất cứ chi phí, thiệt hại hay phí tổn nào mà CQNNCTQ phải gánh chịu có liên quan tới:

- (i) việc bảo vệ Môi Trường tại Khu Vực Dự Án và khu vực bị ảnh hưởng bởi Dự Án trong Thời Hạn Thực Hiện Dự Án;
- (ii) khắc phục bất cứ ô nhiễm, nhiễm bẩn hay thiệt hại nào đối với Khu Vực Dự Án xảy ra trước khi Thời Hạn Thực Hiện Dự Án kết thúc và là kết quả của các hành động, không hành động hoặc sơ suất của Doanh Nghiệp Dự Án, bất cứ Nhà Thầu hay Nhà Thầu O&M nào; hoặc
- (iii) bất cứ chi phí, thiệt hại hay phí tổn nào là kết quả của khiếu nại của các bên thứ ba đối với thiệt hại Môi Trường đã xảy ra, hoặc là kết quả của bất cứ hành động hoặc không hành động nào của Doanh Nghiệp Dự Án, bất cứ Nhà Thầu hoặc Nhà Thầu O&M nào trước khi Thời Hạn Thực Hiện Dự Án kết thúc.

---

<sup>28</sup> LƯU Ý: Phần này phải xem xét cẩn thận nếu liên quan tới việc khảo sát địa hình và Hợp Đồng Thuê Đất. Nếu như đã có hiện tượng ô nhiễm từ trước, không thể kỳ vọng phía tư nhân sẽ chịu rủi ro và các chi phí dọn sạch khu vực ô nhiễm.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**8 CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG<sup>29</sup>**

**8.1 Thiết Kế Và Xây Dựng**

- 8.1.1 Doanh Nghiệp Dự Án phải thực hiện hoặc thuê thực hiện mọi Công Trình Xây Dựng tuân thủ các Yêu Cầu Kỹ Thuật, Thiết Kế Được Phê Duyệt và đáp ứng các yêu cầu của Hợp Đồng Dự Án này, trong phạm vi mà các tài liệu này liên quan đến Các Công Trình Xây Dựng, và, theo các tài liệu này, phải tuân thủ theo Thông Lệ Ngành Tốt. Doanh Nghiệp Dự Án chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với việc mua tất cả các vật liệu xây dựng, sự phù hợp của thiết kế xét về chất lượng và mức độ an toàn của đường, các Yêu Cầu Của CQNNCTQ và tuân thủ Hợp Đồng Dự Án này và Pháp Luật Việt Nam hiện hành. Các bên hiểu và đồng ý rằng Thiết Kế Được Phê Duyệt và bất kỳ sửa đổi nào phải được thẩm định bởi CQNNCTQ hoặc Cơ Quan Liên Quan khác và/hoặc Doanh Nghiệp Dự Án theo quy định của Pháp Luật Việt Nam.
- 8.1.2 CQNNCTQ (hành động một cách hợp lý), bằng cách thông báo trước bằng văn bản cho Doanh Nghiệp Dự Án ít nhất [●] ngày, có thể yêu cầu đình chỉ bất cứ Công Trình Xây Dựng nào, thay đổi Công Trình Xây Dựng hay bất cứ công trình xây dựng mới nào hay thay đổi Thiết Kế Được Phê Duyệt.
- 8.1.3 Sớm nhất có thể một cách hợp lý sau khi nhận được thông báo đã nêu trong Điều 8.1.2 nói trên, Doanh Nghiệp Dự Án phải đình chỉ các Công Trình Xây Dựng có liên quan hoặc thuê thực hiện các Công Trình Xây Dựng liên quan phù hợp với nội dung thay đổi hoặc Thiết Kế Được Phê Duyệt có chỉnh sửa do các thay đổi đó.
- 8.1.4 Trong trường hợp Doanh Nghiệp Dự Án đình chỉ hoặc thay đổi các Công Trình Xây Dựng theo Điều 8.1.2 như trên, Doanh Nghiệp Dự Án được gia hạn thời gian và/hoặc nhận bồi thường từ CQNNCTQ cho tất cả các chi phí tăng thêm và/hoặc thiệt hại doanh thu và/hoặc chậm trễ trong việc nhận doanh thu nếu bất cứ việc đình chỉ nào như vậy (trừ trường hợp đình chỉ là hậu quả của các hành động bất hợp pháp hay không hành động hoặc vi phạm Hợp Đồng Dự Án của Doanh Nghiệp Dự Án hoặc nhằm mục đích sửa một sai sót trong việc thực hiện các nghĩa vụ thiết kế của Doanh Nghiệp Dự Án):
- (i) làm chậm trễ Ngày Hiệu Lực, việc Khởi Công Xây Dựng, bất cứ việc Hoàn Tất Xây Dựng hay bất cứ Ngày Bắt Đầu Vận Hành nào hoặc bất cứ Ngày Thu Phí nào; hoặc
  - (ii) làm tăng chi phí Công Trình Xây Dựng hoặc Vận Hành và Bảo Trì, hoặc thiệt hại hay chậm trễ trong việc nhận doanh thu.
- 8.1.5 Nếu CQNNCTQ rút lại bất cứ yêu cầu đình chỉ nào hay thay đổi nào của mình trước khi yêu cầu được thực hiện, Doanh Nghiệp Dự Án được thu hồi từ CQNNCTQ các chi phí hợp lý phát sinh khi chuẩn bị hoặc tính toán chi tiết chi phí cũng như các công việc chuẩn bị trước khi có quyết định rút lại đó.
- 8.1.6 Doanh Nghiệp Dự Án phải gửi thông báo về yêu cầu theo Điều 8.1.4 cho Kỹ Sư Độc Lập và gửi bản sao cho CQNNCTQ. Khi nhận được thông báo trên, Kỹ Sư Độc Lập ra quyết định theo Điều 6.2.6 và Điều 22 đối với:

---

<sup>29</sup> LƯU Ý: Việc không thể hoàn thành Các Công Trình Xây Dựng đúng hạn, trừ trường hợp được phép theo Hợp Đồng Dự Án, là một sự kiện vi phạm theo Điều 20. Do đó, Doanh Nghiệp Dự Án phải chịu hậu quả của việc vi phạm nếu Doanh Nghiệp Dự Án không hoàn thành đúng hạn.

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

- (i) Bất cứ quyết định gia hạn Ngày Hiệu Lực, ngày Khởi Công Xây Dựng, ngày Hoàn Tất Xây Dựng, bất cứ Ngày Bắt Đầu Vận Hành nào hay Ngày Thu Phí nào mà Doanh Nghiệp Dự Án được hưởng; và/hoặc
- (ii) Bất cứ khoản tiền bồi thường nào Doanh Nghiệp Dự Án được hưởng.

8.1.7 Doanh Nghiệp Dự Án phải giảm thiểu, khắc phục hoặc tránh, và đảm bảo rằng các nhà thầu phụ của mình và bất kỳ bên thứ ba có liên quan nào đều phải giảm thiểu, khắc phục hoặc tránh đến mức tối đa trong khả năng cho phép việc chậm trễ và/hoặc tăng thêm chi phí và/hoặc giảm doanh thu như đã nêu tại Điều 8.1 này.

8.1.8 Địa điểm, thiết kế và việc xây dựng bất cứ điểm vào và/hoặc đường ra từ Đường Cao Tốc cả trong và sau quá trình xây dựng sẽ phải tuân thủ các Yêu Cầu Của CQNNCTQ, hoặc không thì phải có chấp thuận trước bằng văn bản của CQNNCTQ.

### 8.2 Khởi Công

Theo quy định và không ảnh hưởng đến các nghĩa vụ của CQNNCTQ theo Điều 7.2, Doanh Nghiệp Dự Án sẽ phải khởi công các Công Trình Xây Dựng ban đầu không muộn hơn [●] Ngày Làm Việc kể từ Ngày Hiệu Lực.

### 8.3 Hoàn Thiện

Việc Hoàn Tất Xây Dựng các Công Trình Xây Dựng Ban Đầu thuộc Hợp Phần Của Đường Cao Tốc phải có hiệu lực không muộn hơn các ngày đã nêu rõ trong Phụ Lục 1 liên quan tới Hợp Phần Của Đường Cao Tốc trừ khi các thời hạn này được gia hạn theo cách khác theo Hợp Đồng Dự Án này.

### 8.4 Các Vấn Đề Môi Trường

8.4.1 Báo cáo Đánh Giá Tác Động Môi Trường (“**Báo Cáo ĐGTĐMT**”) đã được [CQNNCTQ/Doanh Nghiệp Dự Án]<sup>30</sup> trình cho [Bộ TNMT/Bộ GTVT]<sup>31</sup> ngày [GHI NGÀY] và được Bộ TNMT phê duyệt ngày [GHI NGÀY]. [Báo Cáo ĐGTĐMT phải được Doanh Nghiệp Dự Án cập nhật và trình lên Bộ TNMT phê duyệt.]<sup>32</sup> Không báo cáo hay quyết định chấp thuận liên quan đến các vấn đề môi trường nào khác được yêu cầu đối với Doanh Nghiệp Dự Án để xây dựng hay vận hành Đường Cao Tốc, trừ khi báo cáo hay quyết định chấp thuận khác này được Pháp Luật Việt Nam yêu cầu.

8.4.2 Doanh Nghiệp Dự Án sẽ, theo [Nghị định 201 ngày 27/11/2013] chuẩn bị và trình Bộ TNMT hoặc Ủy Ban Nhân Dân cấp tỉnh có thẩm quyền (tùy từng trường hợp) [hồ sơ đăng ký xin giấy phép khai thác và sử dụng nước sạch (bao gồm nguồn nước mặt và nước ngầm), hồ sơ đăng ký xin giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, bao gồm lần lượt kế hoạch sử dụng nguồn nước và kế hoạch xả nước thải vào nguồn nước] nếu [Doanh Nghiệp Dự Án] có nhu cầu sử dụng, khai thác nước sạch và xả nước thải].

<sup>30</sup> Lưu ý: Theo Thông tư 32/2015/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải ngày 24/07/2015 quy định về bảo vệ môi trường trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông (**Thông tư 32**), Doanh Nghiệp Dự Án chịu trách nhiệm soạn thảo báo cáo ĐGTĐMT và xin chấp thuận trong giai đoạn chuẩn bị cho Dự Án. Tuy nhiên, nếu Dự Án do CQNNCTQ đề xuất, CQNNCTQ sẽ là bên chịu trách nhiệm chuẩn bị Dự Án, và vì thế CQNNCTQ sẽ là bên soạn thảo Báo cáo ĐGTĐMT.

<sup>31</sup> Lưu ý: Theo quy định hiện hành, tùy theo từng trường hợp, Báo cáo ĐGTĐMT cho các Dự Án giao thông có thể do Bộ Tài nguyên & Môi trường (Bộ TNMT) hoặc Bộ Giao thông Vận tải (Bộ GTVT) đánh giá và phê duyệt.

<sup>32</sup> Lưu ý: Báo cáo ĐGTĐMT có thể cần phải được cập nhật hoặc không cần cập nhật tùy thuộc thời gian từ lúc khởi công xây dựng cho tới khi phê duyệt Báo cáo ĐGTĐMT và trong trường hợp có một thay đổi căn bản trong đặc điểm Dự Án (VD: địa điểm Dự Án, quy mô Dự Án...).

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

8.4.3 Doanh Nghiệp Dự Án phải tuân thủ các Tiêu Chuẩn Môi Trường Việt Nam.

### **8.5 Quyền của CQNNCTQ và PMU**

- 8.5.1 CQNNCTQ, PMU hoặc bất kỳ đại diện được chỉ định của cơ quan này có quyền vào bất cứ khu vực nào của Khu Vực Dự Án theo từng thời điểm, nhưng chỉ được vào các khu vực của Khu Vực Dự Án đang thi công các Công Trình Xây Dựng vào các thời điểm thích hợp và phải có thông báo bằng văn bản trước ít nhất 24 giờ gửi tới Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Thầu liên quan, với điều kiện CQNNCTQ, PMU hoặc đại diện được chỉ định của các cơ quan này phải tuân thủ các yêu cầu hợp lý về an toàn áp dụng chung của Doanh Nghiệp Dự Án hay các Nhà Thầu. Doanh Nghiệp Dự Án sẽ cung cấp cho Kỹ Sư Độc Lập không gian làm việc và cơ sở vật chất thỏa đáng tại Khu Vực Dự Án theo các yêu cầu của Hợp Đồng Kỹ Sư Độc Lập và cung cấp cho Kỹ Sư Độc Lập bản sao các thông tin và báo cáo đã trình cho CQNNCTQ. Doanh Nghiệp Dự Án và CQNNCTQ sẽ cùng hợp tác đầy đủ với Kỹ Sư Độc Lập khi thực hiện các nhiệm vụ của mình.
- 8.5.2 Không ảnh hưởng đến chức năng và quyền của Kỹ Sư Độc Lập theo Hợp Đồng Dự Án này và quyền của Các Bên yêu cầu ý kiến của Kỹ Sư Độc Lập theo quy định tại Hợp Đồng Dự Án này, CQNNCTQ có quyền giám sát và kiểm tra Các Công Trình Xây Dựng nhằm kiểm tra việc tuân thủ Thiết Kế Được Phê Duyệt.
- 8.5.3 Trong quá trình giám sát và kiểm tra Các Công Trình Xây Dựng theo Hợp Đồng Dự Án này, CQNNCTQ có thể ủy quyền cho PMU thực hiện các chức năng này theo quy định của Pháp Luật Việt Nam hiện hành và phải chịu trách nhiệm với các quyết định do PMU đưa ra đại diện cho CQNNCTQ.

### **8.6 Các Thông Tin Liên Quan Đến Công Trình Xây Dựng**

- 8.6.1 Doanh Nghiệp Dự Án sẽ trình CQNNCTQ hay bất kỳ đại diện được chỉ định nào của cơ quan này các báo cáo và thông tin khác liên quan tới các Công Trình Xây Dựng mà CQNNCTQ có thể tùy từng lúc yêu cầu.
- 8.6.2 Doanh Nghiệp Dự Án sẽ nộp cho CQNNCTQ bản sao các báo cáo tiến độ xây dựng hàng tháng và hàng quý theo mẫu được quy định tại Phụ Lục 20 và báo cáo thanh toán cho Nhà Thầu cũng như tất cả các báo cáo liên quan tới việc bảo đảm chất lượng, thiết kế và kiểm định xây dựng.
- 8.6.3 Khi Hoàn Tất Xây Dựng và tại bất cứ thời điểm nào sau đó theo yêu cầu, Doanh Nghiệp Dự Án sẽ nộp cho CQNNCTQ bản sao của tất cả các bản vẽ xây dựng thực tế và các thông tin về thiết kế và kỹ thuật khác, các ghi chép về việc hoàn thiện và các Tài Liệu Xây Dựng khác liên quan tới các Công Trình Xây Dựng đã hoàn thành.

### **8.7 Giảm Đoạn Giao Thông Hiện Thời**

- 8.7.1 Doanh Nghiệp Dự Án phải đảm bảo rằng các Công Trình Xây Dựng không gây ra bất cứ gián đoạn nào tới giao thông hiện thời cũng như các hoạt động tại khu đất lân cận ngoại trừ trong phạm vi mà gián đoạn đó là không thể tránh khỏi do việc thi công các Công Trình Xây Dựng. Trường hợp việc gián đoạn giao thông không thể tránh khỏi một cách hợp lý, Doanh Nghiệp Dự Án phải đảm bảo thực hiện các biện pháp quản lý giao thông thích hợp nhằm giảm thiểu tác động của bất cứ gián đoạn nào đối với người đi đường hoặc chủ sở hữu các khu đất lân cận. Doanh Nghiệp Dự Án phải hợp tác và tuân thủ các yêu cầu hợp lý của cảnh sát giao thông địa phương liên quan đến công tác quản lý giao thông theo Điều 8.7.1.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- 8.7.2 CQNNCTQ phải đảm bảo rằng các Cơ Quan Liên Quan, bao gồm cơ quan chức năng địa phương hợp tác với Doanh Nghiệp Dự Án, bất cứ Nhà Thầu và Nhà Thầu O&M nào trong tất cả và bất cứ vấn đề nào liên quan tới quản lý giao thông được quy định cụ thể tại Điều 8.7.1 trên, và hỗ trợ Doanh Nghiệp Dự Án, các Nhà Thầu và Nhà Thầu O&M trong việc làm việc với các Cơ Quan Liên Quan.

### **8.8 Bảo Đảm Thực Hiện Xây Dựng**

- 8.8.1 Trước Ngày Hiệu Lực, Doanh Nghiệp Dự Án sẽ nộp cho CQNNCTQ một Bảo Đảm Thực Hiện Xây Dựng với giá trị là [●] từ một ngân hàng mà CQNNCTQ chấp nhận tuân theo hình thức đáp ứng các yêu cầu hợp lý của CQNNCTQ. Bảo Đảm này sẽ được hoàn trả đầy đủ và có giá trị được điều chỉnh hàng năm theo công thức sau:

[Điền công thức tính giá trị hoàn trả/điều chỉnh Bảo Đảm]

- 8.8.2 Bảo Đảm Thực Hiện Xây Dựng phải duy trì hiệu lực tới Ngày Bắt Đầu Vận Hành (được định nghĩa tại Điều 9.2 dưới đây).

- 8.8.3 Nếu Doanh Nghiệp Dự Án không thể thanh toán bất kỳ khoản tiền đến hạn nào cho CQNNCTQ khi được yêu cầu theo Điều 8 hoặc Điều 9 hoặc khoản tiền phát sinh từ việc chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này trước khi Hoàn Tất Xây Dựng theo Điều 20 (luôn phụ thuộc vào bất cứ thời hạn khắc phục nào được áp dụng), CQNNCTQ được quyền yêu cầu thanh toán và sử dụng số tiền lãi của Bảo Đảm này để khắc phục việc không thực hiện được [việc thanh toán của Doanh Nghiệp Dự Án] và bồi thường cho CQNNCTQ trong trường hợp Hợp Đồng Dự Án này chấm dứt trước khi Hoàn Tất Xây Dựng theo Điều 20 của Hợp Đồng Dự Án này. Trong trường hợp đó, CQNNCTQ được phép yêu cầu thanh toán toàn bộ giá trị của Bảo Đảm và sử dụng số tiền lãi hoàn toàn theo ý chí tuyệt đối của mình. Nếu Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được việc thay thế bất cứ Bảo Đảm Thực Hiện Xây Dựng trước hoặc vào ngày tại thời điểm ít nhất [●] ngày trước khi Bảo Đảm Thực Hiện Xây Dựng hết hạn, CQNNCTQ, không ảnh hưởng tới các quyền mà CQNNCTQ có theo Hợp Đồng Dự Án này, được phép yêu cầu thanh toán toàn bộ Bảo Đảm Thực Hiện Xây Dựng và giữ lại khoản tiền lãi như một biện pháp bảo đảm đối với việc Doanh Nghiệp Dự Án thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này trong khi đợi nhận được Bảo Đảm Thực Hiện Xây Dựng thay thế từ Doanh Nghiệp Dự Án.

## **9 VẬN HÀNH THỬ NGHIỆM**

### **9.1 Kiểm Định Các Công Trình Xây Dựng**

- 9.1.1 Doanh Nghiệp Dự Án phải thông báo bằng văn bản cho CQNNCTQ và Kỹ Sư Độc Lập về thời hạn dự kiến hoàn thành bất cứ Công Trình Xây Dựng nào cần được thi công có liên quan tới Đường Cao Tốc và các Công Trình Phụ Trợ với điều kiện thông báo đó phải được gửi cho CQNNCTQ tối đa là [●] Ngày Làm Việc trước ngày dự kiến Hoàn Tất Xây Dựng của các Công Trình Xây Dựng liên quan ("**Thông Báo Hoàn Tất**").

- 9.1.2 Sớm nhất trong khả năng có thể, sau ngày dự kiến Hoàn Tất Xây Dựng đã quy định cụ thể trong Thông Báo Hoàn Tất, nhưng trong mọi trường hợp trong vòng [●] Ngày Làm Việc trước ngày dự kiến Hoàn Tất Xây Dựng, Kỹ Sư Độc Lập và CQNNCTQ phối hợp cùng Doanh Nghiệp Dự Án phải kiểm định các Công Trình Xây Dựng nhằm xác nhận liệu các Công Trình Xây Dựng đã được hoàn thành và đáp ứng các Yêu Cầu Của CQNNCTQ hay chưa trừ các Lỗi Tiểu Tiết. Doanh Nghiệp Dự Án phải thực hiện việc



## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

kiểm tra tuân theo Các Yêu Cầu Kỹ Thuật, và được xác định bởi Kỹ Sư Độc Lập và PMU.

- 9.1.3 Nếu như theo ý kiến hợp lý của Kỹ Sư Độc Lập, các Công Trình Xây Dựng đã được hoàn thành ở mức độ được quy định cụ thể theo Điều 9.1.2 trên, Kỹ Sư Độc Lập phải, trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ đợt kiểm định, cấp Chứng Nhận Nghiệm Thu liên quan tới các Công Trình Xây Dựng. Chứng nhận này phải tuyên bố ngày các Công Trình Xây Dựng được hoàn thành và các Lỗi Tiểu Tiết mà Doanh Nghiệp Dự Án phải hoàn thiện và/hoặc sửa chữa trước khi thỏa mãn tất cả các nghĩa vụ liên quan tới các Công Trình Xây Dựng này.
- 9.1.4 Trong trường hợp việc cấp Chứng Nhận Nghiệm Thu còn tùy thuộc vào các Lỗi Tiểu Tiết:
- (i) Kỹ Sư Độc Lập sẽ cung cấp cho Doanh Nghiệp Dự Án và CQNNCTQ danh sách các Lỗi Tiểu Tiết ("**Danh Sách Lỗi Tiểu Tiết**") trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ khi cấp Chứng Nhận Nghiệm Thu có liên quan. Trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ khi nhận được Danh Sách Lỗi Tiểu Tiết từ Kỹ Sư Độc Lập, Doanh Nghiệp Dự Án sẽ trình cho CQNNCTQ và Kỹ Sư Độc Lập một kế hoạch hợp lý nhằm sửa chữa các Lỗi Tiểu Tiết ("**Chương Trình Sửa Chữa**") được quy định trong Danh Sách Lỗi Tiểu Tiết vào thời điểm hợp lý, nhưng không quá [●] Ngày Làm Việc kể từ ngày chấp thuận cuối cùng của Chương Trình Sửa Chữa dưới đây;
  - (ii) CQNNCTQ và Kỹ Sư Độc Lập phải phê duyệt Chương Trình Sửa Chữa hoặc gửi ý kiến phản đối và nhận xét bằng văn bản tới Doanh Nghiệp Dự Án trong vòng [●] Ngày Làm Việc ngay khi nhận được Chương Trình Sửa Chữa từ Doanh Nghiệp Dự Án. Trong trường hợp CQNNCTQ và/hoặc Kỹ Sư Độc Lập từ chối phê duyệt Chương Trình Sửa Chữa, các Bên phải đàm phán với thiện chí để thống nhất chương trình này, và trong trường hợp không thống nhất được [các Bên] phải đưa vấn đề này ra để quyết định theo Điều 22 của Hợp Đồng Dự Án này; và
  - (iii) và Doanh Nghiệp Dự Án phải đảm bảo rằng mỗi Lỗi Tiểu Tiết được sửa chữa tốt theo Chương Trình Sửa Chữa để thỏa mãn yêu cầu hợp lý của Kỹ Sư Độc Lập và CQNNCTQ. Nếu bất cứ Lỗi Tiểu Tiết nào chưa được sửa chữa cho tới ngày đã quy định trong Chương Trình Sửa Chữa, CQNNCTQ được phép thực hiện việc sửa chữa cần thiết và yêu cầu bồi hoàn chi phí sửa chữa từ Doanh Nghiệp Dự Án dưới dạng nợ.
- 9.1.5 Nếu Kỹ Sư Độc Lập không đưa ra ý kiến xác nhận các Công Trình Xây Dựng đã được hoàn thành ở mức độ đã quy định cụ thể tại Điều 9.1.2, trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ đợt kiểm định, Kỹ Sư Độc Lập phải thông báo cho CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án về thực tế này và nêu rõ trong thông báo đó tất cả các công việc mà Doanh Nghiệp Dự Án phải thực hiện trước khi Kỹ Sư Độc Lập cấp Chứng Nhận Nghiệm Thu. Kỹ Sư Độc Lập sẽ cấp Chứng Nhận Nghiệm Thu theo Điều 9.1.3 trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ khi hoàn thành Các Công Trình Xây Dựng đã quy định cụ thể trong thông báo (thỏa mãn yêu cầu của Kỹ Sư Độc Lập).
- 9.1.6 Kỹ Sư Độc Lập phải, trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ khi được Doanh Nghiệp Dự Án thông báo về các Lỗi Tiểu Tiết đã được hoàn thiện và/hoặc sửa chữa xong (một cách thích hợp), kiểm định lại các Công Trình Xây Dựng và, nếu Kỹ Sư Độc Lập đã thỏa mãn một cách hợp lý với việc Doanh Nghiệp Dự Án đã hoàn thiện và/hoặc sửa chữa xong các Lỗi Tiểu Tiết (một cách thích hợp), Kỹ Sư Độc Lập sẽ thông báo việc này cho

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

Doanh Nghiệp Dự Án và CQNNCTQ trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ đợt kiểm định, trong đó nêu rõ ngày các Lỗi Tiêu Tiêt đã được hoàn thiện và/hoặc sửa chữa.

- 9.1.7 Sau khi Chứng Nhận Nghiệm Thu được cấp bởi Kỹ Sư Độc Lập, Doanh Nghiệp Dự Án phải chuẩn bị Biên Bản Nghiệm Thu đối với Các Công Trình Xây Dựng. Chứng Nhận Nghiệm Thu phải nêu ngày hoàn thành Các Công Trình Xây Dựng, các thử nghiệm đã thực hiện và kết quả của việc thử nghiệm, và bao gồm các nội dung khác theo yêu cầu của Luật Xây Dựng và Pháp Luật Việt Nam hiện hành khác.
- 9.1.8 Doanh Nghiệp Dự Án phải đảm bảo rằng đại diện của PMU do CQNNCTQ chỉ định bằng văn bản được vào Khu Đất Dự Án để giám sát việc thử nghiệm và đánh giá Dự Án của Kỹ Sư Độc Lập theo quy định tại Điều 9 này. PMU có quyền yêu cầu Doanh Nghiệp Dự Án thực hiện tất cả các công việc và thử nghiệm cần thiết để thỏa mãn các tiêu chí thử nghiệm của Dự Án như được nêu trong Các Yêu Cầu Kỹ Thuật.
- 9.1.9 Một cách hợp lý ngay sau khi hoàn thành Biên Bản Nghiệm Thu, Doanh Nghiệp Dự Án phải gửi Biên Bản Nghiệm Thu cho Cơ Quan Có Thẩm Quyền Nghiệm Thu để phê duyệt hoặc từ chối phê duyệt theo quy định của Pháp Luật Việt Nam hiện hành, đồng thời gửi một bản sao cho Kỹ Sư Độc Lập.
- 9.1.10 CQNNCTQ phải đảm bảo rằng trong vòng [●] ngày sau khi Doanh Nghiệp Dự Án nộp Biên Bản Nghiệm Thu theo quy định tại Điều 9.1.9 của Hợp Đồng Dự Án này, Cơ Quan Có Thẩm Quyền Nghiệm Thu thông báo bằng văn bản với Doanh Nghiệp Dự Án và Kỹ Sư Độc Lập về việc: (i) phê duyệt Biên Bản Nghiệm Thu và cho phép Doanh Nghiệp Dự Án bắt đầu vận hành Dự Án; hoặc (ii) từ chối phê duyệt Biên Bản Nghiệm Thu và nêu các lý do của việc từ chối và chỉ ra chi tiết các sai sót cần phải khắc phục trước khi Cơ Quan Có Thẩm Quyền Nghiệm Thu có thể đưa ra phê duyệt cuối cùng. Các Bên hiểu và đồng ý rằng trong trường hợp Cơ Quan Có Thẩm Quyền Nghiệm Thu không đưa ra thông báo bằng văn bản cho Doanh Nghiệp Dự Án theo quy định tại Điều 9.1.10 này trong thời hạn được quy định tại Điều 9.1.10 này, Cơ Quan Có Thẩm Quyền Nghiệm Thu được coi là đã phê duyệt Biên Bản Nghiệm Thu.
- 9.1.11 Trong trường hợp Cơ Quan Có Thẩm Quyền Nghiệm Thu đưa ra thông báo từ chối phê duyệt cho Doanh Nghiệp Dự Án theo quy định tại Điều 9.1.10 trên đây, nếu Doanh Nghiệp Dự Án yêu cầu, Kỹ Sư Độc Lập phải đưa ra ý kiến chuyên gia trong vòng [●] ngày sau ngày nhận thông báo đó về việc:
- (i) Đường Cao Tốc đã được hoàn tất phù hợp quy định của Các Yêu Cầu Kỹ Thuật và Các Yêu Cầu Của CQNNCTQ; hoặc
  - (ii) Tồn tại các sai sót (một phần hay toàn bộ) do Cơ Quan Có Thẩm Quyền Nghiệm Thu chỉ ra và các sai sót này khiến cho bất kỳ Hợp Phần nào của Đường Cao Tốc không phù hợp với Các Yêu Cầu Kỹ Thuật.
- 9.1.12 Không ảnh hưởng đến quyền của Doanh Nghiệp Dự Án đưa vụ việc ra giải quyết bằng trọng tài theo quy định tại Điều 22 của Hợp Đồng Dự Án này, trong trường hợp Kỹ Sư Độc Lập đưa ra quyết định theo quy định tại mục (ii) của Điều 9.1.11 trên đây, trong vòng [●] ngày sau khi Kỹ Sư Độc Lập đưa ra quyết định này, Doanh Nghiệp Dự Án phải thực hiện các sửa đổi và sửa chữa cần thiết, và thực hiện các công việc cần thiết để khắc phục các sai sót được Cơ Quan Có Thẩm Quyền Nghiệm Thu chỉ ra và Kỹ Sư Độc Lập xác nhận. Trong trường hợp cần sửa chữa các Lỗi Tiêu Tiêt, Doanh Nghiệp Dự Án

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

và Kỹ Sư Độc Lập cần áp dụng quy trình phê duyệt công trình liên quan đến các Lỗi Tiểu Tiết quy định tại Điều 9.1.6 trên đây.

- 9.1.13 Sau khi Kỹ Sư độc lập phê duyệt việc sửa lỗi các công trình xây dựng theo quy định tại Điều 9.1.12 và Điều 9.1.6 trên đây, Doanh Nghiệp Dự Án phải lập lại Biên Bản Nghiệm Thu và nộp lại văn bản này cho Cơ Quan Có Thẩm Quyền Nghiệm Thu theo thủ tục quy định tại Điều 9.1.7 và Điều 9.1.9 trên đây. Sau khi nộp lại văn bản này, quy trình phê duyệt Biên Bản Nghiệm Thu của Cơ Quan Có Thẩm Quyền Nghiệm Thu quy định tại Điều 9.1.10 trên đây sẽ được áp dụng.
- 9.1.14 Không ảnh hưởng tới quyền của CQNNCTQ đưa vụ việc ra giải quyết bằng trọng tài theo quy định tại Điều 22, trong trường hợp Kỹ Sư Độc Lập đưa ra quyết định theo quy định tại mục (i) của Điều 9.1.11 nêu trên, Biên Bản Nghiệm Thu được coi là đã được phê duyệt bởi Cơ Quan Có Thẩm Quyền Nghiệm Thu trong vòng [●] ngày kể từ ngày Kỹ Sư Độc Lập đưa ra quyết định đó.

### 9.2 Bắt Đầu Vận Hành

Sau khi Chứng Nhận Nghiệm Thu được cấp đối với một Hợp Phần Cao Tốc và Biên Bản Nghiệm Thu được phê duyệt theo Điều 9.1 trên đây, CQNNCTQ phải chấp thuận cho Doanh Nghiệp Dự Án được quyền vận hành Hợp Phần Cao Tốc và đồng thời thông báo Hợp Phần Cao Tốc đã sẵn sàng thông xe. Ngày của chấp thuận và thông báo đó sẽ được gọi là “**Ngày Bắt Đầu Vận Hành**” của Hợp Phần Cao Tốc đó. Quyết định chấp thuận phải được ban hành không chậm trễ khi Chứng Nhận Nghiệm Thu liên quan tới hợp phần liên quan của Đường Cao Tốc và các Công Trình Phụ Trợ liên quan được cấp và hợp phần liên quan của Đường Cao Tốc có thể được vận hành một cách đáng tin cậy.

### 10 PHÍ

Trong Thời Hạn Thực Hiện Dự Án, phí đường bộ hoặc bất kỳ loại phí nào thu từ các phương tiện sử dụng Đường Cao Tốc phải được xác lập, tính, thu và thực thi theo các điều khoản và điều kiện quy định tại Phụ Lục 7 của Hợp Đồng Dự Án này và tuân theo yêu cầu của Pháp Luật Việt Nam hiện hành. Để tránh nhầm lẫn, các loại phí đường bộ và phí phải được xác định bởi các Cơ Quan Liên Quan theo quy định của Pháp Luật Việt Nam hiện hành.

### 11 VẬN HÀNH VÀ BẢO TRÌ

#### 11.1 Vận Hành Và Bảo Trì Bởi Công Ty

- 11.1.1 Trong suốt Thời Hạn Thực Hiện Dự Án, Doanh Nghiệp Dự Án có nghĩa vụ thực hiện công tác Vận Hành Và Bảo Trì tuyến Đường Cao Tốc hoặc bất kỳ Hợp Phần nào thuộc tuyến Đường Cao Tốc, và tất cả các Công Trình Xây Dựng và Hạng Mục Được Quyền Phát Triển được tiến hành bởi Doanh Nghiệp Dự Án, với điều kiện Doanh Nghiệp Dự Án không có nghĩa vụ Vận Hành Và Bảo Trì Công Trình Phụ Trợ sau khi Chứng Nhận Nghiệm Thu của Đường Cao Tốc và của Hợp Phần đó được cấp.
- 11.1.2 Doanh Nghiệp Dự Án phải nộp CQNNCTQ Báo Cáo Vận Hành hàng tháng về các vấn đề được quy định cụ thể trong Phụ Lục 9 hay bất kỳ vấn đề nào được thông báo một cách hợp lý bởi CQNNCTQ. Những báo cáo này phải được lập theo mẫu đã thỏa thuận.

#### 11.2 Tiêu Chuẩn Vận Hành Và Bảo Trì

Công tác Vận Hành Và Bảo Trì phải được tiến hành theo Pháp Luật Việt Nam hiện hành, phù hợp với các Yêu Cầu Kỹ Thuật và Thông Lệ Ngành Tốt và sử dụng các thiết bị và nguyên vật liệu có chất lượng tốt

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

nhất sẵn có cho mục đích sử dụng đã định trước, đồng thời không được có khiếm khuyết và thiếu sót, tuân thủ các Yêu Cầu Kỹ Thuật và Sổ Tay O&M. Sổ Tay O&M phải được chuẩn bị bởi Doanh Nghiệp Dự Án, không được muộn hơn [●] ngày sau ngày Hoàn Tất Xây Dựng, dựa trên những quy định nêu trên và phải được chỉnh sửa nếu Pháp Luật Việt Nam hiện hành có thay đổi tùy từng thời điểm. Bất cứ sổ tay nào hướng dẫn các quy trình Vận Hành Và Bảo Trì và những hoạt động liên quan đến các quy trình đó và bất cứ thay đổi nào đối với sổ tay đó do Doanh Nghiệp Dự Án thực hiện tùy từng thời điểm cần phải tuân thủ theo các quy định của Hợp Đồng Dự Án này và nhận được sự đồng ý trước bằng văn bản của CQNNCTQ.

### **11.3 Kiểm Tra Của CQNNCTQ**

- 11.3.1 CQNNCTQ và/hoặc Kỹ Sư Độc Lập có thể tiến hành kiểm tra đối với Đường Cao Tốc và Công Trình Phụ Trợ bất kỳ lúc nào trong Thời Hạn Thực Hiện Dự Án để đảm bảo rằng nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án đối với việc Vận Hành Và Bảo Trì đang được thực hiện theo đúng các điều khoản trong Hợp Đồng Dự Án.
- 11.3.2 Nếu Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện công tác Vận Hành Và Bảo Trì theo đúng các điều khoản trong Hợp Đồng Dự Án này và, nếu việc không thực hiện đó không được khắc phục kịp thời trong vòng [●] Ngày Làm Việc hay một thời hạn lâu hơn như được xác định một cách hợp lý bởi Kỹ Sư Độc Lập, CQNNCTQ được quyền tự mình hoặc thông qua một bên thứ ba khắc phục việc không thực hiện đó (và có quyền tiếp cận Khu Vực Dự Án để thực hiện mục đích đó), và Doanh Nghiệp Dự Án chịu trách nhiệm với toàn bộ chi phí và thanh toán cho CQNNCTQ tất cả chi phí, phí tổn, và các thiệt hại khác mà CQNNCTQ phải chịu đựng và gánh chịu liên quan tới các hoạt động khắc phục này. CQNNCTQ có quyền rút tiền từ Bảo Đảm Thực Hiện Vận Hành Và Bảo Trì được nộp theo quy định tại Hợp Đồng Dự Án để trang trải các chi phí, phí tổn và các thiệt hại khác được quy định trong Điều 11.3.2 này nếu Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Điều 11.3 và không khắc phục việc không thực hiện đó trong thời hạn khắc phục được áp dụng. Các quyền của CQNNCTQ theo Điều 11.3.2 này phải phụ thuộc các quyền ưu tiên tiếp nhận dự án ưu tiên của các Bên Cho Vay theo Điều 20.6 và bất kỳ thỏa thuận trực tiếp nào giữa CQNNCTQ và các Bên Cho Vay.

### **11.4 Hợp Đồng Với Bên Thứ Ba**

- 11.4.1 Doanh Nghiệp Dự Án có thể sử dụng một hoặc nhiều bên thứ ba để tiến hành tất cả hoặc một phần các nghĩa vụ Vận Hành Và Bảo Trì theo Hợp Đồng Dự Án này. Các quy định của bất kỳ hợp đồng phụ nào như vậy trong tất cả các vấn đề quan trọng phải phản ánh tất cả các quy định của Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì, và phụ thuộc vào sự chấp thuận trước bằng văn bản của CQNNCTQ, với điều kiện là sự tham gia của bên thứ ba không miễn trừ bất kỳ trách nhiệm nào của Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án này.
- 11.4.2 Theo ý kiến hợp lý của CQNNCTQ, và được xác nhận bởi Kỹ Sư Độc Lập, trong trường hợp bất cứ Nhà Thầu O&M nào không thực hiện được bất kỳ nghĩa vụ quan trọng nào của họ theo Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì, và trong trường hợp việc không thực hiện đó không được khắc phục trong thời hạn khắc phục thích hợp, CQNNCTQ phải yêu cầu Doanh Nghiệp Dự Án có các hành động khắc phục thích hợp trong một thời hạn hợp lý mà CQNNCTQ được tùy ý quyết định, mà thời hạn đó không được kéo dài quá [●] Ngày Làm Việc. Trong trường hợp sau đó Doanh Nghiệp Dự Án không thể khắc phục được vi phạm này trong khoảng thời gian khắc phục đó, nếu CQNNCTQ yêu cầu, Công Ty phải chấm dứt Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì và chỉ định một Chủ Thể khác là Nhà Thầu O&M thay thế với sự chấp thuận trước bằng văn bản của CQNNCTQ.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- 11.4.3 Các Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì ký kết với bất kỳ Nhà Thầu O&M nào phải quy định rằng, khi Hợp Đồng Dự Án bị chấm dứt vì bất kỳ lý do nào, tất cả mọi quyền và nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án phải được chuyển giao cho CQNNCTQ (ngoại trừ mọi nghĩa vụ thanh toán, bao gồm nhưng không giới hạn chỉ là các nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án liên quan tới thanh toán các khoản phí dịch vụ, tiền phạt, tiền bồi thường các phí tổn và chi phí, trong trường hợp và trong phạm vi các nghĩa vụ này được tích lũy từ trước và tới thời điểm chuyển giao đó).
- 11.4.4 Các Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì phải bao gồm một điều khoản yêu cầu vào thời điểm chuyển nhượng các quyền lợi và chuyển giao các nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án theo Điều 11.4.3 trên đây, các Nhà Thầu O&M phải tiếp tục vận hành và bảo trì Dự Án trong một khoảng thời gian sáu tháng từ ngày chuyển nhượng và chuyển giao hoặc một khoảng thời gian lâu hơn như phải được thỏa thuận giữa mỗi Nhà Thầu O&M và CQNNCTQ, với điều kiện là CQNNCTQ có toàn quyền chấm dứt Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì và sẽ không phải thanh toán bất kỳ khoản bồi thường nào (trừ những khoản phí theo hợp đồng đã phát sinh) cho các Nhà Thầu O&M trong trường hợp hợp đồng bị chấm dứt trước thời hạn như vậy.

### **11.5 Bảo Đảm Thực Hiện Vận Hành Và Bảo Trì**

- 11.5.1 Trước khi Hoàn Tất Xây Dựng, Doanh Nghiệp Dự Án phải nộp cho CQNNCTQ một khoản Bảo Đảm Thực Hiện Vận Hành Và Bảo Trì có giá trị là [●] từ một ngân hàng được chấp nhận bởi CQNNCTQ và dưới hình thức mà CQNNCTQ cho là thỏa đáng một cách hợp lý. Bảo Đảm đó sẽ được bổ sung đầy đủ và giá trị của nó phải được điều chỉnh hàng năm theo công thức dưới đây:

*[Điều công thức tính toán khoản bổ sung/điều chỉnh Bảo Đảm]<sup>33</sup>*

- 11.5.2 Bảo Đảm Thực Hiện Vận Hành Và Bảo Trì phải giữ nguyên hiệu lực trong thời hạn của Hợp Đồng Dự Án.
- 11.5.3 Nếu khi được yêu cầu Doanh Nghiệp Dự Án không thanh toán bất kỳ khoản tiền đến hạn cho CQNNCTQ phát sinh từ việc không thực hiện được [việc vận hành và bảo trì] như được nêu trong Điều 11.3.2, hoặc phát sinh từ bất cứ khoản phạt nào mà Doanh Nghiệp Dự Án phải trả theo Điều 11.8 hoặc phát sinh từ việc chấm dứt Hợp Đồng Dự Án theo Điều 20 (luôn tùy thuộc vào thời hạn khắc phục được áp dụng) hoặc phát sinh từ bất cứ phí tổn nào CQNNCTQ phải gánh chịu để thực thi quyền của mình theo Điều 11.8.4, CQNNCTQ được quyền yêu cầu thanh toán số tiền Bảo Đảm và sử dụng khoản tiền lãi trên Bảo Đảm này để khắc phục việc không thực hiện, và thanh toán các khoản tiền phạt hoặc để bồi thường cho CQNNCTQ trong trường hợp Hợp Đồng Dự Án bị chấm dứt theo Điều 20. Trong các trường hợp như vậy, CQNNCTQ được quyền yêu cầu thanh toán toàn bộ số tiền đảm bảo và sử dụng khoản tiền lãi theo toàn quyền quyết định của mình. Nếu cho tới một ngày không muộn hơn [●] ngày trước khi Bảo Đảm hết hạn mà Doanh Nghiệp Dự Án không thể thay thế Bảo Đảm Thực Hiện Vận Hành Và Bảo Trì, CQNNCTQ có quyền, mà không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền nào khác mà CQNNCTQ có thể có trong Hợp Đồng Dự Án này, yêu cầu thanh toán toàn bộ Bảo Đảm Thực Hiện Vận Hành Và Bảo Trì đó, và giữ lại toàn bộ khoản lãi trên bảo đảm này như tài sản bảo đảm đối với việc thực hiện những nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự

---

<sup>33</sup> LƯU Ý: Công thức điều chỉnh cụ thể tùy thuộc vào giao dịch và cần được xây dựng trong quá trình thương lượng. Hướng dẫn chung ở đây là khoản bảo đảm cần tăng dần theo thời gian để đáp ứng chi phí bảo trì tăng dần cho đến các giai đoạn sau của giai đoạn vận hành.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

Ấn theo Hợp Đồng Dự Án này trong lúc chờ nhận được Bảo Đảm Thực Hiện Vận Hành Và Bảo Trì thay thế từ Doanh Nghiệp Dự Án.

### **11.6 Bảo Đảm Thực Hiện Bảo Trì Giai Đoạn Cuối**

**[Điều khoản này cần dùng tới nếu không có một Tài Khoản Dự Trữ Cho Chuyển Giao được thực hiện theo Điều 3.14]**

- 11.6.1 CQNNCTQ có thể yêu cầu Doanh Nghiệp Dự Án phát hành Bảo Đảm Thực Hiện Bảo Trì Giai Đoạn Cuối cho CQNNCTQ có hiệu lực trong ba năm được phát hành bởi một ngân hàng được chấp nhận bởi CQNNCTQ vào bất kỳ thời điểm nào trong quá trình ba năm trước khi hết Thời Hạn Thực Hiện Dự Án theo mẫu được quy định trong Phụ Lục 13 của Hợp Đồng Dự Án này, hoặc theo mẫu mà CQNNCTQ cho là thỏa đáng.
- 11.6.2 Bảo Đảm Thực Hiện Bảo Trì Giai Đoạn Cuối<sup>34</sup> phải được phát hành với giá trị tương đương với ba lần chi phí hàng năm trung bình của Doanh Nghiệp Dự Án cho việc bảo trì Đường Cao Tốc (bao gồm việc thực hiện các công trình Khôi Phục) (như Doanh Nghiệp Dự Án báo cáo với CQNNCTQ theo Điều 16.3) trong khoảng thời gian bắt đầu từ Ngày Hiệu Lực tới năm mà Bảo Đảm Thực Hiện Bảo Trì Giai Đoạn Cuối được nộp với sự điều chỉnh theo mức lạm phát thực tế và dự kiến, và trong bất kỳ trường hợp nào không được ít hơn [●] % của giá trị trung bình của Tổng Doanh Thu Từ Thu Phí thực tế hàng năm từ Đường Cao Tốc trong ba năm dương lịch liền sau đó.
- 11.6.3 CQNNCTQ được quyền yêu cầu thanh toán Bảo Đảm Thực Hiện Bảo Trì Giai Đoạn Cuối trong trường hợp Doanh Nghiệp Dự Án không tuân thủ các nghĩa vụ của mình trong điều Điều 3.14 và tùy ý sử dụng khoản tiền lãi trên Bảo Đảm đó.]

### **11.7 Những Thay Đổi Trong Thời Hạn Thực Hiện Dự Án**

- 11.7.1 Những thay đổi đối với Đường Cao Tốc sau Ngày Bắt Đầu Vận Hành phải nhận được sự đồng ý trước bằng văn bản và phải được thực hiện theo các quy trình của CQNNCTQ.
- 11.7.2 Bất kỳ sự thay đổi nào đối với Đường Cao Tốc được thực hiện trong Thời Hạn Thực Hiện Dự Án phải tuân theo các quy định được quy định tại Điều 11.
- 11.7.3 Doanh Nghiệp Dự Án không được xây dựng thêm bất kỳ điểm ra hay điểm vào nào trên Đường Cao Tốc mà không có sự cho phép của CQNNCTQ. Trong trường hợp vào một thời điểm bất kỳ trong Thời Hạn Thực Hiện Dự Án mà CQNNCTQ yêu cầu các điểm ra hoặc vào cần được xây dựng thêm trên Đường Cao Tốc, những sự thay đổi như vậy sẽ được coi là một sự thay đổi đối với Công Trình Xây Dựng của CQNNCTQ cho mục đích quy định tại Điều 13.

### **11.8 Công Tác Vận Hành Giao Thông Và Xử Phạt**

- 11.8.1 Trong Thời Hạn Thực Hiện Dự Án, Doanh Nghiệp Dự Án phải tiến hành cẩn trọng tất cả các bước để đảm bảo rằng, tùy thuộc vào các quy định khác của Hợp Đồng Dự Án này, Đường Cao Tốc sẽ mở cửa ở mọi thời điểm cho giao thông lưu hành và rằng dòng lưu chuyển giao thông trên Đường Cao Tốc là an toàn và tiện lợi ở mọi thời điểm.

---

<sup>34</sup> LƯU Ý: Bảo đảm thực hiện hợp đồng rất phổ biến với các ngân hàng. Khi một doanh nghiệp dự án không thực hiện nghĩa vụ của mình, ngân hàng phát hành bảo đảm sẽ trả cho CQNNCTQ chi phí, phí tổn và thiệt hại phát sinh từ việc không thực hiện nghĩa vụ đó. Bảo đảm sẽ được doanh nghiệp dự án mua lại và thanh toán.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

11.8.2 Nếu Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào được quy định cụ thể trong các mục (i) tới (iii) dưới đây, CQNNCTQ, hoặc là đại diện của cơ quan này, phải thông báo cho Doanh Nghiệp Dự Án và các Bên Cho Vay về việc không thực hiện này và, nếu Doanh Nghiệp Dự Án không sửa chữa được việc không thực hiện này thỏa mãn yêu cầu của Kỹ Sư Độc Lập trong khoảng thời gian hợp lý để sửa chữa được quy định trong thông báo nêu trên, Doanh Nghiệp Dự Án phải thanh toán số tiền phạt được quy định cụ thể cho việc không thực hiện đó như sau:

- (i) nếu Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được việc tuân thủ các tiêu chuẩn quản lý giao thông được quy định trong Phụ Lục 9, Doanh Nghiệp Dự Án phải thanh toán một khoản phạt theo ngày, mà trong khoảng thời gian tiếp diễn vi phạm đó, chiếm một tỷ lệ [●] % của Tổng Doanh Thu Từ Thu Phí Hàng Ngày của Đường Cao Tốc có sai phạm xảy ra;
- (ii) nếu Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được việc báo cáo các vấn đề điện tử kịp thời hoặc không bảo trì thích hợp các thiết bị điện tử, Doanh Nghiệp Dự Án phải thanh toán một khoản tiền phạt theo ngày, trong khoảng thời gian tiếp diễn vi phạm đó, chiếm một tỷ lệ [●] % của Tổng Doanh Thu Từ Thu Phí Hàng Ngày của Đường Cao Tốc có sai phạm xảy ra;
- (iii) với bất kỳ sai sót nào trong việc giữ trật tự và vệ sinh cho lề đường và các cơ sở thu phí, Doanh Nghiệp Dự Án phải trả một khoản tiền phạt theo ngày, trong khoảng thời gian tiếp diễn vi phạm đó, chiếm một tỷ lệ [●] % của Tổng Doanh Thu Từ Thu Phí Hàng Ngày của Đường Cao Tốc có sai phạm xảy ra;

**[Danh sách được sửa đổi theo từng trường hợp]**

11.8.3 Thuật ngữ “**Tổng Doanh Thu Từ Thu Phí Hàng Ngày**” ở Điều 11.8 là bình quân của Tổng Doanh Thu Từ Thu Phí hàng ngày của Đường Cao Tốc trong giai đoạn ba tháng trước tháng mà sai sót xảy ra. Kỹ Sư Độc Lập phải quyết định Tổng Doanh Thu Từ Thu Phí Hàng Ngày bằng cách vận dụng các thông tin mà Kỹ Sư Độc Lập thấy hợp lý và quyết định của Kỹ Sư Độc Lập, với tư cách của một chuyên gia, sẽ là quyết định cuối cùng và mang tính ràng buộc với tất cả các Bên trừ trường hợp những lỗi hiển nhiên. Các khoản tiền phạt được quy định trong Điều 11.8, trừ phi được quy định khác đi, sẽ được tính cho mỗi ngày hoặc mỗi buổi của khoảng thời gian mà sai phạm tiếp diễn tính từ ngày đầu tiên xảy ra sai phạm.

11.8.4 Nếu Doanh Nghiệp Dự Án chưa khắc phục một vi phạm được quy định cụ thể tại Điều 11.8 trong thời hạn được cho phép trong Điều này, CQNNCTQ được quyền khắc phục sai sót đó (và có quyền tiếp cận Khu Vực Dự Án vì mục đích khắc phục đó) và Doanh Nghiệp Dự Án phải bồi hoàn cho CQNNCTQ khi được yêu cầu cho tất cả những công việc và phí tổn xảy ra do hoặc có liên quan tới hành động khắc phục đó.

11.8.5 Tổng số tiền phạt tối đa phải trả của Doanh Nghiệp Dự Án theo Điều 11.8 đối với bất kỳ tháng nào trong giai đoạn Thi Hành Dự Án không được vượt quá [●] % Tổng Doanh Thu Từ Thu Phí của Đường Cao Tốc trong tháng đó.

11.8.6 Các quy định của Điều 11.8 này không ảnh hưởng tới quyền của CQNNCTQ được yêu cầu bồi thường thiệt hại gây ra do bất kỳ vi phạm hoặc không thực hiện nghĩa vụ nào đối với Hợp Đồng Dự Án hoặc việc thực thi bất kỳ quyền nào khác được pháp luật cho phép hoặc quy định trong Hợp Đồng Dự Án (bao gồm nhưng không giới hạn ở Điều 20.1) phát sinh như một hệ quả của bất cứ việc không thực hiện nghĩa vụ nào từ phía Doanh Nghiệp Dự Án, như được quy định trong Điều 11.8 này.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

### **11.9 Các Quy Định, Quản lý Giao Thông, Thực Hiện Cứu Hộ**

- 11.9.1 Doanh Nghiệp Dự Án phải chịu trách nhiệm đảm bảo công tác quản lý giao thông hợp lý trên Đường Cao Tốc (bao gồm nhưng không bị giới hạn bởi Các Yêu Cầu Kỹ Thuật) và thỏa mãn những yêu cầu của Pháp Luật hiện hành của Việt Nam và các quy định phải được thỏa mãn liên quan đến Hợp Đồng Dự Án này.
- 11.9.2 Doanh Nghiệp Dự Án không phải chịu trách nhiệm đối với việc thực thi luật giao thông hoặc các quy định của việc cứu hộ y tế khẩn cấp (trừ khi được yêu cầu cụ thể trong các Yêu Cầu Kỹ Thuật) hoặc các dịch vụ cứu hỏa cho những phương tiện hay người sử dụng Đường Cao Tốc.
- 11.9.3 Doanh Nghiệp Dự Án phải có trách nhiệm di dời, theo quy định của Pháp Luật hiện hành của Việt Nam, bất kỳ phương tiện hỏng hóc nào khỏi Đường Cao Tốc. CQNNCTQ phải đảm bảo rằng các Cơ Quan Liên Quan phải cung cấp tất cả các hỗ trợ cần thiết cho Doanh Nghiệp Dự Án để di dời các phương tiện theo Điều 11.9.3.
- 11.9.4 Doanh Nghiệp Dự Án và CQNNCTQ phải đảm bảo một hệ thống phối hợp hiệu quả được thiết lập và duy trì giữa Doanh Nghiệp Dự Án, các Nhà Thầu O&M liên quan, các dịch vụ khẩn cấp và đơn vị cảnh sát có liên quan tới việc vận hành của tuyến đường.
- 11.9.5 Doanh Nghiệp Dự Án phải tiến hành các bước hợp lý để thực thi các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này nhằm ngăn chặn việc xảy ra bất kỳ mối đe dọa nào về môi trường hoặc an ninh.

### **11.10 Vượt Tải Trọng**

- 11.10.1 CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án phải hợp tác để cùng xác định và tiến hành chiến lược giảm việc chuyên trở vượt tải trọng của các phương tiện giao thông vận tải trên Đường Cao Tốc.
- 11.10.2 Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp các trạm cân lưu động trên Đường Cao Tốc để sử dụng theo như các Yêu Cầu Kỹ Thuật.

**[Ở đây nên quy định một chiến lược hạn chế việc chuyên chở vượt quá tải trọng trong đó một phương pháp được đề ra để giám sát vấn đề quá tải; và cơ chế được đề xuất để thực thi các điều luật liên quan tới các phương tiện giao thông chở quá tải.]**

## **12 CÁC HẠNG MỤC ĐƯỢC QUYỀN PHÁT TRIỂN**

**12.1** [Doanh Nghiệp Dự Án được quyền triển khai các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển trong Dự Án, tùy thuộc vào quyết định phê duyệt trước của CQNNCTQ và các điều khoản và điều kiện được quy định trong Hợp Đồng Phát Triển giữa CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án dưới hình thức thỏa mãn yêu cầu của CQNNCTQ (hành động một cách hợp lý) và phải bao gồm, không kể những quy định khác, các quy định sau đây:

- (i) phí sử dụng hoặc cơ chế chia sẻ lợi ích giữa CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án liên quan tới các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển;
- (ii) chất lượng tối thiểu, các tiêu chuẩn về kỹ thuật và xây dựng được áp dụng cho Các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển; và



## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

(iii) các điều khoản về việc tham gia của các bên thứ ba trong các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển.

**12.2** Tất cả và bất kỳ chi phí và phí tổn nào, bao gồm nhưng không bị giới hạn bởi các chi phí xây dựng, quản lý, bảo trì và hành chính, liên quan tới các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển được tiến hành bởi Doanh Nghiệp Dự Án sẽ do Doanh Nghiệp Dự Án gánh chịu hoàn toàn.<sup>35</sup>

### 13 CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG BỔ SUNG

**13.1** Nếu Doanh Nghiệp Dự Án đề xuất thay đổi hay chỉnh sửa thiết kế, chất lượng, hay phạm vi công việc của các Công Trình Xây Dựng hoặc Thiết Kế Được Phê Duyệt, bao gồm các bổ sung, bỏ bớt, thay thế, sửa đổi trong Thiết Kế Được Phê Duyệt ("**Công Trình Xây Dựng Bổ Sung**"), thì đề xuất này cùng với các dữ liệu thiết kế kèm theo đề xuất và bản giải trình lý do của thay đổi được đề xuất sẽ được nộp bằng văn bản cho CQNNCTQ theo như Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung được quy định trong Phụ Lục 21 của Hợp Đồng Dự Án này. Các Bên đồng ý rằng, khi Các Bên xác định là cần xây dựng thêm Công Trình Xây Dựng Bổ Sung, Các Bên sẽ phải chịu chi phí và phí tổn gắn liền với Công Trình Xây Dựng Bổ Sung đó với tỷ lệ ngang nhau<sup>36</sup>.

**13.2** Doanh Nghiệp Dự Án không được tiến hành thực hiện Công Trình Xây Dựng Bổ Sung được đề xuất trừ trường hợp và cho đến khi CQNNCTQ phê duyệt bằng văn bản Công Trình Xây Dựng Bổ Sung đó theo Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung trên.

#### 13.3 Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung

CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án phải tiến hành thảo luận ít nhất 12 (mười hai) tháng một lần sau Ngày Hiệu Lực liên quan tới Công Trình Xây Dựng Bổ Sung phải được hoàn thành trong vòng [●] tháng sắp tới như được nêu trong Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung. Doanh Nghiệp Dự Án phải đảm bảo rằng mọi Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung phải phù hợp với các nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án và phải cho phép Doanh Nghiệp Dự Án tuân thủ với các nghĩa vụ liên quan đến việc hoàn thành Công Trình Xây Dựng liên quan theo Hợp Đồng Dự Án. Bất kỳ Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung nào được sửa đổi sau khi thảo luận sẽ ngay lập tức thay thế Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung đang có hiệu lực trước khi [các bên] có thỏa thuận đó.

#### 13.4 Các Điều Kiện Áp Dụng Cho Công Trình Xây Dựng Bổ Sung

Tuân theo các ngoại lệ được quy định trong Điều 13.4 này hoặc trừ khi có quy định khác trong Hợp Đồng Dự Án, các quy định điều chỉnh việc thực hiện các Công Trình Xây Dựng Ban Đầu sẽ áp dụng với *những điều chỉnh thích hợp (mutatis mutandis)* cho Công Trình Xây Dựng Bổ Sung như sau:

- (i) tất cả các phần của Khu Vực Dự Án cần thiết cho việc xây dựng và các công tác Vận Hành Và Bảo Trì đối với Công Trình Xây Dựng Bổ Sung và các phần [của Khu Vực Dự Án] chưa được bàn giao cho bên Doanh Nghiệp Dự Án sẽ được bàn giao cho Doanh Nghiệp Dự Án theo như lịch trình bàn giao đã được thống nhất giữa Bên Cho Thuê Đất và Doanh Nghiệp Dự Án;
- (ii) ngày khởi công Công Trình Xây Dựng Bổ Sung phải được quy định trong Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung tương ứng; và

---

<sup>35</sup> LƯU Ý: Việc quyền tiến hành các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển có được trao cho Doanh Nghiệp Dự Án hay không sẽ được quyết định tùy theo từng trường hợp. Các hạng mục này có giá trị kinh tế quan trọng và cần được thương thảo kỹ lưỡng.

<sup>36</sup> LƯU Ý: Có nhiều cách tiếp cận khác đối với trường hợp này: chi phí có thể chỉ do CQNNCTQ gánh chịu hoặc chỉ do Doanh Nghiệp Dự Án gánh chịu. Mỗi cách tiếp cận đều có những lý lẽ xác đáng riêng.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- (iii) Trừ khi có thỏa thuận khác với CQNNCTQ, nếu Doanh Nghiệp Dự Án không tuân thủ Điều 13.1, 13.2 hoặc 13.3 đối với bất kỳ Công Trình Xây Dựng Bổ Sung nào, Doanh Nghiệp Dự Án sẽ phải thanh toán cho CQNNCTQ một khoản tiền tương đương với [●] phần trăm Giá Hợp Đồng của Công Trình Xây Dựng Bổ Sung theo ngày tương ứng với tiền phạt cho việc vi phạm ứng với mỗi ngày hoặc mỗi buổi trong khoảng thời gian giữa ngày Hoàn Tất Xây Dựng Công Trình Xây Dựng Bổ Sung theo Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung và ngày được ghi trong Chứng Nhận Nghiệm Thu của Công Trình đó, với điều kiện là tổng số giá trị tối đa mà Doanh Nghiệp Dự Án phải thanh toán cho CQNNCTQ cho một chậm trễ hoàn thành Công Trình Xây Dựng Bổ Sung không được vượt quá [●] phần trăm Giá Hợp Đồng của Công Trình Xây Dựng Bổ Sung đó.

**14 TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI SỬ DỤNG VÀ BÊN THỨ BA**

**14.1 Trách Nhiệm Bồi Thường Của Doanh Nghiệp Dự Án**

14.1.1 Theo quy định tại Điều 14.1.3 Doanh Nghiệp Dự Án phải bồi hoàn cho CQNNCTQ, và bảo đảm CQNNCTQ không bị tổn hại và không phải chịu trách nhiệm theo bất cứ cách nào khác với các bên thứ ba, đối với bất kỳ yêu cầu bồi thường của bên thứ ba, trách nhiệm, tổn thất hoặc chi phí dưới bất kỳ hình thức nào mà CQNNCTQ phải gánh chịu và phát sinh vào hoặc sau ngày ký Hợp Đồng Dự Án (bao gồm bất kỳ yêu cầu bồi thường nào đối với CQNNCTQ từ một Cơ Quan Liên Quan) và là hệ quả của bất kỳ hành động hay không hành động nào của Doanh Nghiệp Dự Án và/hoặc bất kỳ Bên Có Trách Nhiệm nào (bao gồm nhưng không giới hạn bởi bất kỳ vi phạm hay sai phạm nào của Doanh Nghiệp Dự Án trong việc tuân thủ nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án trong Hợp Đồng Dự Án).

14.1.2 Không ảnh hưởng đến phạm vi áp dụng chung của điều khoản nêu trên, Doanh Nghiệp Dự Án phải, tùy thuộc vào quy định trong Điều 14.1.3, bồi thường cho CQNNCTQ tất cả những tổn thất và yêu cầu bồi thường đối với:

(i) Tử vong hay thương tích của bất kỳ cá nhân nào; hoặc

(ii) Tổn thất hoặc thiệt hại đối với bất kỳ tài sản nào,

phát sinh từ hoặc là hậu quả của bất kỳ hành động hay không hành động nào của Doanh Nghiệp Dự Án và/hoặc bất kỳ Bên Có Trách Nhiệm nào, và tất cả những yêu cầu bồi thường, thủ tục tố tụng, trách nhiệm, phí tổn, chi phí bất kỳ mà CQNNCTQ phải chịu đựng hoặc gánh chịu về hoặc liên quan tới những điều trên.

14.1.3 CQNNCTQ đã được biết và nhất trí rằng những quy định trong Điều 14.1 này không áp dụng:

(i) với các chi phí, phí tổn, trách nhiệm mà CQNNCTQ phải gánh chịu do thực hiện các nghĩa vụ của họ trong Hợp Đồng Dự Án trừ khi bất cứ chi phí, phí tổn hoặc trách nhiệm nào phát sinh như một hệ quả của việc sơ suất hay vi phạm từ phía Doanh Nghiệp Dự Án hay bất kỳ Bên Có Trách Nhiệm nào;

(ii) với quyền lợi của CQNNCTQ trong việc tham gia vào Hợp Đồng Dự Án này và thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp Đồng Dự Án này;

(iii) với các hành động hoặc không hành động của bất kỳ Bên Có Trách Nhiệm nào mà không liên quan tới Dự Án;

(iv) với việc thực hiện các nghĩa vụ thanh toán bất kỳ khoản tiền nào theo Điều 20; hoặc

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

- (v) trong phạm vi mà bất kỳ chi phí, phí tổn, tổn thất hoặc trách nhiệm nào phát sinh như một hệ quả của bất kỳ sơ suất, sai phạm, vi phạm hợp đồng, hoặc vi phạm nghĩa vụ theo luật định từ phía CQNNCTQ hay bất kỳ Cơ Quan Liên Quan nào hay bất kỳ nhà thầu phụ, đại diện, nhân viên, cán bộ hoặc người làm công nào của họ.

14.1.4 Vì mục đích của Điều 14.1, “**Bên Có Trách nhiệm**” là bất kỳ nhà thầu phụ, đại diện, nhân viên, cán bộ hoặc người lao động của Doanh Nghiệp Dự Án.

### 14.2 Biện Hộ Đối Với Các Khiếu Kiện Và Hành Động Được Bồi Hoàn

Nếu bất kỳ một thủ tục pháp lý nào được tiến hành hoặc khiếu kiện nào được đưa ra bất lợi cho CQNNCTQ mà CQNNCTQ có quyền được bồi hoàn theo Điều 14.1, thì Doanh Nghiệp Dự Án, bằng chi phí của mình, phải biện hộ, tiến hành, hoặc giải quyết bất kỳ một thủ tục hay khiếu kiện đó và CQNNCTQ phải thông báo ngay cho Doanh Nghiệp Dự Án về bất kỳ khiếu kiện nào hoặc bất kỳ khiếu kiện nào như vậy đe dọa diễn ra, và tiến hành những hành động theo hướng dẫn hợp lý của Doanh Nghiệp Dự Án. CQNNCTQ được thuê tư vấn pháp lý của riêng mình, và Doanh Nghiệp Dự Án phải phối hợp việc biện hộ của mình với CQNNCTQ. Nếu Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được việc biện hộ, giải quyết hoặc đàm phán với bất kỳ thủ tục pháp lý hay khiếu kiện nào, CQNNCTQ, sau khi đưa ra thông báo hợp lý cho Doanh Nghiệp Dự Án về hành động của mình, có thể tiến hành giải quyết các thủ tục pháp lý và khiếu kiện đó mà không cần có sự cho phép của Doanh Nghiệp Dự Án mà không miễn trừ cho Doanh Nghiệp Dự Án khỏi nghĩa vụ bồi hoàn cho CQNNCTQ như được quy định trong Điều 14.1.

## 15 BẢO HIỂM

### 15.1 Giai Đoạn Xây Dựng

Trong quá trình tiến hành bất kỳ Công Trình Xây Dựng nào, Doanh Nghiệp Dự Án phải duy trì bảo hiểm hoặc bảo đảm rằng Nhà Thầu duy trì bảo hiểm đáp ứng yêu cầu hợp lý của CQNNCTQ cho phần của Đường Cao Tốc hoặc Công Trình Phụ Trợ và những tài sản có thể bảo hiểm khác bị ảnh hưởng bởi Công Trình Xây Dựng với tổng mức bảo hiểm tối thiểu và tuân thủ những điều khoản được quy định tại Phụ Lục 11, bao gồm nhưng không giới hạn bởi bảo hiểm cho tất cả các rủi ro phát sinh trong quá trình xây dựng, bảo hiểm trách nhiệm đối với bên thứ ba, bảo hiểm cho trách nhiệm của người tuyển dụng lao động, và trong trường hợp thích hợp, bảo hiểm cho tổn thất mang tính hậu quả/ chậm tiến độ hoàn thành [xây dựng].

### 15.2 [Giai Đoạn Vận Hành]

Trong giai đoạn bắt đầu chuyển giao Khu Vực Dự Án hoặc bất kỳ phần nào của Khu Vực Dự Án cho tới ngày kết thúc hoặc hết hạn Hợp Đồng Dự Án, Doanh Nghiệp Dự Án phải duy trì hoặc đảm bảo việc duy trì bảo hiểm đối với Đường Cao Tốc và các tài sản có thể bảo hiểm khác của Đường Cao Tốc đáp ứng yêu cầu hợp lý của CQNNCTQ và trong phạm vi Điều 15.1 không áp dụng, với tổng mức bảo hiểm tối thiểu và tuân thủ những điều khoản quy định tại Phụ Lục 11, bao gồm nhưng không giới hạn bởi bảo hiểm về tất cả các rủi ro tài sản, bao gồm bảo hiểm gián đoạn kinh doanh, bảo hiểm cho trách nhiệm đối với bên thứ ba, và bảo hiểm trách nhiệm của người tuyển dụng lao động.]<sup>37</sup>

### 15.3 Các Cam Kết Liên Quan Tới Bảo Hiểm

- 15.3.1 Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp các hợp đồng bảo hiểm được quy định tại Điều 15.1 và 15.2 vì lợi ích của chính Doanh Nghiệp Dự Án, và trong những trường hợp

---

<sup>37</sup> Phạm vi bảo hiểm cần duy trì trong giai đoạn vận hành được xác định tùy trường hợp cụ thể bởi tư vấn giao dịch tùy thuộc vào dự án. Không có tiêu chuẩn đối với phạm vi bảo hiểm mà việc này tùy thuộc vào độ phức tạp của dự án và các rủi ro liên quan.

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

được quy định cụ thể tại Phụ Lục 11, vì lợi ích của tất cả các Nhà Thầu, các Nhà Thầu O&M có liên quan và những bên tư vấn tham gia vào Công Trình Xây Dựng, Vận Hành Và Bảo Trì.

- 15.3.2 Doanh Nghiệp Dự Án sẽ duy trì bảo hiểm được quy định tại, và với tổng mức tối thiểu được nêu trong Phụ Lục 11.
- 15.3.3 CQNNCTQ, các cán bộ, công chức, và người lao động của CQNNCTQ, cùng với Bên Cho Vay, phải được nêu tên là người được bảo hiểm bổ sung trong những trường hợp được quy định cụ thể trong Phụ Lục 11, theo các hợp đồng được quy định tại Điều 15.1 và 15.2. Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp cho CQNNCTQ bản sao được chứng nhận của các giấy chứng nhận tất cả các hợp đồng bảo hiểm nêu trên và phải rà soát định kỳ phạm vi và sự phù hợp của phạm vi bảo hiểm mà các hợp đồng bảo hiểm đó cung cấp theo như nội dung trong Điều 15 và các điều kiện hiện hành của Việt Nam.
- 15.3.4 Số tiền bảo hiểm thu được từ các yêu cầu bồi thường theo các hợp đồng bảo hiểm mọi rủi ro xây dựng được quy định tại Điều 15.1 và theo các hợp đồng bảo hiểm mọi rủi ro từ tài sản được quy định tại Điều 15.2 của Hợp Đồng này sẽ phải được kí gửi vào một tài khoản cùng đứng tên giữa CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án, và phải được áp dụng cho công tác sửa chữa hoặc khôi phục Đường Cao Tốc.

### 15.4 Các Điều Khoản Bảo Hiểm

Doanh Nghiệp Dự Án phải duy trì các hợp đồng bảo hiểm được đề cập trên theo quy định của Phụ Lục 11.

## 16 CÁC SỔ SÁCH VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH: QUẢN TRỊ

### 16.1 Bổ Nhiệm Kiểm Toán Viên

Bằng chi phí của mình, Doanh Nghiệp Dự Án phải tổ chức một hệ thống kế toán và kiểm soát chi phí phù hợp với Các Nguyên Tắc Kế Toán Được Chấp Nhận Chung và bổ nhiệm một công ty kiểm toán độc lập được quốc tế công nhận là kiểm toán viên của mình, với điều kiện là các ứng viên cho vai trò kiểm toán viên phải được CQNNCTQ chấp thuận trước bằng văn bản, và chấp thuận này không được trì hoãn một cách bất hợp lý. Các sổ sách của Doanh Nghiệp Dự Án cần được hạch toán theo [loại tiền tệ quy định]. Doanh Nghiệp Dự Án có trách nhiệm giữ các sổ sách và ghi chép kế toán trong [●] năm và tại mọi thời điểm tại Việt Nam.

[Các sổ sách và báo cáo đó của các kế toán viên phải được cung cấp cho CQNNCTQ. CQNNCTQ có thể hợp với các kiểm toán viên của Doanh Nghiệp Dự Án về các sổ sách và hoạt động của Doanh Nghiệp Dự Án tùy từng thời điểm. CQNNCTQ cũng có thể thực hiện hoặc yêu cầu các cán bộ của cơ quan Nhà Nước liên quan hoặc một công ty kế toán độc lập thực hiện kiểm toán bổ sung đối với Doanh Nghiệp Dự Án một cách phù hợp, [và] các đợt kiểm toán đó sẽ được thực hiện bằng chi phí của CQNNCTQ trừ trường hợp bất cứ đợt kiểm toán nào cho thấy những bất thường nghiêm trọng và trong trường hợp đó chi phí của đợt kiểm toán này phải do Doanh Nghiệp Dự Án gánh chịu.]

### 16.2 Quyền Thanh Tra<sup>38</sup>

Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp cho CQNNCTQ bất cứ thông tin nào có thể được yêu cầu một cách hợp lý bởi CQNNCTQ và phải cho phép các đại diện của CQNNCTQ tham quan các Công Trình Xây

---

<sup>38</sup> LƯU Ý: Điều 16.2 này quy định về việc tiếp cận sổ sách của Doanh Nghiệp Dự Án. Ngược lại, Điều 8.5 quy định về việc thanh tra tiến độ của công trình xây dựng.

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

Dựng, Đường Cao Tốc, và bất cứ văn phòng nào khác nơi Doanh Nghiệp Dự Án thực hiện việc kinh doanh và tiếp cận sổ sách kế toán và các hồ sơ, thiết kế, bản vẽ và tất cả các dữ liệu được tổng hợp khác liên quan đến Dự Án, và phải đảm bảo rằng mỗi Nhà Thầu O&M luôn sẵn sàng cung cấp các thông tin đó, sổ sách kế toán và các hồ sơ, bản vẽ và dữ liệu khác liên quan đến công tác Vận Hành Và Bảo Trì của Đường Cao Tốc cho CQNNCTQ.

### 16.3 Báo Cáo Định Kỳ

16.3.1 Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp cho CQNNCTQ trong thời gian sớm nhất có thể nhưng trong mọi trường hợp không muộn hơn [●] ngày sau khi kết thúc mỗi năm tài chính:

- (i) ba bản sao của các báo cáo tài chính hoàn chỉnh của Doanh Nghiệp Dự Án cho năm tài chính đó (mà những bản sao này cần thống nhất với sổ sách kế toán và được lập phù hợp với Các Nguyên Tắc Kế Toán Được Chấp Nhận Chung và được áp dụng thống nhất), cùng với một báo cáo kiểm toán của các báo cáo tài chính đó, phù hợp với các yêu cầu của pháp luật và các quy định liên quan đến kế toán;
- (ii) một bản sao của bất cứ thư quản lý hoặc thư trao đổi do các kiểm toán viên gửi tới Doanh Nghiệp Dự Án hoặc tới bộ phận quản lý của Doanh Nghiệp Dự Án liên quan đến các sổ sách, việc quản lý và các hệ thống tài chính, kế toán và các hệ thống khác của Doanh Nghiệp Dự Án;
- (iii) một báo cáo hàng năm của các kiểm toán viên trong đó xác nhận rằng, trên cơ sở hệ thống tài chính, kế toán và các hệ thống khác, sổ sách và việc quản lý của Doanh Nghiệp Dự Án, Doanh Nghiệp Dự Án đã tuân thủ với nghĩa vụ tài chính của mình theo Các Tài Liệu Vay Vốn vào cuối năm tài chính liên quan, hoặc như trong trường hợp có thể xảy ra, nêu chi tiết việc không tuân thủ Các Tài Liệu Vay Vốn đó;
- (iv) đối chiếu báo cáo lãi lỗ của năm hiện tại và ngân sách cho năm, cùng với bản phân tích; và
- (v) [một báo cáo hàng năm của kiểm toán viên xác nhận việc tính toán Phí Sử Dụng Đường Cao Tốc của năm trước đã được tính toán một cách chính xác theo các điều khoản của Phụ Lục[●].]<sup>39</sup>

16.3.2 Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp cho CQNNCTQ sớm nhất có thể, và trong bất cứ trường hợp nào, không muộn hơn [●] ngày sau khi kết thúc mỗi quý của mỗi năm tài chính, (trừ quý cuối cùng của mỗi năm tài chính):

- (i) ba bản sao của báo cáo tài chính hoàn chỉnh của Doanh Nghiệp Dự Án cho quý đó (thống nhất với sổ sách kế toán và được lập phù hợp với Các Nguyên Tắc Kế Toán Được Chấp Nhận Chung và được áp dụng thống nhất), trong mỗi báo cáo cần bao gồm một bảng cân đối kế toán, báo cáo doanh thu và báo cáo dòng tiền trong toàn bộ và vào cuối khoảng thời gian này, và cho giai đoạn từ đầu năm đó đến khi kết thúc quý, được xác nhận bởi một cán bộ của Doanh Nghiệp Dự Án, phù hợp với các yêu cầu và các quy định của pháp luật và các quy định liên quan đến kế toán;

---

<sup>39</sup> Xem chú thích tại Điều 3.19.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- (ii) một báo cáo về bất cứ vấn đề gây ảnh hưởng bất lợi và nghiêm trọng hoặc có thể gây ảnh hưởng bất lợi và nghiêm trọng tới việc kinh doanh, vận hành hoặc tình trạng tài chính của Doanh Nghiệp Dự Án;
- (iii) một danh sách các Bên Cho Vay và các chủ nợ mà Doanh Nghiệp Dự Án đang nợ một khoản tiền vượt quá mức tương đương với [ghi số tiền và trong trường hợp cần phải lưu lại, ghi ngày liên quan] bao gồm cụ thể các khoản nợ đối với mỗi bên;
- (iv) một báo cáo mô tả chi tiết và hợp lý bất kỳ Giao Dịch Với Bên Có Liên Quan nào, mà trong đó Doanh Nghiệp Dự Án là một bên, trong giai đoạn tương ứng;
- (v) một báo cáo về việc thực hiện và tiến độ của Dự Án, bao gồm các thông tin được CQNNCTQ yêu cầu một cách hợp lý và đưa ra các yếu tố mà Doanh Nghiệp Dự Án biết rằng gây ảnh hưởng bất lợi và nghiêm trọng hoặc có thể gây ảnh hưởng bất lợi và nghiêm trọng tới việc thực hiện Dự Án; và
- (vi) một báo cáo xác định chi phí vốn, các chi phí xây dựng, chi phí Vận Hành Và Bảo Trì trong khoảng thời gian tương ứng.

16.3.3 Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp trong thời gian sớm nhất cho CQNNCTQ, nhưng trong bất cứ trường hợp nào không được muộn hơn [●] ngày trước khi kết thúc mỗi năm tài chính các dự báo lãi lỗ và ngân sách trong năm tiếp theo cùng với bản phân tích.

16.3.4 Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp trong thời gian sớm nhất có thể cho CQNNCTQ, nhưng trong mọi trường hợp không muộn hơn vào cuối mỗi quý của mỗi năm tài chính, dự báo dòng tiền của dự án cho quý sau cùng với bản phân tích của dự báo.<sup>40</sup>

16.3.5 Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp cho CQNNCTQ [chỉ ra thời điểm] bất kỳ báo cáo bất thường nào hoặc báo cáo liên quan đến việc thanh tra, kiểm tra và kiểm toán thực hiện bởi các Cơ Quan Liên Quan có thẩm quyền;

16.3.6 Doanh Nghiệp Dự Án phải báo cáo chi tiết ngay cho CQNNCTQ thông tin về những sự kiện sau đây:

- (i) bất kỳ nghĩa vụ phải trả, việc cầm giữ hoặc kê biên đối với bất kỳ tài sản nào của Doanh Nghiệp Dự Án, và việc phong tỏa tài sản đó mà trong đó các nghĩa vụ phải trả, quyền cầm giữ, kê biên hoặc việc phong tỏa tài sản đó sẽ có tác động nghiêm trọng đối với khả năng của Doanh Nghiệp Dự Án thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng Dự Án;
- (ii) bất kỳ giao dịch nào liên quan đến các cổ phần của Doanh Nghiệp Dự Án mà Doanh Nghiệp Dự Án biết được, nhưng chỉ trong phạm vi mà một giao dịch như vậy xảy ra trước khi Hoàn Tất Xây Dựng;

---

<sup>40</sup> LƯU Ý: Các quy định trong ngoặc vuông được đánh dấu màu vàng chỉ nên được đưa vào dự thảo Hợp Đồng Dự Án nếu CQNNCTQ dự kiến cấp cho Doanh Nghiệp Dự Án hỗ trợ trong giai đoạn vận hành hoặc phí ngầm (shadow tolls - phí do CQNNCTQ trả cho Doanh Nghiệp Dự Án thay người sử dụng). Trong các trường hợp khác, không có lý do xác đáng để Doanh Nghiệp Dự Án cung cấp các thông tin tài chính cho CQNNCTQ.

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

- (iii) bất kỳ vi phạm nào theo Các Tài Liệu Vay Vốn, và các hoàn cảnh xảy ra các vi phạm đó và các kết quả mà Doanh Nghiệp Dự Án cho rằng có thể xảy ra; và
- (iv) bất kỳ vấn đề nào có thể gây ảnh hưởng tới hiệu lực của Hợp Đồng Dự Án này hoặc bất kỳ vấn đề nào cấu thành một vi phạm nghiêm trọng, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sự kiện chấm dứt hợp đồng có thể xảy ra, các hoàn cảnh xảy ra các sự kiện đó và các kết quả mà Doanh Nghiệp Dự Án cho rằng có thể xảy ra.

16.3.7 Hàng tháng, Doanh Nghiệp Dự Án phải báo cáo bằng văn bản tới CQNNCTQ về các vấn đề được yêu cầu trong các Yêu Cầu Kỹ Thuật là phải được báo cáo liên quan đến hoạt động thu phí.

### 16.4 Bàn Giao Các Hồ Sơ Lưu Trữ

Trong khoảng thời gian không quá [●] ngày sau khi chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này vì bất kỳ lý do gì, Doanh Nghiệp Dự Án phải lưu trữ an toàn tất cả các hồ sơ như được quy định tại Điều 8.6, và tất cả các hồ sơ liên quan đến công tác Vận Hành Và Bảo Trì tồn tại vào ngày chấm dứt hợp đồng. Khi hết hạn thời hạn [●] ngày hoặc trước đó theo yêu cầu của CQNNCTQ, Doanh Nghiệp Dự Án phải bàn giao cho CQNNCTQ hoặc [cho bên khác] theo chỉ định của CQNNCTQ tất cả các hồ sơ lưu trữ này (hoặc bản sao của các hồ sơ lưu trữ đó trong trường hợp pháp luật quy định Doanh Nghiệp Dự Án hoặc cổ đông của Doanh Nghiệp Dự Án phải giữ các hồ sơ lưu trữ này) theo cách thức và tới địa điểm mà CQNNCTQ chỉ định cụ thể. Chi phí lưu trữ an toàn và nộp các hồ sơ lưu trữ đó phải được gánh chịu bởi Doanh Nghiệp Dự Án. Trong trường hợp Doanh Nghiệp Dự Án không tuân thủ quy định tại Điều 16.4 này, Doanh Nghiệp Dự Án phải trả cho CQNNCTQ một khoản phạt tương đương với [●] VNĐ cho mỗi ngày chậm bàn giao các hồ sơ nêu trên kể từ ngày đến hạn phải bàn giao các hồ sơ đó.

### 16.5 Quản Lý Doanh Nghiệp Dự Án

Vào mọi thời điểm, Doanh Nghiệp Dự Án phải bảo đảm rằng có đủ nhân sự có trình độ chuyên môn phù hợp đảm nhiệm các trách nhiệm của Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án này và rằng các nhân sự này phải làm việc tại Việt Nam. Không hạn chế quy định chung nói trên, Doanh Nghiệp Dự Án phải đảm bảo rằng các Các Vị Trí Nhân Sự Chủ Chốt phải được tuyển dụng sớm nhất có thể.

### 16.6 Báo Cáo Về Các Thay Đổi

16.6.1 Doanh Nghiệp Dự Án phải báo cáo cho CQNNCTQ không muộn hơn [●] ngày trước khi các thay đổi có hiệu lực:

- (i) bất kỳ thay đổi nào trong Thỏa Thuận Cổ Đông trong trường hợp một thay đổi xảy ra trước khi Hoàn Tất Xây Dựng;
- (ii) [bất cứ hợp đồng hay một chuỗi các hợp đồng nào sẽ được Doanh Nghiệp Dự Án ký kết mà quy định hoặc có liên quan đến một hoặc nhiều khoản thanh toán cho Doanh Nghiệp Dự Án hoặc do Doanh Nghiệp Dự Án chi trả mà tổng giá trị vượt quá [ghi giá trị khoản liên quan và trong trường hợp phải lưu trữ, ghi ngày liên quan];
- (iii) Bất kỳ hợp đồng nào phải được ký kết bởi Doanh Nghiệp Dự Án mà cấu thành Giao Dịch Với Bên Có Liên Quan;<sup>41</sup>

---

<sup>41</sup> LƯU Ý: Để xem phần thảo luận về việc có nên áp dụng khoản này trong hợp đồng, đề nghị xem chú thích ngay trên đây.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- (iv) bất cứ hợp đồng hoặc thỏa thuận được ký kết bởi Doanh Nghiệp Dự Án mà không để phục vụ hoạt động kinh doanh bình thường; và
- (v) bất cứ thay đổi đối với các hợp đồng bảo hiểm được quy định trong Phụ Lục 11.

16.6.2 Doanh Nghiệp Dự Án phải báo cáo cho CQNNCTQ [●] ngày trước khi Doanh Nghiệp Dự Án thực hiện bất cứ thay đổi nào đối với cấu trúc Hội Đồng Quản Trị hay Nhân Sự Chủ Chốt, bất cứ thay đổi quan trọng nào do Doanh Nghiệp Dự Án tự nguyện thực hiện đối với cơ cấu tổ chức của Doanh Nghiệp Dự Án, hoặc bất cứ thay đổi quan trọng nào có thể gây ảnh hưởng tới việc hoàn thành các nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án.

16.6.3 Doanh Nghiệp Dự Án phải báo cáo cho CQNNCTQ sớm nhất có thể sau khi xảy ra bất cứ sự kiện liên quan nào về bất cứ khiếu kiện nào xảy ra hoặc đe dọa xảy ra theo Hợp Đồng Dự Án hoặc bất cứ Tài Liệu Dự Án nào có khả năng cao là gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến Doanh Nghiệp Dự Án hoặc khả năng của Doanh Nghiệp Dự Án trong việc thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này hoặc bất cứ trường hợp vi phạm theo Các Tài Liệu Vay Vốn.

## **17 SỰ KIỆN THUỘC TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH PHỦ**

### **17.1 Hậu Quả Của Các Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Của Chính Phủ**

17.1.1 Trong trường hợp bất cứ Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Của Chính Phủ nào xảy ra, Doanh Nghiệp Dự Án được quyền hưởng kéo dài thời hạn và/hoặc nhận khoản bồi thường bằng tiền từ CQNNCTQ nhằm đảm bảo rằng Doanh Nghiệp Dự Án có được địa vị kinh tế mà Doanh Nghiệp Dự Án đáng lẽ phải đạt được nếu không có Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Của Chính Phủ đó. Doanh Nghiệp Dự Án cần đưa ra thông báo bằng văn bản cho CQNNCTQ trong đó bao gồm các chi tiết hợp lý về Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Của Chính Phủ và các ảnh hưởng kinh tế mà sự kiện này có thể gây ra cho Doanh Nghiệp Dự Án.

17.1.2 CQNNCTQ có [●] ngày kể từ ngày nhận được thông báo trên để thực hiện một biện pháp khắc phục giúp khôi phục lại vị trí kinh tế chung của Doanh Nghiệp Dự Án mà Doanh Nghiệp Dự Án đáng lẽ phải đạt được nếu Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Của Chính Phủ đó không xảy ra. Nếu CQNNCTQ không thực hiện một biện pháp khắc phục trong khoảng thời gian nêu trên, CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án sẽ cùng thảo luận trong vòng [●] Ngày Làm Việc sau khi hết hạn thời hạn nêu trên nhằm đạt được một phương án thỏa đáng chung để giải quyết tình hình. Trong trường hợp không đạt được một biện pháp thỏa đáng chung trong vòng [●] Ngày Làm Việc của giai đoạn thảo luận, vấn đề này có thể được Doanh Nghiệp Dự Án đưa ra với Kỹ Sư Độc Lập, người mà theo quy định tại Điều 6.2.6 sẽ tiến hành xác định bất cứ việc kéo dài thời hạn và/hoặc khoản bồi thường bằng tiền phù hợp sau khi đã xem xét các hoàn cảnh cụ thể. Doanh Nghiệp Dự Án phải giảm thiểu hoặc khắc phục các ảnh hưởng của bất cứ Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Của Chính Phủ nào. Để tránh nhầm lẫn, các quy định của Điều 17.1 sẽ không được áp dụng nếu Hợp Đồng Dự Án đã bị chấm dứt theo Điều 20.1.



**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**17.2 Định Nghĩa về Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Của Chính Phủ**

Một "Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Của Chính Phủ" có nghĩa là một trong các sự kiện sau:

**[Điều này cần được sửa đổi nếu cần thiết tùy từng trường hợp]**

- 17.2.1 Doanh Nghiệp Dự Án đã không thực hiện được việc xin cấp, duy trì, hoặc gia hạn (theo các điều khoản và điều kiện tối thiểu cũng thuận lợi như các điều khoản và điều kiện trong các Chấp Thuận Của Chính Phủ ban đầu) bất kỳ Chấp Thuận Của Chính Phủ quan trọng nào ngoại trừ trường hợp việc không thực hiện được đó là do một vi phạm nghiêm trọng của Doanh Nghiệp Dự Án đối với một Tài Liệu Dự Án có liên quan hoặc Pháp Luật Việt Nam hiện hành và với điều kiện là Doanh Nghiệp Dự Án đã tuân thủ đúng các yêu cầu và hạn chót được áp dụng;
- 17.2.2 thu hồi bất cứ Chấp Thuận Của Chính Phủ nào dù Doanh Nghiệp Dự Án đã tuân thủ các yêu cầu và hạn chót được áp dụng đối với việc duy trì hoặc gia hạn Chấp Thuận Của Chính Phủ đó;
- 17.2.3 bất cứ Tài Liệu Dự Án nào (ngoại trừ Hợp Đồng Dự Án này) không hoặc không còn là nghĩa vụ hợp pháp, có giá trị pháp lý, ràng buộc và có thể thi hành bởi Cơ Quan Liên Quan là một bên của Tài Liệu Dự Án đó;
- 17.2.4 việc không thực hiện hoặc chậm thực hiện, vi phạm hoặc không tuân thủ bất cứ Tài Liệu Dự Án nào (ngoại trừ Hợp Đồng Dự Án này) của bất cứ Cơ Quan Liên Quan nào là một bên của Tài Liệu Dự Án đó vì bất kỳ lý do gì mà không phải do vi phạm của Doanh Nghiệp Dự Án hoặc do một Sự Kiện Bất Khả Kháng hoặc sự kiện tương tự theo Tài Liệu Dự Án đó;
- 17.2.5 việc từ chối thực hiện, không thực hiện được hoặc chấm dứt bất cứ Tài Liệu Dự Án nào (ngoại trừ Hợp Đồng Dự Án này) của Cơ Quan Liên Quan là một bên của Tài Liệu Dự Án đó (bao gồm bất cứ việc chấm dứt Hợp Đồng Thuê Đất hoặc Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án dựa trên những căn cứ ngoài những căn cứ được quy định rõ trong những hợp đồng đó), ngoại trừ, trong trường hợp chấm dứt Tài Liệu Dự Án, việc chấm dứt là do vi phạm của Doanh Nghiệp Dự Án hoặc Sự Kiện Bất Khả Kháng hoặc sự kiện tương tự theo Tài Liệu Dự Án.
- 17.2.6 bất cứ Cơ Quan Liên Quan nào:
  - (i) quốc hữu hóa hoặc lấy lại quyền kiểm soát tất cả hoặc bất cứ phần nào của Đường Cao Tốc và bất cứ Hợp Phần nào của Đường Cao Tốc từ Doanh Nghiệp Dự Án mà không có nguyên nhân và không phải do lỗi của Doanh Nghiệp Dự Án trước khi chuyển giao Đường Cao Tốc cho CQNNCTQ theo các điều khoản của Tài Liệu Dự Án này; hoặc
  - (ii) từ chối thực hiện, không thực hiện được hoặc chấm dứt bất cứ Tài Liệu Dự Án nào (phụ thuộc vào thời hạn khắc phục được quy định trong Tài Liệu Dự Án liên quan) mà không có nguyên nhân và không phải do lỗi của Doanh Nghiệp Dự Án;
- 17.2.7 Tại bất cứ thời điểm nào sau khi bàn giao Khu Vực Dự Án không có tranh chấp về sở hữu và quyền sử dụng Khu Vực Dự Án cho Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án này và Hợp Đồng Thuê Đất hoặc Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án, Đường Cao Tốc hoặc bất cứ hợp phần nào của Đường Cao Tốc phải đối mặt với các hành động biểu tình, mà các hành động biểu tình này không phát sinh từ hay là kết quả

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

của vi phạm hay sơ suất của Doanh Nghiệp Dự Án hoặc bất cứ nhà thầu phụ nào của Doanh Nghiệp Dự Án, và các hành động biểu tình này kéo dài hơn [●] Ngày Làm Việc. (Vì mục đích của Điều 17.2.7 này, "**hành động biểu tình**" nghĩa là một hành động, bất kể bản chất, của một người hay một số người phản đối việc thực hiện toàn bộ hay một phần của Dự Án bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc thi công các Công Trình Xây Dựng hoặc việc thực hiện thu phí hoặc tăng phí trên Đường Cao Tốc, tuy nhiên không kể đến các hành động của ngành được thực hiện bởi người lao động Doanh Nghiệp Dự Án hoặc của bất cứ nhà thầu phụ nào của Doanh Nghiệp Dự Án);

17.2.8 Việc hải quan Việt Nam hoặc các cơ quan khác có liên quan không thực hiện việc làm rõ và trả lại thiết bị, nguyên vật liệu, vật tư cần thiết cho công tác xây dựng, bảo trì hoặc hoạt động của Đường Cao Tốc, mà không phải do hành động, không hành động, vi phạm pháp luật hoặc do sơ suất của Doanh Nghiệp Dự Án, bất cứ Nhà Thầu hoặc Nhà Thầu O&M nào;

17.2.9 bất cứ sự kiện hoặc trường hợp nào có bản chất giống như bất cứ sự kiện nào nêu trên.

### 17.3 Hành Động hoặc Không Hành Động của Doanh Nghiệp Dự Án

Để tránh nhầm lẫn, một Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Của Chính Phủ sẽ không được coi là đã xảy ra trong trường hợp mà việc hành động, không thực hiện hoặc không hành động của CQNNCTQ hoặc Cơ Quan Liên Quan là kết quả trực tiếp của bất cứ hành động hoặc không hành động một cách bất hợp pháp của Doanh Nghiệp Dự Án (mà không phải là hành động hay không hành động trở nên bất hợp pháp do tác động của CQNNCTQ hay Cơ Quan Liên Quan) hoặc hành động hoặc không hành động của Doanh Nghiệp Dự Án vi phạm các Tài Liệu Dự Án mà Doanh Nghiệp Dự Án là một bên tham gia và nhằm thực hiện đúng việc tuân thủ các Tài Liệu Dự Án đó hoặc khắc phục hậu quả của các hành động hoặc không hành động đó.

### 17.4 Không Vi Phạm Hợp Đồng Dự Án

Khi việc thực hiện bất cứ nghĩa vụ nào theo Hợp Đồng Dự Án này của Doanh Nghiệp Dự Án bị ngăn chặn hoặc bị ảnh hưởng bất lợi do bất cứ Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Của Chính Phủ, Doanh Nghiệp Dự Án không bị coi là vi phạm nghĩa vụ đó trong phạm vi Doanh Nghiệp Dự Án bị ảnh hưởng bất lợi hoặc bị ngăn chặn.

## 18 THAY ĐỔI PHÁP LUẬT

18.1 Nếu, theo quan điểm của Doanh Nghiệp Dự Án, một Thay Đổi Pháp Luật Được Xét Đến đã xảy ra hoặc sắp xảy ra, thì Doanh Nghiệp Dự Án có thể bằng một thông báo bằng văn bản cho CQNNCTQ ("**Thông Báo Việc Thay Đổi Pháp Luật**") trình bày ý kiến của mình về những ảnh hưởng có thể xảy ra của Thay Đổi Pháp Luật Được Xét Đến này, bao gồm:

- (i) Có cần bất cứ thay đổi nào đối với các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án nhằm đối phó với Thay Đổi Pháp Luật Được Xét Đến hay không;
- (ii) Có cần được cho phép miễn tuân thủ nghĩa vụ, bao gồm những nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án để đạt được việc Hoàn Tất Xây Dựng, và/hoặc Ngày Bắt Đầu Vận Hành và/hoặc nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án liên quan đến Vận Hành và Bảo Trì;
- (iii) Bất kỳ tổn thất doanh thu dự kiến nào sẽ xảy ra do Thay Đổi Pháp Luật Được Xét Đến;
- (iv) Bất kỳ thay đổi nào đối với chi phí Dự Án và gia tăng chi phí vốn là kết quả trực tiếp của Thay Đổi Pháp Luật Được Xét Đến.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**18.2** Bất cứ Thông Báo Việc Thay Đổi Pháp Luật nào cũng phải bao gồm các thông tin sau:

- (i) Bằng chứng, dưới hình thức mà CQNNCTQ cho là thoả đáng, rằng Doanh Nghiệp Dự Án đã sử dụng tất cả nỗ lực hợp lý để buộc các Nhà Thầu, các nhà thầu phụ và bất cứ bên thứ ba có liên quan nào nhằm giảm thiểu tối đa bất cứ sự gia tăng chi phí nào và tối đa hoá việc giảm chi phí;
- (ii) Giải trình, dưới hình thức mà CQNNCTQ cho là thoả đáng, để giải thích cách tính tất cả các chi phí hoặc phí tổn tăng thêm là kết quả của Thay Đổi Pháp Luật Được Xét Đến; và
- (iii) Bằng chứng, dưới hình thức mà CQNNCTQ cho là thoả đáng, về cách mà Thay Đổi Pháp Luật Được Xét Đến đã ảnh hưởng đến phí đường bộ được áp dụng bởi những đơn vị kinh doanh tương tự như Dự Án (nếu có).

**18.3** Trong khoảng thời gian sớm nhất có thể sau khi CQNNCTQ nhận được Thông Báo Việc Thay Đổi Pháp Luật, các Bên phải thảo luận và thống nhất một cách thiện chí những vấn đề được đề cập trong khoản 18.1 và 18.2 ở trên và các biện pháp mà theo đó Doanh Nghiệp Dự Án có thể giảm thiểu được những tác động bất lợi của Thay Đổi Pháp Luật Được Xét Đến.

**18.4** Nếu như các Bên có thoả thuận hoặc nếu quyết định theo quy định tại Điều 22 của Hợp Đồng Dự Án rằng Doanh Nghiệp Dự Án phải chịu khoản chi phí vốn hoặc chi phí tăng thêm hoặc phí tổn gây ra bởi Thay Đổi Của Pháp Luật Được Xét Đến ("**Chi Phí Do Thay Đổi Pháp Luật**"), thì Doanh Nghiệp Dự Án phải bằng những nỗ lực hợp lý của mình huy động kinh phí cho các khoản chi phí vốn, các chi phí và phí tổn đó theo các điều khoản mà Doanh Nghiệp Dự Án và các Bên Cho Vay cho là thoả đáng.

**18.5** Nếu Doanh Nghiệp Dự Án đã có nỗ lực hợp lý để huy động được kinh phí cho Chi Phí Do Thay Đổi Pháp Luật được quy định tại Điều 18.4 trên, nhưng đã không thể thực hiện việc huy động kinh phí trong vòng [2 tháng theo lịch] kể từ ngày của thoả thuận hoặc của quyết định như được quy định tại Điều 18.4 nêu trên, CQNNCTQ phải bồi thường Chi Phí Do Thay Đổi Pháp Luật cho Doanh Nghiệp Dự Án theo Điều 18.6, 18.7 và 18.8 của Hợp Đồng Dự Án này.

**18.6** Nếu Doanh Nghiệp Dự Án không có khả năng huy động được kinh phí cho Chi Phí Do Thay Đổi Pháp Luật theo Điều 18.4 trong thời gian được quy định cụ thể tại Điều 18.5, Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp cho CQNNCTQ một phân tích bằng văn bản về Chi Phí Do Thay Đổi Pháp Luật và tất cả các thông tin về các giải pháp mà CQNNCTQ đã tiến hành để huy động kinh phí để chi trả cho chi phí đó. CQNNCTQ có quyền yêu cầu Doanh Nghiệp Dự Án (một cách hợp lý), và Doanh Nghiệp Dự Án phải cung cấp thông tin bổ sung có thể cần thiết để xác định Chi Phí Do Thay Đổi Pháp Luật.

**18.7** Trong trường hợp CQNNCTQ, hành động một cách hợp lý không thoả mãn với thông tin mà Doanh Nghiệp Dự Án cung cấp theo Điều 18.6 trên, CQNNCTQ phải thông báo với Doanh Nghiệp Dự Án về điều đó, và trong vòng [●] ngày kể từ khi có thông báo đó, các Bên phải bắt đầu các cuộc thảo luận thiện chí để xác định tổng Chi Phí Do Thay Đổi Pháp Luật nhằm thanh toán khoản bồi thường cho Doanh Nghiệp Dự Án theo Điều 18. Khi các Bên không đạt được một thoả thuận chung để xác định tổng Chi Phí Do Thay Đổi Pháp Luật trong vòng [●] ngày sau khi bắt đầu các cuộc thảo luận theo Điều 18.7 này, vấn đề này sẽ được giải quyết theo Điều 22 của Hợp Đồng Dự Án này.

**18.8** Sau khi xác định tổng giá trị bồi thường của Chi Phí Do Thay Đổi Pháp Luật theo Điều 18.6 và/hoặc 18.7 trên, CQNNCTQ phải thanh toán toàn bộ chi phí cho Doanh Nghiệp Dự Án trong vòng [●] ngày sau khi xác định được Chi Phí Do Thay Đổi Pháp Luật.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

### **19 SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG**

#### **19.1 Định Nghĩa Sự Kiện Bất Khả Kháng**

"**Sự Kiện Bất Khả Kháng**" nghĩa là bất cứ sự kiện, điều kiện, hoàn cảnh nào hay sự kết hợp của cả sự kiện, điều kiện và hoàn cảnh có thể ngăn cản hoàn toàn hoặc một phần hoặc gây ra sự trì hoãn không thể tránh khỏi việc một Bên thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này, nhưng chỉ khi và chỉ trong phạm vi các sự kiện và tình huống đó: (i) thực sự ngăn cản hoặc trì hoãn việc một Bên thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng Dự Án, (ii) không nằm trong tầm kiểm soát của Bên bị ảnh hưởng, (iii) không phải do lỗi hoặc sơ suất của Bên bị ảnh hưởng, và (iv) Bên bị ảnh hưởng đã không thể tránh khỏi dù đã thực hiện các biện pháp cần trọng hợp lý, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

- (i) bệnh dịch, bệnh truyền nhiễm hoặc kiểm dịch;
- (ii) hành động chiến tranh (dù tuyên bố hay không tuyên bố), xâm lược, xung đột vũ trang hoặc hành động của kẻ thù ngoại quốc, phong tỏa, cấm vận (bao gồm bất cứ hậu quả hoặc việc thiếu hụt nhiên liệu hoặc tài nguyên), cách mạng, bạo loạn, nổi loạn, bạo động, hoặc hành vi khủng bố, âm mưu phá hoại với động cơ chính trị, hành động bất cóc xảy ra trong và ngoài Việt Nam;
- (iii) cháy, nổ, tai nạn, ô nhiễm phóng xạ hoặc bức xạ hoặc ô nhiễm hóa chất (trong từng trường hợp) mà không phải do Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Chính Phủ gây ra hoặc không gây nên Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Của Chính Phủ; và
- (iv) động đất, sóng thần, sét, bão, sạt lở đất, lốc, lốc xoáy, lũ lụt và các điều kiện thời tiết khắc nghiệt bất thường khác hoặc các hiện tượng tự nhiên khác.

**19.2** Bất cứ sự kiện nào được quy định cụ thể tại Điều 19.1 trên đều chỉ được coi là một Sự Kiện Bất Khả Kháng trong trường hợp sự kiện đó:

- (i) phá hủy hoặc gây thiệt hại vật chất nghiêm trọng đối với toàn bộ hoặc bất cứ hợp phần nào của Đường Cao Tốc, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công trình hoặc chức năng thu phí của Đường Cao Tốc; hoặc
- (ii) gây trì hoãn đáng kể Thời Điểm Hoàn Tất dự kiến của toàn bộ hoặc bất cứ hợp phần nào của Đường Cao Tốc; hoặc
- (iii) gây gián đoạn nghiêm trọng toàn bộ việc vận hành và các hoạt động thường xuyên của toàn bộ hoặc bất cứ hợp phần nào của Đường Cao Tốc, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công trình hoặc chức năng thu phí của Đường Cao Tốc,

với điều kiện là bất cứ sự kiện nào cấu thành Sự Kiện Thuộc Trách Nhiệm Chính Phủ hoặc Thay Đổi Pháp Luật Được Xét Đến sẽ không phải là Sự Kiện Bất Khả Kháng.

#### **19.3 Thông Báo Về Sự Kiện Bất Khả Kháng**

Mỗi Bên phải thông báo kịp thời cho Bên kia và Kỹ Sư Độc Lập về việc xảy ra và kết thúc của sự kiện được cho là Sự Kiện Bất Khả Kháng. Kỹ Sư Độc Lập sẽ xác định xem sự kiện được cho là Sự Kiện Bất Khả Kháng này có phải là Sự Kiện Bất Khả Kháng hay không.

#### **19.4 Tiếp Tục Thực Hiện Nghĩa Vụ**

- 19.4.1 Mỗi Bên phải tiến hành các bước hợp lý để ngăn chặn, hạn chế và giảm thiểu tác động của Sự Kiện Bất Khả Kháng đối với việc thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- 19.4.2 Các quyết định liên quan đến Sự Kiện Bất Khả Kháng và việc áp dụng các quy định tại Điều 19 này phải hướng đến việc hoàn thành xây dựng Đường Cao Tốc và tiếp tục công tác Vận Hành Và Bảo Trì trong toàn bộ Thời Hạn Thực Hiện Dự Án. Về vấn đề này, Doanh Nghiệp Dự Án, trong phạm vi tối đa có thể, phải tiếp tục xây dựng hoặc vận hành (tùy trường hợp) Đường Cao Tốc khi xảy ra bất cứ Sự Kiện Bất Khả Kháng nào, và phải chịu trách nhiệm thông báo cho Kỹ Sư Độc Lập về bất kỳ đề xuất nào, bao gồm cả phương án thay thế phù hợp cho việc thực hiện [nghĩa vụ của mình], nhưng sẽ không thực hiện bất cứ đề xuất nào mà không có sự chấp thuận của Kỹ Sư Độc Lập.
- 19.4.3 Trong trường hợp có bất kỳ sự chậm trễ đối với Công Trình Xây Dựng bị gây ra bởi một Sự Kiện Bất Khả Kháng, thời hạn để hoàn thành Công Trình ấy theo Hợp Đồng Dự Án này sẽ được Kỹ Sư Độc Lập gia hạn thêm một khoảng thời gian cần thiết để giải quyết những ảnh hưởng của Sự Kiện Bất Khả Kháng đó.
- 19.4.4 Theo quy định tại Điều 19.2, bất kỳ Bên nào bị ảnh hưởng bởi việc xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng sẽ được miễn thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này trong phạm vi Bên đó không thể thực hiện những nghĩa vụ đó do Sự Kiện Bất Khả Kháng và không Bên nào được quyền:
- (i) chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này do việc xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng đó trừ khi theo các điều khoản và điều kiện của Điều 19 này; và/hoặc
  - (ii) yêu cầu bồi thường thiệt hại, khoản phạt hoặc bất cứ khoản bồi thường nào từ Bên kia hoặc yêu cầu thanh toán bất cứ bảo đảm nào được cung cấp theo quy định tại Hợp Đồng Dự Án này như hậu quả của việc không thực hiện được nghĩa vụ đó.

### **19.5 Các Sự Kiện Bất Khả Kháng Được Bảo Hiểm**

Trong phạm vi các hậu quả của một Sự Kiện Bất Khả Kháng thuộc những điều khoản trong phạm vi chi trả của bảo hiểm được yêu cầu theo Điều 15, thì Doanh Nghiệp Dự Án phải đưa ra các yêu cầu thanh toán phù hợp theo các điều khoản đó.

### **19.6 Hậu Quả Của Sự Kiện Bất Khả Kháng**

- 19.6.1 Nếu một Trường Hợp Bất Khả Kháng được các Bên đồng ý là đã xảy ra hoặc được xác định theo Điều 19.3 là đã xảy ra, thì CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án phải tiến hành thảo luận kịp thời để nhất trí một phương án giải quyết thoả đáng cho hoàn cảnh bị thay đổi bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc kéo dài của Thời Hạn Thực Hiện Dự Án.
- 19.6.2 Nếu Sự Kiện Bất Khả Kháng (hoặc các hậu quả của nó) vẫn tiếp tục diễn ra trong một khoảng thời gian liên tục kéo dài ít nhất [●] ngày, hoặc vẫn tiếp diễn trong [●] ngày của một giai đoạn 365 ngày và các Bên chưa tìm được một phương án mà tất cả các Bên cho là thoả đáng cho hoàn cảnh bị thay đổi và ảnh hưởng của Sự Kiện Bất Khả Kháng vẫn tiếp diễn, thì Hợp Đồng Dự Án này có thể bị chấm dứt bởi CQNNCTQ với điều kiện có thông báo trước [●] ngày.
- 19.6.3 Nếu các điều kiện được đề ra trong Điều 19.6.2 trên đã được thỏa mãn, và trong trường hợp:
- (i) Sự Kiện Bất Khả Kháng là một Sự Kiện Không Thể Bảo Hiểm Được;

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- (ii) Có bất kỳ dư nợ nào theo Các Tài Liệu Vay Vốn; và
- (iii) Các tổn thất và/hoặc thiệt hại mà Doanh Nghiệp Dự Án phải chịu như một hậu quả của sự kiện đó vượt quá bất cứ số dư tiền mặt mà Doanh Nghiệp Dự Án có sẵn để sử dụng khắc phục hậu quả của Sự Kiện Bất Khả Kháng đó,

thì Hợp Đồng Dự Án có thể bị chấm dứt bởi Doanh Nghiệp Dự Án.

**19.7 Thanh Toán Khoản Tiền Chấm Dứt Hợp Đồng Trong Trường Hợp Sự Kiện Bất Khả Kháng**

Nếu Hợp Đồng Dự Án này bị chấm dứt theo như Điều 19.6 nêu trên, CQNNCTQ phải thanh toán cho Doanh Nghiệp Dự Án một khoản thanh toán chấm dứt hợp đồng được tính như sau:

- (i) tổng dư nợ còn lại mà Doanh Nghiệp Dự Án phải thanh toán theo Các Tài Liệu Vay Vốn tính tới ngày kết thúc Hợp Đồng Dự Án, bao gồm vốn, lãi tích lũy, các khoản phí, phí trả nợ trước hạn và các khoản tiền phạt khác phải thanh toán cho các Bên Cho Vay; cộng với
- (ii) tổng số tiền Vốn Chủ Sở Hữu đã đóng góp trên thực tế vào Doanh Nghiệp Dự Án tính tới ngày kết thúc Hợp Đồng Dự Án ngoại trừ bất kỳ khoản tiền nào như vậy còn lại trong các tài khoản của Doanh Nghiệp Dự Án mà chưa được sử dụng hoặc được cam kết không huỷ ngang liên quan tới Hợp Đồng Dự Án; trừ đi
- (iii) khoản Tiền Bồi Thường Bảo Hiểm mà Doanh Nghiệp Dự Án nhận được liên quan tới việc xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng theo Hợp Đồng Dự Án này.

**19.8 Không Miễn Trừ Nghĩa Vụ Tuân Thủ Hợp Đồng**

Các điều khoản nêu trên của Điều 19 này không giải trừ hoặc miễn trừ cho Bên tuyên bố Sự Kiện Bất Khả Kháng khỏi các nghĩa vụ tới hạn hoặc nghĩa vụ có thể thực hiện, hay các yêu cầu tuân thủ, theo Hợp Đồng Dự Án này trước khi xảy ra việc không thực hiện nghĩa vụ hoặc trì hoãn thực hiện nghĩa vụ nói trên do Sự Kiện Bất Khả Kháng, hoặc các nghĩa vụ thanh toán cho bất cứ bên nào hay các nghĩa vụ không bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng. Bên được miễn thực hiện nghĩa vụ do xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng xảy ra sẽ phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này khi các ảnh hưởng của Sự Kiện Bất Khả Kháng được loại bỏ.

**20 CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

**20.1 Chấm Dứt Hợp Đồng Bởi CQNNCTQ**

20.1.1 Theo quy định tại Điều 20.1.3 và 20.1.4, CQNNCTQ có quyền chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này khi xảy ra bất cứ Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án nào.

20.1.2 “**Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án**” có nghĩa là việc xảy ra bất cứ một hoặc nhiều sự kiện hay điều kiện sau đây:

- (a) Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được việc tuân thủ, thực hiện hoặc tôn trọng bất cứ nghĩa vụ, cam kết, thoả thuận, điều khoản hoặc điều kiện quan trọng nào trong Hợp Đồng Dự Án này hoặc bất cứ Tài Liệu Dự Án nào khác, và việc không thực hiện được ấy gây ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến quyền và nghĩa vụ của CQNNCTQ theo Hợp Đồng Dự Án này;
- (b) bất cứ tuyên bố hoặc bảo đảm nào được đưa ra bởi Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án này là sai hoặc gây hiểu nhầm về bất cứ vấn đề quan trọng

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

nào vào ngày mà tuyên bố hoặc bảo đảm đó được đưa ra;

- (c) Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được: (i) việc thanh toán cho CQNNCTQ đúng hạn bất cứ khoản tiền không bị tranh chấp nào phải thanh toán cho CQNNCTQ theo quy định của Hợp Đồng Dự Án này, hoặc (ii) việc gửi tiền vào bất cứ tài khoản dự trữ hoặc tài khoản nào, trong bất cứ trường hợp nào, với số tiền và trong thời hạn được yêu cầu tại Hợp Đồng Dự Án này, trừ khi việc không thực hiện được này có nguyên nhân do một lỗi kỹ thuật và được khắc phục trong vòng [●] Ngày Làm Việc sau ngày đến hạn thanh toán khoản tiền liên quan;
- (d) Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được việc khởi công Công Trình Xây Dựng trong thời hạn [●] ngày dành cho việc khởi công Xây Dựng theo quy định tại Điều 8.2 của Hợp Đồng Dự Án này, và ngày này có thể được gia hạn theo quy định của Hợp Đồng Dự Án này;
- (e) Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được việc Hoàn Tất tất cả các Công Trình Xây Dựng hoặc bất cứ Công Trình Xây Dựng Bổ Sung nào vào Thời Điểm Hoàn Tất, và ngày này có thể được gia hạn theo quy định của Hợp Đồng Dự Án này;
- (f) Hợp Đồng Dự Án này hoặc tất cả hay bất cứ phần nào của Vốn Chủ Sở Hữu được chuyển nhượng hoặc chuyển giao hoặc được bán đi theo cách khác, mà trong bất cứ trường hợp nào không phải theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này;
- (g) xảy ra một sự kiện phá sản một cách tự nguyện hoặc không tự nguyện, bao gồm việc bất cứ bên thứ ba nào khởi xướng việc thanh lý, giải thể, tổ chức lại hoặc các thủ tục tương tự, đối với Doanh Nghiệp Dự Án hoặc bất cứ Nhà Đầu Tư nào;
- (h) Doanh Nghiệp Dự Án bỏ dở hoặc theo cách khác ngừng làm việc tại Dự Án, hoặc sau khi được phép đình chỉ công trình, không thực hiện được việc tiếp tục hoạt động trở lại trong hơn [●] ngày, trừ trường hợp được phép theo Hợp Đồng Dự Án này;
- (i) Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được việc tuân thủ bất cứ giấy phép hoặc Pháp Luật Việt Nam hiện hành trong bất cứ vấn đề quan trọng nào;
- (j) Doanh Nghiệp Dự Án không đạt được, không cung cấp được và không duy trì các hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Hợp Đồng Dự Án này và Phụ Lục 11;
- (k) Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được việc tuân thủ bất cứ quyết định đình chỉ công trình nào do CQNNCTQ ban hành theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này;
- (l) một hợp đồng với bất cứ Nhà Thầu nào bị chấm dứt (mà không phải vào ngày chấm dứt hợp đồng theo kế hoạch) và Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được việc ký kết một hợp đồng thay thế hợp đồng đó với một Nhà Thầu khác theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này;
- (m) Doanh Nghiệp Dự Án, Nhà Đầu Tư hoặc bất cứ giám đốc, nhân viên, cổ đông hoặc người lao động tương ứng nào của họ thực hiện một Hành Vi Tham Nhũng;
- (n) tổng số tiền **[tại đây ghi khoản tương ứng và ngày tương ứng trong trường hợp cần phải ghi lại ngày]** hoặc khoản nợ tương đương của Doanh Nghiệp Dự

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

Ấn trở thành khoản nợ đến hạn và phải trả trước ngày đến hạn theo thoả thuận của khoản nợ đó do một sự kiện vi phạm xảy ra theo Các Tài Liệu Vay Vốn;

- (o) việc góp Vốn Chủ Sở Hữu của các cổ đông của Doanh Nghiệp Dự Án không được thực hiện với giá trị và tại thời điểm được yêu cầu bởi Thoả Thuận Góp Vốn; or
- (p) Doanh Nghiệp Dự Án không thực hiện được việc báo cáo các Giao Dịch Với Bên Có Liên Quan theo quy định tại Hợp Đồng Dự Án này hoặc nếu Doanh Nghiệp Dự Án tham gia bất cứ Giao Dịch Với Bên Có Liên Quan nào không tuân thủ với các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này.

20.1.3 Khi xảy ra Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án, CQNNCTQ phải gửi một thông báo bằng văn bản đến Doanh Nghiệp Dự Án và các Bên Cho Vay ("**Thông Báo Về Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án**"):

- (i) thông báo với họ về việc xảy ra Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án;
- (ii) đưa ra chi tiết một cách hợp lý các trường hợp Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án; và
- (iii) đề xuất Doanh Nghiệp Dự Án khắc phục Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án trong thời hạn khắc phục được áp dụng (nếu có).

20.1.4 Nếu sau khi Doanh Nghiệp Dự Án và các Bên Cho Vay nhận được Thông Báo Về Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án, đến khi hết hạn thời hạn khắc phục được áp dụng (nếu có) mà Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án liên quan không được khắc phục bởi Doanh Nghiệp Dự Án, và cả CQNNCTQ và các Bên Cho Vay đều không chỉ định một Nhà Đầu Tư Thay Thế theo Điều 21 của Hợp Đồng Dự Án này sau khi hết thời hạn cho phép để thực hiện việc chỉ định đó, CQNNCTQ lập tức chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này bằng việc gửi một thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hợp đồng tới Doanh Nghiệp Dự Án và các Bên Cho Vay ("**Thông Báo Chấm Dứt Hợp Đồng Của CQNNCTQ**") và trong trường hợp ấy Hợp Đồng Dự Án này phải chấm dứt vào ngày được quy định cụ thể tại Thông Báo Chấm Dứt Hợp Đồng Của CQNNCTQ.

20.1.5 Nếu Hợp Đồng Dự Án này bị chấm dứt do Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án theo quy định tại Điều 20.1, CQNNCTQ phải thanh toán cho Doanh Nghiệp Dự Án Khoản Tiền Chấm Dứt Hợp Đồng Do Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án theo quy định tại Điều 20.2 của Hợp Đồng Dự Án này.

## 20.2 Hậu Quả Của Việc Chấm Dứt Hợp Đồng Bởi CQNNCTQ

20.2.1 Khi chấm dứt Hợp Đồng Dự Án sau một Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án trước khi hoàn tất việc Xây Dựng, CQNNCTQ phải thanh toán cho Doanh Nghiệp Dự Án Khoản Tiền Chấm Dứt Hợp Đồng Do Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án có giá trị tương đương với khoản có giá trị thấp hơn trong hai khoản sau:

- (a) Giá Trị Công Trình Xây Dựng, có giá trị bằng:
  - (i) giá trị được quy định trong Hợp Đồng Thiết Kế Và Xây Dựng, trừ đi
  - (ii) Chi Phí Hoàn Thành, có giá trị bằng: (A) những chi phí (nội bộ và bên



**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

ngoài) mà CQNNCTQ dự kiến một cách hợp lý rằng họ phải gánh chịu khi thực hiện bất cứ thủ tục mời thầu đối với bất cứ bên nào mong muốn ký kết hợp đồng với CQNNCTQ nhằm Hoàn Tất Xây Dựng, bao gồm tất cả các chi phí liên quan đến việc chuẩn bị tài liệu đấu thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, đàm phán và thực hiện các hợp đồng liên quan; cộng với (B) các chi phí mà CQNNCTQ dự kiến một cách hợp lý là họ phải chịu để Hoàn Tất Xây Dựng; cộng với (C) bất kỳ thiệt hại nào khác mà nếu không phải vì việc chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này thì CQNNCTQ đáng lẽ không phải chịu trước khi Hoàn Tất Xây Dựng; trừ đi (D) bất cứ khoản Tiền Bồi Thường Bảo Hiểm nào sẵn có với CQNNCTQ nhằm Hoàn Tất Xây Dựng; trừ đi

(iii) bất cứ thiệt hại nào có thể khắc phục được theo quy định pháp luật mà CQNNCTQ phải chịu do CQNNCTQ chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này do Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án; và

(b) [Số Nợ Thuần Của Dự Án, có giá trị bằng:

(i) bất kỳ số dư nợ gốc nào theo Các Tài Liệu Vay Vốn vào ngày CQNNCTQ chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này do Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án (bao gồm các phí trả nợ trước thời hạn, phí thanh toán sớm trước hạn và phí chấm dứt hợp đồng khác có thể được áp dụng theo Các Tài Liệu Vay Vốn) và bất cứ khoản lãi tích lũy nhưng chưa thanh toán nào tại ngày chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này, trừ đi

(ii) Số Dư Tài Khoản vào ngày CQNNCTQ chấm dứt Hợp Đồng Dự Án theo Điều 20.1; trừ đi

(iii) Tiền Bồi Thường Bảo Hiểm sẵn có cho Doanh Nghiệp Dự Án.]<sup>42</sup>

20.2.2 Khi chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này do Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án vào ngày Hoàn Tất Xây Dựng hoặc sau khi Hoàn Tất Xây Dựng, CQNNCTQ phải thanh toán cho Doanh Nghiệp Dự Án khoản tiền được tính tại ngày chấm dứt hợp đồng đó như sau:

(a) tất cả số dư nợ gốc theo Các Tài Liệu Vay Vốn bao gồm bất cứ phí trả nợ trước kỳ hạn, phí thanh toán trước hạn và các phí chấm dứt hợp đồng khác có thể được áp dụng theo Các Tài Liệu Vay Vốn) và bất cứ khoản lãi tích lũy nhưng chưa thanh toán nào vào ngày chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này; trừ đi

(b) Tiền Bồi Thường Bảo Hiểm có sẵn cho Doanh Nghiệp Dự Án; trừ đi

(c) Khoản tiền có giá trị bằng giá trị của Bảo Đảm Thực Hiện Xây Dựng; trừ đi

(d) Số Dư Tài Khoản (không bao gồm số dư trong Tài Khoản Dự Phòng Chuyển Giao Dự Án); trừ đi

(e) tất cả và bất cứ thiệt hại nào mà CQNNCTQ quyết định là cơ quan này có khả năng phải gánh chịu một cách hợp lý như hậu quả trực tiếp của việc chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

---

<sup>42</sup> LƯU Ý: Tư vấn tài chính của dự án phải xem xét thị trường vay vốn để quyết định liệu điều khoản này có hoàn toàn có khả năng vay vốn hay không. Yếu tố này có thể thay đổi tùy từng dự án.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- (i) chi phí mà CQNNCTQ có khả năng phải gánh chịu một cách hợp lý như hậu quả trực tiếp của việc thực hiện bất cứ thủ tục mời thầu nào đối với bất cứ bên nào mong muốn ký kết hợp đồng với CQNNCTQ để thực hiện việc Vận Hành và Quản Lý, bao gồm tất cả các chi phí chuẩn bị tài liệu đấu thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, đàm phán và thực hiện các hợp đồng liên quan; và
  - (ii) những chi phí (không nằm trong phạm vi của Bảo Đảm Thực Hiện Xây Dựng) được dự kiến một cách hợp lý là phải được gánh chịu bởi CQNNCTQ liên quan tới: (a) việc khắc phục hậu quả hoặc, nếu không thể khắc phục hoặc nếu việc khắc phục sẽ có chi phí cao hơn việc xây mới, việc xây mới bất kỳ Công Trình Xây Dựng còn thiếu nào; (b) việc sửa chữa hoặc khắc phục bất cứ hành vi vi phạm Hợp Đồng Dự Án nào của Doanh Nghiệp Dự Án; và (c) việc thực hiện tất cả những công việc khác để đảm bảo rằng trong một thời hạn hợp lý sau ngày chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này sau Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án và đến cuối Thời Hạn Thực Hiện Dự Án, Dự Án tuân thủ với những yêu cầu của các Tài Liệu Dự Án; trừ đi
- (f) Bất kỳ khoản Vốn Chủ Sở Hữu chưa góp nào đã được cam kết với Doanh Nghiệp Dự Án và được chứng minh là có sẵn để sử dụng trong Mô Hình Tài Chính Cơ Sở.

20.2.3 Để tránh nhầm lẫn, Chi Phí Đấu Thầu không phải được hoàn trả cho Doanh Nghiệp Dự Án trong trường hợp chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này theo Điều 20.2 này.

**20.3 Chấm Dứt Hợp Đồng Bởi Doanh Nghiệp Dự Án**

20.3.1 Doanh Nghiệp Dự Án có quyền chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này khi xảy ra Vi Phạm Của CQNNCTQ.

20.3.2 “**Vi Phạm Của CQNNCTQ**” có nghĩa là việc diễn ra bất cứ một hoặc nhiều sự kiện hoặc điều kiện sau đây:

- (a) bất cứ tuyên bố và bảo đảm nào được CQNNCTQ đưa ra trong Hợp Đồng Dự Án là sai hoặc gây hiểu nhầm về vấn đề quan trọng hoặc không chính xác một cách nghiêm trọng khi tuyên bố và bảo đảm đó được đưa ra hoặc bỏ sót các thông tin quan trọng khi tuyên bố và bảo đảm đó được đưa ra, dẫn đến ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đối với lợi ích của Nhà Đầu Tư hoặc khả năng của Doanh Nghiệp Dự Án trong việc thực hiện nghĩa vụ và thực thi quyền của mình theo Hợp Đồng Dự Án này;
- (b) CQNNCTQ không tuân thủ bất cứ nghĩa vụ quan trọng nào của mình theo Hợp Đồng Dự Án này và việc không tuân thủ đó gây ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đối với lợi ích của Dự Án hoặc khả năng của Doanh Nghiệp Dự Án trong việc thực hiện nghĩa vụ và thực thi quyền của mình theo Hợp Đồng Dự Án này; hoặc
- (c) bất cứ việc tịch thu, tịch thu tạm thời hoặc trưng thu một phần quan trọng của Dự Án và/hoặc lãi trên vốn chủ sở hữu trong Doanh Nghiệp Dự Án hoặc quyền của Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án này, trong mỗi trường hợp trừ trường hợp trong phạm vi cho phép theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**[Cần được sửa đổi tùy từng vụ việc]**

20.3.3 Doanh Nghiệp Dự Án phải gửi CQNNCTQ một thông báo bằng văn bản về việc xảy ra một Vi Phạm Của CQNNCTQ (“**Thông Báo Về Vi Phạm Của CQNNCTQ**”) trong đó đưa ra, chi tiết một cách hợp lý, các trường hợp và thông tin khách quan về vi phạm đó và việc các lợi ích của Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án này bị ảnh hưởng nghiêm trọng như thế nào. Khi nhận được Thông Báo Về Vi Phạm Của CQNNCTQ, CQNNCTQ được hưởng thời hạn khắc phục như sau:

- (i) đối với một Vi Phạm Của CQNNCTQ theo quy định tại khoản (a) của Điều 20.3.2 trên, một khoảng thời gian là [●] Ngày Làm Việc sau ngày CQNNCTQ nhận được Thông Báo Về Vi Phạm Của CQNNCTQ hoặc, [trong phạm vi mà Vi Phạm Của CQNNCTQ có thể được khắc phục và nếu trong thời hạn khắc phục ban đầu đã nêu, CQNNCTQ dù đã cố gắng hết sức, vẫn không thể khắc phục Vi Phạm Của CQNNCTQ, thời hạn khắc phục đó sẽ được gia hạn thêm một khoảng thời gian cần thiết hợp lý để khắc phục Vi Phạm Của CQNNCTQ, và thời hạn đó không vượt quá [●] Ngày Làm Việc];
- (ii) đối với một Vi Phạm Của CQNNCTQ theo quy định tại khoản (b) của Điều 20.3.2 trên, một khoảng thời gian là [●] ngày sau ngày CQNNCTQ nhận được Thông Báo Về Vi Phạm Của CQNNCTQ hoặc, [trong phạm vi mà CQNNCTQ có khả năng khắc phục Vi Phạm Của CQNNCTQ và CQNNCTQ, dù đã cố gắng hết sức, vẫn không thể khắc phục Vi Phạm Của CQNNCTQ trong thời hạn khắc phục ban đầu đã nêu trên, thời hạn khắc phục đó sẽ được gia hạn thêm một khoảng thời gian cần thiết hợp lý để khắc phục Vi Phạm Của CQNNCTQ đó, và thời hạn đó không vượt quá [●] Ngày Làm Việc]; và
- (iii) đối với bất kỳ Vi Phạm Của CQNNCTQ nào khác không được nhắc đến trong khoản (a) hoặc (b) nêu trên thì không có bất kỳ thời hạn khắc phục nào và Doanh Nghiệp Dự Án có thể chấm dứt Hợp Đồng Dự Án theo Điều 20.3.4 của Hợp Đồng Dự Án này.

**[sửa đổi phù hợp với bất cứ Vi Phạm Của CQNNCTQ nào khác]**

20.3.4 Nếu một Vi Phạm Của CQNNCTQ xảy ra và không được khắc phục trong bất cứ thời hạn khắc phục nào được quy định tại Điều 20.3.3 của Hợp Đồng Dự Án này thì Doanh Nghiệp Dự Án có thể gửi một thông báo chấm dứt hợp đồng cho CQNNCTQ (“**Thông Báo Chấm Dứt Hợp Đồng Của Doanh Nghiệp Dự Án**”) vào bất kỳ thời điểm nào trong khi Vi Phạm Của CQNNCTQ vẫn đang tiếp tục diễn ra. Thông Báo Chấm Dứt Hợp Đồng Của Doanh Nghiệp Dự Án phải nêu cụ thể Vi Phạm Của CQNNCTQ đã diễn ra và là cơ sở cho phép Doanh Nghiệp Dự Án đưa ra thông báo chấm dứt hợp đồng.

20.3.5 Hợp Đồng Dự Án này sẽ chấm dứt vào ngày tại thời điểm [●] ngày sau ngày CQNNCTQ nhận được Thông Báo Chấm Dứt Hợp Đồng Của Doanh Nghiệp Dự Án và CQNNCTQ phải thanh toán Khoản Tiền Chấm Dứt Hợp Đồng Do Vi Phạm Của CQNNCTQ cho Doanh Nghiệp Dự Án được tính như sau:

- (i) Giá trị Tỷ Suất Lợi Nhuận Trên Vốn Chủ Sở Hữu vào ngày chấm dứt hợp đồng được tính là:
  - (a) tỷ suất hoàn vốn nội bộ danh nghĩa sau thuế tới Ngày Chấm Dứt Hợp Đồng có giá trị bằng Tỷ Suất Lợi Nhuận Trên Vốn Chủ Sở Hữu Cơ Sở, nếu ngày chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Điều 20.3 rơi vào thời điểm giữa Ngày

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

Hiệu Lực của Hợp Đồng Dự Án này và ngày Hoàn Tất Xây Dựng; hoặc

- (b) một dự báo hợp lý về khoản chia lợi nhuận có khả năng được chia cho các Cổ Đông trên cơ sở quá trình thực hiện dự án và doanh thu dự kiến hiện tại, nếu ngày chấm dứt hợp đồng theo Điều 20.3 xảy ra sau khi Hoàn Tất Xây Dựng;

cộng với

- (ii) tất cả các khoản tiền thuận (sau khi áp dụng bất cứ quyền bù trừ nào), bao gồm bất cứ khoản lãi nào, đến hạn và phải thanh toán theo bất cứ hợp đồng nào (bao gồm nhưng không giới hạn bởi các hợp đồng lao động) được ký kết bởi Doanh Nghiệp Dự Án liên quan đến Dự Án, nhằm mục đích thực hiện những nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này, trước ngày chấm dứt hợp đồng đó (bao gồm các khoản phát sinh như kết quả của việc chấm dứt hợp đồng đó) với điều kiện luôn luôn là những hợp đồng đó đã được ký kết với những điều khoản độc lập một cách thiện chí; cộng với
- (iii) tổng số dư nợ gốc nào theo Các Tài Liệu Vay Vốn và bất cứ khoản lãi tích lũy (nhưng chưa thanh toán) nào của các tài liệu này cho tới ngày chấm dứt Hợp Đồng Dự Án theo quy định tại Điều 20.3.5 cùng với tất cả hoặc bất kỳ phí trả nợ trước hạn, phí thanh toán sớm trước hạn và bất cứ chi phí nào khác có thể phải thanh toán theo Các Tài Liệu Vay Vốn liên quan đến việc thanh toán trước hạn các khoản vay theo các điều khoản của các tài liệu này, cộng với
- (iv) Chi Phí Đấu Thầu; trừ đi
- (v) Số Dư Tài Khoản; trừ đi
- (vi) bất cứ khoản Tiền Bồi Thường Bảo Hiểm nào phải thanh toán cho Doanh Nghiệp Dự Án liên quan tới việc chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này theo quy định tại Điều 20.3;

**20.4** Trong trường hợp CQNNCTQ hoặc các Bên Cho Vay chỉ định một Nhà Đầu Tư Thay Thế theo Điều 21.4 hoặc 21.5, tương ứng, thì:

- (i) giữa Các Bên, Hợp Đồng Dự Án này (trừ các Điều 20, 21, 22 và 23) sẽ hết hiệu lực, phụ thuộc vào toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của Các Bên tồn tại trước khi bổ nhiệm một Nhà Đầu Tư Thay Thế;
- (ii) giữa Các Bên, Quyền Thực Hiện Dự Án sẽ chấm dứt, theo quy định tại Điều 20.4 này;
- (iii) những quyền mà Doanh Nghiệp Dự Án có thể có đối với Khu Vực Dự Án, Đường Cao Tốc, các Công Trình Phụ Trợ và các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển, và tất cả những bất động sản khác thuộc những khu vực đó sẽ chấm dứt;
- (iv) Doanh Nghiệp Dự Án phải ngay lập tức chấm dứt bất cứ lợi ích nào đối với bất cứ bất động sản nào thuộc Khu Vực Dự Án hoặc cấu thành một phần của Đường Cao Tốc, các Công Trình Phụ Trợ, và các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển vì lợi ích của CQNNCTQ và phải chuyển giao quyền đối với bất động sản đó mà không là đối tượng của bất kỳ quyền cầm giữ, nghĩa vụ phải trả, khiếu kiện hoặc biện pháp bảo đảm, bất động sản đó phải được CQNNCTQ trao cho Nhà Đầu Tư Thay Thế;
- (v) Doanh Nghiệp Dự Án phải giao toàn bộ Tài Liệu Dự Án cho CQNNCTQ, Tài Liệu Dự Án đó phải được CQNNCTQ giao cho Nhà Đầu Tư Thay Thế; và

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- (vi) mọi động sản của Doanh Nghiệp Dự Án, bao gồm nhưng không hạn chế chỉ là tất cả các thiết bị thu phí, phải được chuyển giao cho CQNNCTQ cùng với tất cả giấy phép cần thiết mà không thu phí sử dụng để đảm bảo rằng CQNNCTQ sẽ tiếp tục sử dụng tài sản đó hoặc chuyển giao tài sản đó cho Nhà Đầu Tư Thay Thế.

**20.5** Trong trường hợp CQNNCTQ hoặc các Bên Cho Vay có quyền chỉ định một Nhà Đầu Tư Thay Thế tương ứng theo Điều 21.4 và 21.5, nếu CQNNCTQ gửi thông báo đến các Bên Cho Vay và Doanh Nghiệp Dự Án theo Điều 20.1.4, CQNNCTQ sẽ có quyền tham gia và lập tức nắm quyền kiểm soát việc vận hành hàng ngày đối với Đường Cao Tốc và tất cả các hợp đồng và dàn xếp liên quan đến các Công Trình Xây Dựng và đối với các hoạt động Vận Hành Và Bảo Trì, với điều kiện là những chi phí và khoản chi hợp lý của CQNNCTQ sẽ được khấu trừ từ doanh thu từ việc thu phí trong khoảng thời gian CQNNCTQ nắm quyền kiểm soát đối với việc vận hành đó (nếu không, các doanh thu đó sẽ được trả vào tài khoản của Doanh Nghiệp Dự Án và được thanh toán theo chỉ định của các Bên Cho Vay). Trong trường hợp nhượng quyền và chuyển giao Hợp Đồng Dự Án này cho một Nhà Đầu Tư Thay Thế theo Điều 21, CQNNCTQ sẽ nhượng lại quyền kiểm soát việc vận hành cho Nhà Đầu Tư Thay Thế trong một khoảng thời gian được Nhà Đầu Tư Thay Thế đồng ý.

**20.6 Quyền Tiếp Nhận Dự Án Của Các Bên Cho Vay**

- 20.6.1 Trên cơ sở một Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án, CQNNCTQ sẽ không chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này khi chưa gửi một bản sao của các thông báo mà Bên không vi phạm có nghĩa vụ phải đưa ra theo Điều 20.1 đến các Bên Cho Vay và theo cách khác như được quy định tại Văn Bản Xác Nhận Và Chấp Thuận Của CQNNCTQ. Việc đình chỉ quyền chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này của CQNNCTQ phải phụ thuộc vào việc các Bên Cho Vay tiến hành khắc phục Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án theo quy định tại Văn Bản Xác Nhận Và Chấp Thuận Của CQNNCTQ.
- 20.6.2 Khi nhận được một bản sao thông báo từ CQNNCTQ gửi đến Doanh Nghiệp Dự Án như một hậu quả của một Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án, theo quy định của Văn Bản Xác Nhận Và Chấp Thuận Của CQNNCTQ, các Bên Cho Vay có quyền nhưng không có nghĩa vụ [sau]:
- (i) khắc phục Vi Phạm hoặc đảm bảo rằng Vi Phạm được khắc phục; hoặc
  - (ii) tiếp nhận, hoặc dàn xếp để một hoặc nhiều công ty thay thế tiếp nhận, toàn bộ lợi ích, quyền và nghĩa vụ của Nhà Đầu Tư và/hoặc Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án này và/hoặc trong Doanh Nghiệp Dự Án.
- 20.6.3 Nếu các Bên Cho Vay và những những công ty do họ đề cử tiếp nhận các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng Dự Án này từ Nhà Đầu Tư và Doanh Nghiệp Dự Án theo Điều 20.6 thì CQNNCTQ tại đây thoả thuận sẽ không chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này, trừ trường hợp Vi Phạm Của Doanh Nghiệp Dự Án vẫn không được sửa chữa sau một khoảng thời gian tương ứng dành cho việc khắc phục đó như được quy định tại Văn Bản Xác Nhận Và Chấp Thuận Của CQNNCTQ.
- 20.6.4 Nếu các Bên Cho Vay lựa chọn không thực hiện các phương án họ có theo Điều 20.6 hoặc theo Văn Bản Xác Nhận Và Chấp Thuận Của CQNNCTQ trong thời hạn được quy định tại Văn Bản Xác Nhận Và Chấp Thuận Của CQNNCTQ, CQNNCTQ được quyền chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này theo những điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- 20.6.5 Trong bất cứ trường hợp có sự không rõ ràng, tranh chấp, không thống nhất giữa Hợp Đồng Dự Án này và Văn Bản Xác Nhận Và Chấp Thuận Của CQNNCTQ, những điều khoản của Văn Bản Xác Nhận Và Chấp Thuận Của CQNNCTQ được áp dụng.

**20.7 Ảnh Hưởng Của Việc Chấm Dứt Hợp Đồng**

- 20.7.1 Khi Hợp Đồng Dự Án này và/hoặc Thời Hạn Thực Hiện Dự Án hết hạn hoặc bị chấm dứt dù vì bất cứ lý do gì và không làm ảnh hưởng đến bất cứ quyền nào của Các Bên của Hợp Đồng Dự Án này (theo quy định tại Hợp Đồng Dự Án này):

- (i) Hợp Đồng Dự Án này (trừ các Điều được nhắc đến tại Điều 23.15) sẽ chấm dứt hiệu lực. Tuy nhiên, việc chấm dứt hiệu lực này không ảnh hưởng đến tất cả các quyền và nghĩa vụ của Các Bên đã phát sinh nhưng chưa thực hiện trước hoặc vào ngày chấm dứt hợp đồng hoặc các quyền và nghĩa vụ của Các Bên là hậu quả của việc chấm dứt hợp đồng trừ trường hợp các quyền và nghĩa vụ đó thuộc bất cứ khoản bồi thường nào phải trả và đã trả trên thực tế như một hậu quả của việc chấm dứt hợp đồng mặc dù tuân theo quy định tại Hợp Đồng Dự Án này;
- (ii) Quyền Thực Hiện Dự Án phải chấm dứt, theo Điều 20.7 này;
- (iii) những quyền mà Doanh Nghiệp Dự Án có thể có đối với Khu Vực Dự Án, Đường Cao Tốc, các Công Trình Phụ Trợ và các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển, và tất cả những bất động sản khác thuộc những khu vực nói trên phải chấm dứt;
- (iv) Doanh Nghiệp Dự Án sẽ ngay lập tức nhượng bất cứ lợi ích nào đối với bất cứ bất động sản nào thuộc Khu Vực Dự Án hoặc cấu thành một phần của Đường Cao Tốc, các Công Trình Phụ Trợ và các Hạng Mục Được Quyền Phát Triển cho CQNNCTQ và sẽ chuyển giao những bất động sản đó mà không là đối tượng của bất kỳ quyền cầm giữ, nghĩa vụ phải trả, khiếu kiện hoặc biện pháp bảo đảm nào cho CQNNCTQ;
- (v) Doanh Nghiệp Dự Án phải giao toàn bộ Tài Liệu Dự Án cho CQNNCTQ; và
- (vi) tất cả bất động sản của Doanh Nghiệp Dự Án được yêu cầu hoặc là một phần không thể tách rời của việc tiếp tục vận hành và bảo trì Đường Cao Tốc mà không là đối tượng của bất kỳ quyền cầm giữ, nghĩa vụ phải trả, khiếu kiện hoặc biện pháp bảo đảm nào (bao gồm nhưng không giới hạn bởi tất cả các thiết bị thu phí) phải được chuyển giao cho CQNNCTQ cùng với mọi giấy phép cần thiết (ngoài những giấy phép phần mềm có sẵn trên thị trường) và những tài sản sở hữu trí tuệ liên quan khác miễn phí sử dụng để cho phép CQNNCTQ tiếp tục sử dụng thiết bị thu phí.

- 20.7.2 Khi chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này, CQNNCTQ có quyền:

- (i) vào và ngay lập tức kiểm soát việc vận hành của Đường Cao Tốc và tất cả các Công Trình Xây Dựng liên quan khác; và
- (ii) lựa chọn một doanh nghiệp dự án mới để thay thế Doanh Nghiệp Dự Án.

**20.8 Quy Trình Thanh Toán**

- 20.8.1 Trừ trường hợp được quy định khác một cách rõ ràng tại Hợp Đồng Dự Án này, bất cứ khi nào theo Hợp Đồng Dự Án này, một khoản tiền được yêu cầu phải được thanh toán bởi bất cứ Bên nào, Bên có nghĩa vụ phải đảm bảo rằng khoản tiền đó được thanh toán

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

cho Bên kia trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ ngày có yêu cầu trong một tài khoản nhất định của một ngân hàng nhất định tại Việt Nam như Bên kia đã yêu cầu cụ thể nhằm mục đích này.

20.8.2 Trong trường hợp CQNNCTQ được yêu cầu thanh toán một khoản tiền cho Doanh Nghiệp Dự Án theo Điều 20, CQNNCTQ phải thực hiện thanh toán vào thời điểm xảy ra trước trong số hai thời điểm sau đây:

(i) ngày tại thời điểm [●] Ngày Làm Việc sau khi khoản tiền liên quan được thanh toán bởi CQNNCTQ đã được Các Bên thống nhất hoặc đã được quyết định theo quy định của các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này và CQNNCTQ đã được cấp vốn cần thiết để thực hiện việc thanh toán đó; và

(ii) ngày tròn một năm đầu tiên sau ngày chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này.

20.8.3 Không ảnh hưởng đến bất cứ quyền lợi hoặc biện pháp khắc phục nào khác, mỗi Bên có quyền nhận khoản lãi của khoản tiền đến hạn theo Hợp Đồng Dự Án này, được tính từ ngày đến hạn thanh toán khoản tiền đó như được quy định tại Hợp Đồng Dự Án này đến ngày thanh toán khoản tiền đó, với lãi suất như được quy định cụ thể tại Điều 20.8.4 dưới đây. Lãi suất của một khoản tiền đến hạn theo Hợp Đồng Dự Án này phải được thanh toán cùng ngày với việc thanh toán khoản tiền đó.

20.8.4 Nhằm mục đích của Điều 20.8.3 khoản lãi ở mức lãi suất lớn hơn [●] phần trăm mức lãi suất cơ bản được công bố công khai (được thể hiện theo tỷ lệ phần trăm theo năm, tính lãi tích lũy theo tháng và tính trên cơ sở một năm 365 ngày) tùy từng thời điểm, được công bố công khai bởi một trong số những Ngân Hàng Được Tham Khảo<sup>43</sup> được Doanh Nghiệp Dự Án đề cử với CQNNCTQ bằng văn bản cho mục đích đó (hoặc, nếu việc đề cử này không được thực hiện, một trong số những Ngân Hàng Được Tham Khảo như được CQNNCTQ đề cử với Doanh Nghiệp Dự Án bằng văn bản), là lãi suất thấu chi cơ bản [*prime overdraft rate*] của ngân hàng đó, như được chứng nhận bởi bất cứ người quản lý nào của ngân hàng đó. Lãi suất đó phải được tính trên cơ sở hàng ngày từ ngày đến hạn thực hiện thanh toán cho đến khi khoản tiền liên quan cùng với khoản lãi suất tích lũy được thanh toán đầy đủ bởi Bên vi phạm hợp đồng.

20.8.5 Tất cả những khoản thanh toán phải được thực hiện theo quy định của Điều 20 phải được thanh toán bằng tiền Đồng.

### 20.9 Giải Trừ Biện Pháp Bảo Đảm

Tất cả các biện pháp bảo đảm được cấp cho các Bên Cho Vay đối với Đường Cao Tốc hoặc bất cứ phần nào của Đường Cao Tốc phải được giải trừ ngay khi chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này dù vì bất cứ lý do gì.

### 20.10 Các Quyền Lợi Và Biện Pháp Khắc Phục Khác

Không Bên nào có bất cứ quyền lợi hoặc biện pháp khắc phục nào chống lại bất cứ Bên nào khác gây ra bởi việc chấm dứt hợp đồng trừ trường hợp các quyền lợi và biện pháp khắc phục được quy định cụ thể trong Hợp Đồng Dự Án này.

---

<sup>43</sup> NOTE: Thông lệ quốc tế áp dụng đối với việc chậm trả là tính lãi trên khoản chậm trả, thông thường được tính theo lãi suất liên ngân hàng áp dụng cho khoản vay ngắn hạn (ví dụ, LIBOR) cộng với một tỷ lệ phần trăm nhất định do các bên thỏa thuận. Lãi suất thực tế được xác định tùy theo trường hợp cụ thể.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**20.11 Tính Toán**

- 20.11.1 Trong trường hợp bất cứ việc tính toán nào cần phải thực hiện cho các mục đích xác định khoản tiền mà một Bên phải thanh toán cho các mục đích tại Điều 20 này, việc tính toán đó sẽ được thực hiện bởi một doanh nghiệp kế toán được quốc tế công nhận (“**Bên Thẩm Định Độc Lập**”) được chỉ định bởi Các Bên và các Bên Cho Vay hoặc, trong trường hợp không thỏa thuận được, được chỉ định bởi [tại đây điền tên tổ chức liên quan].
- 20.11.2 Mỗi việc tính toán phải được thực hiện bởi Bên Thẩm Định Độc Lập phải sử dụng Mô Hình Tài Chính mới nhất được chuẩn bị trước ngày chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này. Doanh Nghiệp Dự Án sẽ không thay đổi phương pháp được sử dụng trong Mô Hình Tài Chính đó khác với phương pháp được sử dụng trong Mô Hình Tài Chính Cơ Sở mà không có sự chấp thuận trước của CQNNCTQ, và sự chấp thuận đó không được trì hoãn hoặc từ chối một cách vô lý.
- 20.11.3 Khi chuẩn bị bất cứ việc tính toán nào cho mục đích của Điều 20.11, Bên Thẩm Định Độc Lập phải sử dụng các thông số đầu vào trong Mô Hình Tài Chính đó, trừ khi một Bên phản đối bất cứ thông số nào vì nó không phản ánh chính xác kết quả có khả năng xảy ra cao nhất của vấn đề là đối tượng của thông số đầu vào đó, và trong trường hợp đó Bên Thẩm Định Độc Lập một cách hợp lý và sau khi đã xét đến những ý kiến kỹ thuật và chuyên môn thích hợp cũng như giải trình của các Bên, nếu có, sẽ được quyền sửa đổi các thông số đầu vào liên quan để phản ánh kết quả có khả năng xảy ra cao nhất.
- 20.11.4 Trong khi đưa ra bất cứ quyết định nào theo Điều 20.11 này, Bên Thẩm Định Độc Lập phải hành động với tư cách một chuyên gia chứ không phải là một trọng tài.

**20.12 Tính Tổng [Số Tiền Phải Thanh Toán Bao Gồm Thuế]**

Trong trường hợp Doanh Nghiệp Dự Án được yêu cầu nộp Thuế đối với bất cứ khoản tiền nào mà CQNNCTQ phải thanh toán cho Công Ty BOT theo Điều 20 này và/hoặc CQNNCTQ có nghĩa vụ thực hiện bất cứ việc khấu trừ nào bằng cách giữ lại một phần của khoản tiền đó, CQNNCTQ phải thực hiện việc thanh toán bổ sung cho Doanh Nghiệp Dự Án như được yêu cầu để đảm bảo rằng số tiền thuần được nhận và được giữ lại bởi Doanh Nghiệp Dự Án sau khi trừ Thuế và/hoặc sau việc khấu trừ có giá trị bằng với khoản tiền CQNNCTQ phải trả cho Doanh Nghiệp Dự Án theo Điều 20 này trước khi áp dụng Thuế hoặc việc khấu trừ đó.

**21 CHUYỂN GIAO VÀ NHÀ ĐẦU TƯ THAY THẾ**

**21.1 Chuyển Giao Bởi Doanh Nghiệp Dự Án**

Doanh Nghiệp Dự Án, nếu không có văn bản chấp thuận trước của CQNNCTQ, không thể trao quyền, chuyển nhượng hoặc chuyển giao hoặc theo cách khác từ bỏ:

- (i) Hợp Đồng Dự Án này hoặc bất cứ Tài Liệu Dự Án nào;
- (ii) bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ nào của mình theo quy định tại các văn bản nói trên; or
- (iii) bất cứ tài sản nào của mình trừ trong quá trình kinh doanh thông thường,

trừ trường hợp thực hiện bất cứ việc nào nêu trên để bất cứ thỏa thuận nào nhằm thiết lập một biện pháp bảo đảm trong các văn bản nói trên theo Điều 21.3 có hiệu lực.



**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**21.2 Chuyển Giao Bởi CQNNCTQ**

Vào mọi lúc, CQNNCTQ không được trao quyền, chuyển nhượng, chuyển giao, ký kết hợp đồng thầu phụ hoặc theo cách khác từ bỏ, toàn bộ hoặc một phần các quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này, trừ trường hợp cho một bên nhận chuyển nhượng có:

- (i) năng lực pháp lý, quyền hạn và thẩm quyền để trở thành một bên của và thực hiện những nghĩa vụ của CQNNCTQ theo Hợp Đồng Dự Án này; và
- (ii) năng lực kỹ thuật, nguồn lực và vị thế tài chính, mà các Bên Cho Vay và Doanh Nghiệp Dự Án cho là thoả đáng, để thực hiện những nghĩa vụ của mình, bao gồm việc thanh toán tất cả những khoản đến hạn cho Doanh Nghiệp Dự Án.

**21.3 Thiết Lập Bảo Đảm**

21.3.1 Doanh Nghiệp Dự Án có thể, trong phạm vi được cho phép theo quy định của Các Tài Liệu Vay Vốn và được chấp thuận trước bằng văn bản bởi CQNNCTQ, trao quyền, chuyển nhượng hoặc thiết lập bảo đảm cho các quyền và lợi ích của mình:

- (i) tại hoặc theo quy định của Hợp Đồng Dự Án này; hoặc
- (ii) trong, theo hoặc đối với bất cứ quyền yêu cầu nào và/hoặc bất cứ quyền yêu cầu tiềm ẩn và/hoặc trong tương lai nào của Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án này; và/hoặc
- (iii) tại hoặc theo quy định của bất cứ Tài Liệu Dự Án nào; và/hoặc
- (iv) trong, theo hoặc đối với bất cứ khoản tiền mặt, khoản được thanh toán hoặc bất cứ tài sản nào khác như có thể được yêu cầu theo quy định của các điều khoản của Các Tài Liệu Vay Vốn.

21.3.2 Bên nắm giữ của bất cứ khoản bảo đảm nào được lập theo Điều 21.3 phải không bị CQNNCTQ ngăn chặn hoặc cản trở việc xử lý bảo đảm đó theo quy định của các điều khoản của bảo đảm, nhưng việc thực thi bất cứ bảo đảm nào như vậy sẽ là đối tượng điều chỉnh của các quy định của Pháp Luật Việt Nam hiện hành trừ trường hợp theo các điều khoản của Các Tài Liệu Vay Vốn, bảo đảm đó phải được thực hiện tại một nước được quy định cụ thể và vì vậy chỉ tuân thủ theo quy định đó.

**21.4 Nhà Đầu Tư Thay Thế Được Đề Cử Bởi CQNNCTQ**

21.4.1 Khi xảy ra sự kiện mà CQNNCTQ có quyền chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này theo quy định tại Điều 20 và CQNNCTQ đã thông báo với Doanh Nghiệp Dự Án và các Bên Cho Vay theo quy định tại Điều 20.1.3, CQNNCTQ có quyền đề cử một Nhà Đầu Tư Thay Thế theo Điều 21.4.2 nếu Doanh Nghiệp Dự Án không khắc phục được sự kiện cho phép chấm dứt Hợp Đồng Dự Án theo quy định tại Điều 20.1.3. Hoặc trong trường hợp Điều 20.1.3 không quy định thời hạn khắc phục hậu quả, CQNNCTQ có quyền đề cử một Nhà Đầu Tư Thay Thế theo Điều 21.4.2 khi xảy ra sự kiện cho phép [CQNNCTQ] có quyền chấm dứt hợp đồng và khi thông báo theo Điều 20.1.3.

21.4.2 Nếu CQNNCTQ muốn đề cử một Nhà Đầu Tư Thay Thế theo Điều 21.4.1, CQNNCTQ phải thông báo việc đó với các Bên Cho Vay và Doanh Nghiệp Dự Án trong [●] Ngày Làm Việc kể từ ngày hết hạn thời hạn khắc phục được áp dụng hoặc từ khi xảy ra sự kiện chấm dứt hợp đồng nếu không có thời hạn khắc phục nào được yêu cầu và:

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- (a) trong vòng [●] ngày kể từ khi có thông báo đó, Nhà Đầu Tư Thay Thế được đề xuất đó được yêu cầu phải cung cấp các tài liệu mà các Bên Cho Vay cho là thỏa đáng để chứng minh rằng:
  - (i) [Nhà Đầu Tư Thay Thế] được thành lập hợp pháp và hợp lệ và có khả năng ký kết các hợp đồng có thể được yêu cầu một cách hợp lý để việc thay thế có hiệu lực;
  - (ii) [Nhà Đầu Tư Thay Thế] có đủ năng lực tài chính và kỹ thuật để tiếp nhận và thực hiện các nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án này và Các Tài Liệu Vay Vốn;
  - (iii) [Nhà Đầu Tư Thay Thế] có khả năng tài chính để thanh toán cho bất cứ thiệt hại nào hoặc các khoản còn lại khác mà CQNNCTQ có quyền nhận từ Doanh Nghiệp Dự Án trước hoặc tại thời điểm diễn ra việc thay thế đó;
- (b) Các Bên Cho Vay phải, trong vòng [●] ngày kể từ ngày nhận được những tài liệu chứng minh đó, thông tin cho CQNNCTQ về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận việc thay thế, và sự chấp thuận này không thể bị từ chối nếu những điều kiện quy định tại Điều 21.4.2 đã được thỏa mãn.

21.4.3 Nếu CQNNCTQ không muốn hoặc không thể đề cử một Nhà Đầu Tư Thay Thế theo các Điều 21.4.1 và 21.4.2, CQNNCTQ phải thông báo với các Bên Cho Vay và Doanh Nghiệp Dự Án trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ khi hết hạn thời hạn khắc phục được áp dụng hoặc từ thời điểm chấm dứt hợp đồng nếu không thời hạn khắc phục nào được yêu cầu. Nếu CQNNCTQ không thực hiện được việc đưa ra thông báo theo các Điều 21.4.2 hoặc 21.4.3 trong khoảng thời gian được quy định cụ thể theo các Điều đó, thì CQNNCTQ sẽ được coi như đã đưa ra thông báo theo Điều 21.4.3.

**21.5 Nhà Đầu Tư Thay Thế Được Các Bên Cho Vay Chỉ Định**

21.5.1 Trong bất cứ trường hợp nào sau đây:

- (a) tuyên bố xảy ra một sự kiện vi phạm và việc thanh toán sớm số tiền vay còn lại theo Các Tài Liệu Vay Vốn; hoặc
- (b) CQNNCTQ đưa ra thông báo hoặc được cho là đã đưa ra thông báo theo Điều 21.4.3 hoặc CQNNCTQ đưa ra thông báo theo Điều 21.4.2 và không một sự thay thế nào được thực hiện trong một khoản thời gian là [●] Ngày sau đó;

các Bên Cho Vay có quyền thông báo với CQNNCTQ về ý định đề cử một Nhà Đầu Tư Thay Thế của họ.

21.5.2 Nếu Điều 21.5.1(a) được áp dụng, trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ khi nhận được thông báo được nhắc đến tại Điều 21.5.1, CQNNCTQ phải thông tin cho các Bên Cho Vay biết về việc liệu CQNNCTQ có muốn tự đề cử một Nhà Đầu Tư Thay Thế không, và nếu có, thì những quy định của Điều 21.4.2 sẽ được áp dụng. Nếu CQNNCTQ thông báo rằng CQNNCTQ không muốn đề cử một Nhà Đầu Tư Thay Thế hoặc không thực hiện được việc thông báo cho các Bên Cho Vay trong khoảng thời gian đó hoặc, nếu Điều 21.5.1(b) được áp dụng thì các Bên Cho Vay có thể tiến hành theo quy định tại Điều 21.5.3.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

21.5.3 Nếu các Bên Cho Vay lựa chọn việc đề cử một Nhà Đầu Tư Thay Thế sau thông báo của CQNNCTQ theo Điều 21.5.2 rằng CQNNCTQ không muốn đề cử một Nhà Đầu Tư Thay Thế hoặc nếu CQNNCTQ không đề cử một Nhà Đầu Tư Thay Thế theo quy định của câu thứ hai của Điều 21.5.2, các Bên Cho Vay sẽ thông báo với CQNNCTQ về việc đề cử đó trong vòng [●] Ngày Làm Việc từ khi thông báo đó hoặc việc không thực hiện được việc thông báo đó hoặc nếu các Bên Cho Vay lựa chọn đề cử một Nhà Đầu Tư Thay Thế sau thời điểm hết hạn của khoảng thời gian đã nhắc đến dành cho việc thay thế như được đề cập tại Điều 21.5.1(b), các Bên Cho Vay sẽ thông báo với CQNNCTQ trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ ngày hết hạn đó và:

- (a) theo đề nghị bằng văn bản của CQNNCTQ, trong vòng [●] ngày kể từ khi có đề nghị đó, Nhà Đầu Tư Thay Thế đó có thể được yêu cầu cung cấp cho CQNNCTQ toàn bộ thông tin như những thông tin mà Doanh Nghiệp Dự Án đầu tiên được yêu cầu cung cấp trước khi ký kết Hợp Đồng Dự Án này, những thông tin mà CQNNCTQ cho là thỏa đáng.
- (b) trong vòng [●] ngày kể từ khi có thông báo từ các Bên Cho Vay theo quy định tại Điều 21.5.3 này Nhà Đầu Tư Thay Thế đó sẽ được yêu cầu cung cấp những tài liệu chứng minh mà CQNNCTQ cho là thỏa đáng rằng:
  - (i) Nhà Đầu Tư Thay Thế được thành lập hợp pháp và hợp lệ và có năng lực ký kết các hợp đồng có thể được yêu cầu một cách hợp lý để việc thay thế có hiệu lực;
  - (ii) Nhà Đầu Tư Thay Thế có đầy đủ năng lực tài chính và kỹ thuật để tiếp nhận và thực hiện các nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án theo Hợp Đồng Dự Án này và Các Tài Liệu Vay Vốn;
  - (iii) Nhà Đầu Tư Thay Thế Có khả năng tài chính để thanh toán bất cứ thiệt hại nào hoặc các khoản còn lại nào khác mà CQNNCTQ được quyền nhận từ Doanh Nghiệp Dự Án trước hoặc vào thời điểm diễn ra sự thay thế đó; và
- (c) trong vòng [●] ngày kể từ khi nhận được những tài liệu chứng minh đó, CQNNCTQ phải cho các Bên Cho Vay biết việc CQNNCTQ chấp thuận hay không chấp thuận việc thay thế, sự chấp thuận đó không thể bị từ chối nếu các điều kiện được quy định tại Điều 21.5.3(b) đã được thỏa mãn.

21.5.4 Trong trường hợp các Bên Cho Vay, theo Điều 21.5.3 thông báo với CQNNCTQ rằng họ muốn đề cử một Nhà Đầu Tư Thay Thế và không thỏa thuận nào được ký kết với Nhà Đầu Tư Thay Thế trong vòng [●] Ngày Làm Việc kể từ ngày có thông báo chấp thuận theo quy định tại Điều 21.5.3 (c) thì CQNNCTQ có quyền chấm dứt ngay lập tức Hợp Đồng Dự Án này theo Điều 20.

**21.6 Trao quyền và nhượng quyền cho một Nhà Đầu Tư Thay Thế**

Ngay sau khi có sự chấp thuận của các Bên Cho Vay theo Điều 21.4.2 (b) hoặc chấp thuận của CQNNCTQ theo Điều 21.5.3 (c), đối với việc đề cử Nhà Đầu Tư Thay Thế, Hợp Đồng Dự Án này sẽ được trao và chuyển nhượng cho Nhà Đầu Tư Thay Thế đó và, trong trường hợp Nhà Đầu Tư Thay Thế đã được đề cử và chỉ định bởi CQNNCTQ, CQNNCTQ phải đảm bảo rằng Nhà Đầu Tư Thay Thế tiếp nhận tất cả trách nhiệm của Doanh Nghiệp Dự Án theo Các Tài Liệu Vay Vốn vào ngày thay thế.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**22 LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

**22.1 Luật điều chỉnh**

Hợp Đồng Dự Án này phải được điều chỉnh bởi pháp luật của [ ]<sup>44</sup>.

**22.2 Tham vấn**

Trong trường hợp bất cứ tranh chấp nào nảy sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng Dự Án (bao gồm bất cứ vấn đề nào liên quan đến sự tồn tại, hiệu lực và việc chấm dứt của Hợp Đồng Dự Án này) ("**Tranh Chấp**"), đầu tiên các Bên sẽ nỗ lực giải quyết Tranh Chấp đó qua tham vấn thiện chí.

**22.3 Trọng tài**

22.3.1 Nếu Tranh Chấp đó không được giải quyết thông qua tham vấn theo Điều 22.2 trong vòng [●] Ngày kể từ khi bất cứ Bên nào có thông báo bằng văn bản với Bên kia về một Tranh Chấp (hoặc một khoảng thời gian dài hơn như các Bên có thể thống nhất bằng văn bản), Tranh Chấp đó phải được đệ trình lên và sau cùng được giải quyết bởi trọng tài tại Singapore, theo quy định của Các Quy Tắc Trọng Tài Của Trung Tâm Trọng Tài Quốc Tế Singapore đang có hiệu lực tại thời điểm đó ("**Các Quy Tắc SIAC**"), mà những quy tắc này được coi là đã được quy định tại Điều 22.3 này thông qua dẫn chiếu.

22.3.2 Hội đồng trọng tài phải gồm ba (3) trọng tài viên, tất cả những trọng tài viên này phải thành thạo Tiếng Anh, được chỉ định theo Các Quy Tắc SIAC và trên cơ sở rằng:

- (i) mỗi bên trong các bên sau (i) CQNNCTQ và (ii) Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Đầu Tư có quyền chỉ định một (1) trọng tài viên, với điều kiện là nếu CQNNCTQ hoặc Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Đầu Tư không thực hiện được việc chỉ định đó trong vòng mười lăm (15) Ngày kể từ ngày đưa [tranh chấp] ra trọng tài, SIAC phải thực hiện việc chỉ định này; và
- (ii) trọng tài viên thứ ba, người phải đóng vai trò chủ tọa phải được chỉ định bởi hai (2) trọng tài viên được chỉ định bởi CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Đầu Tư.

22.3.3 Trọng tài được thực hiện bằng Tiếng Anh.

22.3.4 Phán quyết trọng tài được ban hành bởi các trọng tài viên được bổ nhiệm tại Hợp Đồng Dự Án này sẽ là phán quyết cuối cùng và sẽ mang tính ràng buộc đối với Các Bên.

22.3.5 Các Bên thống nhất tuân thủ với bất cứ phán quyết trọng tài nào được đưa ra theo quy định của Hợp Đồng Dự Án này. Các Bên đồng ý rằng (và tại đây từ bỏ mọi quyền phản đối) các phán quyết trọng tài được đưa ra theo quy định của Hợp Đồng Dự Án này phải được công nhận và thực thi theo Công Ước New York về Công Nhận và Thi Hành Các Phán Quyết Trọng Tài Nước Ngoài 1958 và Pháp Luật Việt Nam. Các Bên từ bỏ mọi

---

<sup>44</sup> LƯU Ý: Bình thường các dự án PPP được cấp vốn quốc tế lựa chọn luật của một nước thứ ba trung lập, như luật Anh, để điều chỉnh việc giải thích các tài liệu dự án. Việc lựa chọn luật áp dụng chỉ ảnh hưởng đến cách văn bản được giải thích. Nó không dẫn đến việc áp dụng bất cứ nghĩa vụ nào theo luật pháp nước ngoài tại Việt Nam và không làm giảm hiệu lực của pháp luật Việt Nam.

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

phản đối trên cơ sở *thẩm quyền không thích hợp* (*forum non conveniens*) mà họ có thể có đối với việc thực thi bất cứ phán quyết trọng tài nào theo quy định tại Hợp Đồng Dự Án này.

- 22.3.6 Mọi chi phí và khoản chi phát sinh liên quan đến trọng tài phải được thanh toán bởi mỗi Bên theo quyết định của các trọng tài viên.
- 22.3.7 Việc công nhận bất cứ phán quyết trọng tài nào có thể được thực hiện tại bất cứ toà án nào có thẩm quyền và đơn yêu cầu công nhận phán quyết trọng tài có thể được nộp lên bất cứ toà án nào như vậy để công nhận về mặt pháp lý bản án và để có quyết định thi hành bản án, tùy từng trường hợp.
- 22.3.8 Các Bên đồng ý rằng các tranh chấp liên quan đến bất động sản, ví dụ như quyền với đất đai và các quyền sử dụng đất, phải được quyết định bởi các tòa án Việt Nam có thẩm quyền giải quyết vụ việc.

### 22.4 Gộp Tranh Chấp

- 22.4.1 Nếu bất cứ Tranh Chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng Dự Án này hoặc bất cứ tranh chấp nào giữa Doanh Nghiệp Dự Án và Cơ Quan Liên Quan phát sinh từ hoặc liên quan đến (i) Hợp Đồng Thuê Đất hoặc Hợp Đồng Thuê Đất Ngoài Khu Vực Dự Án, (ii) Văn Bản Xác Nhận Và Chấp Thuận Của CQNNCTQ, hoặc (iii) bất cứ Tài Liệu Dự Án nào khác (sau đây được nhắc tới như “**Hợp Đồng BOT**”) (trong bất cứ trường hợp nào, “**Tranh Chấp Dự Án**”):

- (i) đưa ra các vấn đề chủ yếu giống với, hoặc có liên hệ với, hoặc đề cập đến, hoặc liên quan đến các vấn đề trong số các vấn đề phát sinh liên quan đến bất cứ tranh chấp hoặc sự bất đồng nào khác phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng Dự Án này và/hoặc Hợp Đồng BOT liên quan (“**Tranh Chấp Dự Án Liên Quan**”); hoặc
- (ii) phát sinh từ, hoặc đề cập đến, hoặc chủ yếu liên quan đến những sự kiện khách quan giống nhau như những sự kiện khách quan phát sinh trong Tranh Chấp Dự Án Liên Quan,

thì không ảnh hưởng đến việc các trọng tài đã được thống nhất hoặc đã được chỉ định theo Hợp Đồng Dự Án này, hoặc theo Hợp Đồng BOT liên quan liên quan đến Tranh Chấp Dự Án hoặc Tranh Chấp Dự Án Liên Quan, bất cứ Bên nào của Tranh Chấp Dự Án hoặc Tranh Chấp Dự Án Liên Quan có thể đề xuất với hội đồng [trọng tài] đã được chỉ định theo Hợp Đồng Dự Án này hoặc Hợp Đồng BOT được hoặc đã được thành lập đầy đủ lần đầu (“**Hội Đồng**”) về việc quyết định gộp tranh chấp liên quan đến bất cứ Tranh Chấp Dự Án Liên Quan nào. Việc quyết định gộp tranh chấp này phải được thực hiện bằng văn bản nêu rõ cơ sở mà Bên đó dựa vào để đề nghị gộp tranh chấp. Để tránh nhầm lẫn, hội đồng sẽ được coi như hoàn toàn được thành lập bởi tất cả những thành viên của hội đồng đã được chỉ định hợp lệ.

- 22.4.2 Bên đề xuất gộp tranh chấp phải ngay lập tức thông báo với tất cả các Bên của Tranh Chấp Dự Án và Tranh Chấp Dự Án liên quan về bất cứ đề xuất nào như vậy. Hội Đồng phải thông báo đến tất cả các Bên trong đó quy định cụ thể một khoảng thời gian phù hợp mà trong khoảng thời gian họ có thể đưa ra phản hồi trong đó nêu rõ những căn cứ mà Bên đó dựa vào để ủng hộ hoặc phản đối việc gộp tranh chấp. Bất cứ Bên nào của Tranh Chấp Dự Án hoặc Tranh Chấp Dự Án Liên Quan có thể trong khoảng thời gian

## MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

được quy định cụ thể bởi Hội Đồng, đưa ra phản hồi đó bằng văn bản đối với Hội Đồng và gửi bản sao tới tất cả các Bên khác.

22.4.3 Trong trường hợp Hội Đồng cho rằng việc gộp tranh chấp là hợp pháp, Hội Đồng có thể đưa ra quyết định rằng Tranh Chấp Dự Án và Tranh Chấp Dự Án Liên Quan được giải quyết với cùng thủ tục trọng tài ("**Quyết Định Gộp Tranh Chấp**") khi nhận được một đơn đề nghị được nộp theo điều này.

22.4.4 Trong trường hợp Hội Đồng đưa ra Quyết Định Gộp Tranh Chấp:

- (i) Hội Đồng sẽ ngay lập tức có thẩm quyền giải quyết chung thẩm Tranh Chấp Dự Án Liên Quan và Tranh Chấp Dự Án, và loại trừ thẩm quyền của các hội đồng trọng tài khác;
- (ii) Hội Đồng đưa ra quyết định rằng việc thông báo Quyết Định Gộp Tranh Chấp được thực hiện và rằng quyết định đó có hiệu lực ngay lập tức với bất cứ trọng tài viên nào có thẩm quyền bị tước bỏ bởi điều này liên quan đến Tranh Chấp Dự Án Liên Quan hoặc Tranh Chấp Dự Án (như được áp dụng), và liên quan đến tất cả các bên của Tranh Chấp Dự Án Liên Quan và Tranh Chấp Dự Án;
- (iii) bất cứ việc chỉ định bất cứ trọng tài viên nào khác được chỉ định để giải quyết một tranh chấp thuộc đối tượng điều chỉnh của Quyết Định Gộp Tranh Chấp ngoài một thành viên của Hội Đồng phải hết hiệu lực ngay lập tức và trọng tài viên đó sẽ được coi như *trọng tài viên hết hạn thẩm quyền (functus officio)*. Việc chấm dứt hiệu lực này không ảnh hưởng đến:
  - (A) tính hợp pháp của bất cứ hành động nào được thực hiện hoặc quyết định nào được đưa ra bởi trọng tài viên đó hoặc bởi toà án ủng hộ phiên trọng tài đó trước khi việc chỉ định trọng tài viên đó bị chấm dứt;
  - (B) quyền được thanh toán các khoản phí và bồi hoàn hợp lệ của trọng tài viên đó; và
  - (C) ngày bất cứ quyền yêu cầu hoặc kháng cáo nào được đưa ra nhằm mục đích áp dụng một hạn chế hoặc bất cứ quy tắc hoặc quy định tương tự nào.

22.4.5 Hội Đồng phải trở thành hội đồng trọng tài đối với Tranh Chấp Dự Án và Tranh Chấp Dự Án Liên Quan. Các Bên phải bị ràng buộc bởi bất cứ chỉ đạo hoặc quyết định nào được Hội Đồng đưa ra liên quan tới quyết định gộp trong bất cứ thủ tục trọng tài nào liên quan đến bất cứ Tranh Chấp Dự Án và/hoặc Tranh Chấp Dự Án Liên Quan và phải bị ràng buộc bởi bất cứ chỉ đạo về thủ tục hoặc bất cứ phán quyết nào được đưa ra bởi Hội Đồng. Trên cơ sở Quyết Định Gộp Tranh Chấp, mỗi Bên từ bỏ bất cứ việc phản đối nào đối với hiệu lực và hoặc việc thực thi bất cứ phán quyết trọng tài nào được Hội Đồng đưa ra theo Quyết Định Gộp Tranh Chấp.

22.4.6 Sau khi đã bắt đầu một phiên xét xử dựa trên các thực tiễn của vụ việc, Điều 22.4 không áp dụng đối với một Tranh Chấp Dự Án hoặc một Tranh Chấp Dự Án Liên Quan nữa.

**22.5** Trong trường hợp bãi bỏ thẩm quyền của những trọng tài viên đã được thống nhất hoặc chỉ định theo Điều 22 này hoặc bất cứ Hợp Đồng BOT nào do một thông báo được đưa ra bởi Doanh Nghiệp Dự Án theo Điều 22.4, chi phí của phiên trọng tài bị huỷ bỏ (bao gồm phí trọng tài viên) phải được giải quyết bởi Hội Đồng như các chi phí trong phiên trọng tài đó. Trong khi chờ quyết định đó, chi phí cho những

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

trọng tài viên đã bị bãi bỏ thẩm quyền sẽ được thanh toán như nhau bởi Doanh Nghiệp Dự Án và bên kia cho vụ trọng tài bị huỷ bỏ.

**22.6** Cơ chế tại Điều 22 này không nhằm mục đích áp dụng để tước bỏ bất cứ quyền khiếu nại hay phản kháng hợp lệ của bất cứ bên nào. Theo đó, mọi khiếu nại và phản kháng sẵn có trước đây trong phiên trọng tài bị huỷ bỏ cho mọi mục đích sẽ được coi như đã được đưa ra và không bị ảnh hưởng theo bất cứ cách nào bởi việc bãi bỏ thẩm quyền của các trọng tài viên hoặc việc huỷ bỏ phiên trọng tài theo Điều 22 này sao cho vị trí của cả hai Bên không bị ảnh hưởng bất lợi đối với bất cứ quy định pháp luật, luật, quy định hoặc quy định của hợp đồng trong đó đặt ra giới hạn thời gian cho việc bắt đầu các thủ tục hoặc quyền đối với bất cứ biện pháp khắc phục nào.

**22.7** Trong quá trình giải quyết bất cứ tranh chấp hoặc bất đồng nào phải cân nhắc tất cả các chứng cứ mà Hội Đồng cho là liên quan tới tranh chấp đó do một bên gửi tới hoặc đưa ra trong các thủ tục trọng tài.

### **23 CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

#### **23.1 Thanh Toán Khoản Bồi Thường Bởi CQNNCTQ**

**23.1.1** Trong trường hợp bất cứ khoản thanh toán bằng tiền nào mà CQNNCTQ phải trả cho Doanh Nghiệp Dự Án theo quy định của Hợp Đồng Dự Án này (trừ bất cứ khoản thanh toán nào theo Điều 20 tại Hợp Đồng Dự Án này), Doanh Nghiệp Dự Án có thể yêu cầu CQNNCTQ thảo luận ngay và thống nhất về một trong những phương pháp sau đây để thanh toán khoản bồi thường đó:

- (i) bồi thường trực tiếp từ CQNNCTQ;
- (ii) điều chỉ mức thu phí;
- (iii) gia hạn Thời Hạn Thực Hiện Dự Án;
- (iv) bất cứ phương án nào cùng được các Bên liên quan thống nhất; hoặc
- (v) phương pháp kết hợp giữa (i), (ii), (iii) và/hoặc (iv) trên hoặc bất cứ các phương pháp nào khác như được cùng thống nhất giữa các Bên liên quan.

**23.1.2** Nếu phương pháp thanh toán kết hợp theo Điều 23.1.1 trên không được thống nhất trong vòng [●] ngày kể từ ngày có thông báo như được nhắc đến tại khoản [●] trên, thì Doanh Nghiệp Dự Án (nhân danh chính mình và bất cứ Nhà Đầu Tư bị ảnh hưởng nào), trên cơ sở thông báo đến CQNNCTQ ("**Thông Báo Mới**") có quyền đề xuất việc lựa chọn một trong những biện pháp khắc phục trên theo Điều 23.1.1 trên.

**23.1.3** Nếu phương pháp thanh toán khoản bồi thường theo Điều 23.1.1 trên không được thống nhất hoàn toàn trong vòng [●] ngày kể từ ngày có Thông Báo Mới, Doanh Nghiệp Dự Án (nhân danh chính mình và Nhà Đầu Tư) có thể bắt đầu các thủ tục trọng tài theo quy định tại Điều 23.1.1 của Hợp Đồng Dự Án này để xác định khoản bồi thường thích hợp.

**23.1.4** Ngay sau khi bất cứ phương pháp thanh toán khoản bồi thường nào được thống nhất hoặc được xác định theo Điều 23.1, CQNNCTQ phải thực hiện tất cả những sửa đổi cần thiết đối với Hợp Đồng Dự Án này, đảm bảo rằng các Cơ Quan Liên Quan sẽ thực hiện tất cả những sửa đổi cần thiết đối với các Văn Bản Dự Án liên quan và có được tất cả Các Chấp Thuận Của Chính Phủ từ tất cả các Cơ Quan Liên Quan như được yêu cầu.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

### **23.2 Những Khiếm Khuyết Sẵn Có**

CQNNCTQ tại đây trao quyền, chuyển nhượng và chuyển giao cho Doanh Nghiệp Dự Án tất cả các quyền và quyền khiếu nại mà CQNNCTQ có thể có quyền thực hiện liên quan tới những nghĩa vụ chưa được hoàn thành và những khiếm khuyết không thể phát hiện ra được dù đã kiểm tra hợp lý liên quan đến bất cứ việc xây dựng hoặc bảo trì nào trên Đường Cao Tốc được thực hiện từ trước Ngày Hiệu Lực dù các khiếm khuyết này có lộ diện sau Ngày Hiệu Lực hay không. CQNNCTQ phải cung cấp cho Doanh Nghiệp Dự Án sự hỗ trợ phù hợp đối với thông tin liên quan đến [những khiếm khuyết đó]. Nếu các quyền hoặc quyền khiếu nại không thể trao, chuyển nhượng và chuyển giao, CQNNCTQ phải tiến hành các thủ tục để đạt được các quyền hoặc các quyền khiếu nại đó như được yêu cầu và chỉ dẫn bởi Doanh Nghiệp Dự Án với chi phí và rủi ro được gánh chịu bởi Doanh Nghiệp Dự Án, vì lợi ích và quyền lợi của Doanh Nghiệp Dự Án.

### **23.3 Hiệu Lực Tối Cao Của Hợp Đồng Dự Án**

23.3.1 Hợp Đồng Dự Án này điều chỉnh mọi khía cạnh của, và mọi mối quan hệ hợp đồng liên quan đến, Dự Án giữa các Bên. Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa Hợp Đồng Dự Án này và bất cứ Tài Liệu Dự Án hoặc Tài Liệu Vay Vốn nào về một vấn đề ảnh hưởng đến các Bên, bao gồm tất cả những thắc mắc liên quan đến việc giải thích, Hợp Đồng Dự Án này phải được ưu tiên áp dụng.

23.3.2 Các Phụ Lục kèm theo Hợp Đồng Dự Án này phải được coi như một phần của Hợp Đồng Dự Án này và phải có tác dụng ràng buộc. Nếu nội dung của bất cứ Phụ Lục nào mâu thuẫn với nội dung của Hợp Đồng Dự Án này, nội dung của Hợp Đồng Dự Án này sẽ được ưu tiên áp dụng.

### **23.4 Tính Bảo Mật**

Mỗi Bên phải, như được quy định bởi pháp luật hiện hành, bảo mật tất cả thông tin, dữ liệu hoặc các ghi chép khác với điều kiện không điều gì tại Điều 23.4 này giới hạn quyền của CQNNCTQ trong việc sử dụng những tài liệu và thông tin đó trong những trường hợp mà Hợp Đồng Dự Án này đã bị chấm dứt theo Điều 20 hoặc [giới hạn] quyền của một Nhà Đầu Tư Thay Thế trong việc sử dụng những tài liệu và thông tin đó hoặc [giới hạn] quyền của các Bên Cho Vay đối với những thông tin được yêu cầu theo bất cứ Tài Liệu Vay Vốn nào. Trong mỗi trường hợp như vậy, những quyền đó sẽ chỉ được sử dụng liên quan đến việc vận hành và bảo trì Đường Cao Tốc.

### **23.5 Sửa Đổi Bằng Văn Bản**

Tất cả những bổ sung, sửa đổi và thay đổi đối với Hợp Đồng Dự Án này chỉ mang tính ràng buộc nếu ở dạng văn bản và được ký kết bởi đại diện được ủy quyền hợp lệ của mỗi Bên.

### **23.6 Toàn Bộ Thỏa Thuận**

Hợp Đồng Dự Án này, bao gồm các Phụ lục kèm theo Hợp Đồng Dự Án này, là toàn bộ thỏa thuận giữa các Bên liên quan tới những vấn đề của Hợp Đồng Dự Án này và có giá trị thay thế Thư Mời Thầu, hồ sơ dự thầu cho Dự Án được đệ trình bởi Nhà Đầu Tư, và tất cả hoặc bất cứ thỏa thuận hay dàn xếp nào trước đây, dù là thỏa thuận miệng hay bằng văn bản, giữa các Bên liên quan đến Dự án, Đường Cao Tốc hoặc các Quyền Thực Hiện Dự Án hoặc các nội dung khác của Hợp Đồng Dự Án này. Không tồn tại bất kỳ tuyên bố, bảo đảm hoặc điều khoản và điều kiện nào khác được thực hiện hoặc thống nhất dưới bất kỳ hình thức nào mà không được quy định hay ghi lại trong Hợp Đồng Dự Án này.

### **23.7 Không Miễn Trừ**

Việc miễn trừ của một Bên đối với bất kỳ vi phạm hoặc thay đổi nào của Bên kia trong việc thực hiện bất cứ quy định nào của Hợp Đồng Dự Án sẽ không được áp dụng như hoặc được giải thích như một sự miễn



## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

trừ của Bên đó đối với bất cứ vi phạm hoặc thay đổi nào khác, cho dù có bản chất giống hay khác, và không có hiệu lực áp dụng, trừ trường hợp việc miễn trừ đó được lập thành văn bản được ký kết hợp lệ bởi một đại diện theo uỷ quyền của Bên đó.

### **23.8 Thời Gian Và Gia Hạn**

Việc một Bên cho phép bất kỳ khoảng thời gian hoặc sự gia hạn nào để Bên kia thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này hoặc khắc phục bất cứ vi phạm nào đối với Hợp Đồng Dự Án này sẽ không là, và không được giải thích là việc Bên đưa ra khoảng thời gian hoặc gia hạn từ bỏ bất cứ quyền nào của mình theo Hợp Đồng Dự Án này, ngoại trừ trong phạm vi khoảng thời gian hoặc gia hạn đó.

### **23.9 Không Có Bên Thụ Hưởng Thứ Ba**

Trừ trường hợp được quy định tại Văn Bản Xác Nhận Và Chấp Thuận Của CQNNCTQ, Hợp Đồng Dự Án này được lập hoàn toàn vì lợi ích của CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án và không có bên thứ ba nào có bất cứ quyền nào tại Hợp Đồng Dự Án này hoặc được coi là một bên thụ hưởng của Hợp Đồng Dự Án này trừ trường hợp điều đó được quy định rõ tại Hợp Đồng Dự Án này.

### **23.10 Ngôn Ngữ**

Hợp Đồng Dự Án này phải được chuẩn bị và được giải thích bằng tiếng Anh.

### **23.11 Thông Báo**

23.11.1 Bất cứ thông báo hay thư từ nào được đưa ra theo Hợp Đồng Dự Án này phải được lập thành văn bản bằng tiếng Anh trừ trường hợp được thoả thuận khác và phải được gửi tận tay hoặc gửi bằng thư bảo đảm hoặc thư xác nhận, có yêu cầu báo phát, hoặc được gửi bằng fax sau lần đầu được gửi tận tay hoặc gửi bằng thư bảo đảm hoặc thư xác nhận, có yêu cầu báo phát.

23.11.2 Địa chỉ cho các Thông Báo như sau:

CQNNCTQ: [tại đây điền địa chỉ]

Doanh Nghiệp Dự Án: [điền thông tin chi tiết]

Bất cứ Bên nào có thể thay đổi địa chỉ được xác định của mình thành một địa chỉ thực tế khác tại Việt Nam thông qua một thông báo đến Bên kia.

### **23.12 Hiệu Lực Từng Phần**

Nếu bất cứ một hoặc nhiều cam kết, thoả thuận, quy định hoặc điều khoản nào của Hợp Đồng Dự Án này vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể thực thi một phần hoặc toàn bộ, thì những cam kết hoặc thoả thuận, quy định hoặc điều khoản đó của Hợp Đồng Dự Án này sẽ được cho là có hiệu lực tách biệt khỏi phần cam kết, thoả thuận, quy định hoặc điều khoản còn lại của Hợp Đồng Dự Án này và sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ, hợp pháp hoặc tính thực thi của Hợp Đồng Dự Án này. Các Bên phải hợp nhanh nhất có thể và đàm phán với thiện chí một điều khoản thay thế hợp lệ về mặt pháp lý và đạt được nhiều nhất có thể mục đích của Hợp Đồng Dự Án này và tạo được ảnh hưởng kinh tế tương đương.

### **23.13 Đại Diện**

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

23.13.1 Doanh Nghiệp Dự Án được đại diện bởi [●], hoặc người đại diện khác như được thông báo tùy từng thời điểm với CQNNCTQ.

23.13.2 Đại diện của CQNNCTQ là [●], hoặc người đại diện khác như được thông báo tùy từng thời điểm với Doanh Nghiệp Dự Án.

### **23.14 Mô Hình Tài Chính Cơ Sở**

Vào ngày Hoàn Thành Thu Xếp Tài Chính, các Bên phải thay thế Mô Hình Tài Chính Cơ Sở quy định tại Phụ Lục 5 với các dự báo dự án được chuẩn bị bởi Doanh Nghiệp Dự Án và theo mẫu được phê duyệt của các Bên Cho Vay và CQNNCTQ cho mục đích Hoàn Thành Thu Xếp Tài Chính, những dự báo này phần lớn theo mẫu của mô hình tài chính quy định tại Phụ Lục 5 và được chuẩn bị sử dụng phương pháp và những giả định được quy định tại Phụ Lục 5 và được sửa đổi để bao gồm những điều khoản cuối cùng của Các Tài Liệu Vay Vốn vào ngày Hoàn Thành Thu Xếp Tài Chính.

### **23.15 Những Điều Khoản Còn Hiệu Lực Khi Chấm Dứt Hợp Đồng**

Không ảnh hưởng đến việc chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này vì bất cứ lý do nào, bao gồm việc gia hạn Thời Hạn Thực Hiện Dự Án, Các Bên phải tiếp tục bị ràng buộc bởi những điều khoản sau và những điều khoản này tiếp tục áp dụng và giữ nguyên hiệu lực:

23.15.1 Điều 1, các Điều 3.11 đến 3.14 (bao gồm cả Điều 3.11 và Điều 3.14), Điều 11.5, Điều 11.6, các Điều 20.1 tới 20.3.5, Điều 22 và Điều 23.

23.15.2 Điều 14, nhưng chỉ trong phạm vi hành động hoặc không hành động dẫn đến khiếu kiện, trách nhiệm, thiệt hại hoặc chi phí xảy ra trước khi hết hạn hoặc chấm dứt hợp đồng của Hợp Đồng Dự Án này.

## **24 TUYÊN BỐ VÀ BẢO ĐẢM**

### **24.1 Các Tuyên Bố Và Bảo Đảm Của Doanh Nghiệp Dự Án**

Doanh Nghiệp Dự Án tại đây tuyên bố và bảo đảm với CQNNCTQ như sau:

24.1.1 Doanh Nghiệp Dự Án là một công ty được thành lập hợp lệ theo pháp luật Việt Nam với toàn bộ thẩm quyền doanh nghiệp cần thiết để thực hiện những nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này và ký kết và thực hiện Hợp Đồng Dự Án này, và xác nhận rằng, trừ trường hợp CQNNCTQ có thể thoả thuận khác bằng văn bản, mục đích duy nhất của Doanh Nghiệp Dự Án là thực hiện Dự Án. Một bản sao xác thực và hoàn chỉnh của các tài liệu cấu thành Thoả Thuận Cổ Đông và Giấy Chứng Nhận Thành Lập của Doanh Nghiệp Dự Án, Thoả Thuận Thành Lập và Điều Lệ Thành Lập được chứng nhận bởi đại diện được uỷ quyền hợp lệ của Doanh Nghiệp Dự Án, có hiệu lực vào ngày của Hợp Đồng Dự Án này, được đính kèm tại Phụ Lục 22.

24.1.2 Những nghĩa vụ được quy định được tiếp nhận bởi Doanh Nghiệp Dự Án trong Hợp Đồng Dự Án này và mỗi Tài Liệu Dự Án mà Doanh Nghiệp Dự Án là một bên, được điều chỉnh bởi bất cứ nguyên tắc chung của pháp luật giới hạn những nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án.

24.1.3 Việc tham gia và thực hiện các Tài Liệu Dự Án bởi Doanh Nghiệp Dự Án và các giao dịch được quy định bởi các Tài Liệu Dự Án không và sẽ không mâu thuẫn với bất cứ Pháp Luật Việt Nam hiện hành nào, các văn bản thành lập Doanh Nghiệp Dự Án; hoặc bất cứ thoả thuận hoặc văn bản nào ràng buộc Doanh Nghiệp Dự Án và các Công Ty

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

Liên Kết của công ty này hoặc bất cứ tài sản nào của công ty này hoặc bất cứ tài sản nào của các Công Ty Liên Kết của công ty này.

- 24.1.4 Doanh Nghiệp Dự Án hiện bao gồm các Cổ Đông như được quy định cụ thể tại Phụ Lục 17.
- 24.1.5 Hợp Đồng Dự Án này được chấp thuận hợp lệ bởi tất cả những hành động cần thiết của doanh nghiệp, hợp lệ về mặt pháp lý và tự ràng buộc và không yêu cầu chấp thuận theo bất cứ hình thức nào để có hiệu lực; tuy nhiên với điều kiện là Hợp Đồng Dự Án này phụ thuộc vào việc hoàn thành tất cả những điều kiện được quy định tại Điều 25.2.
- 24.1.6 Doanh Nghiệp Dự Án không bị ngăn cản hoặc hạn chế về mặt pháp lý, thương mại hoặc theo cách khác trong việc tham gia và thực hiện các quy định của Hợp Đồng Dự Án này theo các điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này.
- 24.1.7 Sau khi đã tìm hiểu kỹ lưỡng và cẩn thận, Doanh Nghiệp Dự Án được biết và tin tưởng rằng, không có thủ tục tố tụng, trọng tài hoặc hành chính nào của hoặc trước bất cứ toà án, tổ chức trọng tài hoặc cơ quan nào đã được bắt đầu hoặc đe dọa chống lại Doanh Nghiệp Dự Án hoặc Nhà Đầu Tư và các thủ tục này có khả năng một cách hợp lý dẫn đến việc đưa ra những phán quyết hoặc quyết định bất lợi cho Doanh Nghiệp Dự Án và có thể, trong trường hợp phán quyết hoặc quyết định đó được thực thi, gây Ảnh Hưởng Bất Lợi Nghiêm Trọng.
- 24.1.8 Bất cứ thông tin bằng văn bản nào (ngoài những dự kiến hoặc dự báo) được cung cấp bởi Doanh Nghiệp Dự Án hoặc bất cứ người đại diện nào của Doanh Nghiệp Dự Án cho CQNNCTQ theo hoặc liên quan đến các Tài Liệu Dự Án là xác thực, hoàn chỉnh và chính xác về tất cả các vấn đề quan trọng tại ngày mà thông tin đó được cung cấp hoặc tại ngày (nếu có) mà thông tin đó được tuyên bố. Bất cứ dự kiến hoặc dự báo tài chính nào được Doanh Nghiệp Dự Án hoặc bất cứ đại diện nào của Doanh Nghiệp Dự Án cung cấp cho CQNNCTQ theo hoặc liên quan đến các Tài Liệu Dự Án đã được chuẩn bị một cách thiện chí trên cơ sở các giả định mà Doanh Nghiệp Dự Án tại thời điểm đó tin tưởng là hợp lý và công bằng (như tại ngày báo cáo hoặc tài liệu liên quan có dự kiến hoặc dự báo đó) và đã được quyết định sau khi đã được xem xét cẩn thận.
- 24.1.9 Không sự kiện hoặc trường hợp nào đã xảy ra hoặc phát sinh và không thông tin nào được cung cấp hoặc bỏ sót hoặc được giữ lại từ bất cứ thông tin nào được cung cấp bởi Doanh Nghiệp Dự Án hoặc bất cứ người đại diện nào của Doanh Nghiệp Dự Án cho CQNNCTQ hoặc liên quan đến các Tài Liệu Dự Án dẫn đến những thông tin đó (bao gồm những dự kiến hoặc dự báo tài chính) là không xác thực, gây nhầm lẫn trong bất cứ vấn đề quan trọng nào.
- 24.1.10 Doanh Nghiệp Dự Án hoàn toàn quen thuộc với tất cả các khía cạnh của Dự Án và có toàn bộ kiến thức, kinh nghiệm, khả năng (đặc biệt là năng lực tài chính) để tiến hành Dự Án theo quy định của những điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này và tất cả pháp luật và quy định liên quan.
- 24.1.11 Doanh Nghiệp Dự Án đã rà soát và kiểm tra với tư cách một chuyên gia Khu Vực Dự Án và các vùng lân cận, và điều kiện thực tế của Khu Vực Dự Án và các vùng lân cận và hoàn toàn quen thuộc với các điều khoản của pháp luật và các quy định liên quan bao gồm nhưng không giới hạn tất cả các luật và quy định liên quan đến Đường Cao Tốc và đường bộ thu phí và những quyền và nghĩa vụ của nó theo các quy định đó và theo Hợp Đồng Dự Án này, và theo việc rà soát và kiểm tra đó, Doanh Nghiệp Dự Án cho rằng Khu Vực Dự Án phù hợp để hoàn thành các nghĩa vụ và cam kết của mình theo Hợp Đồng Dự Án, bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc hoàn thành việc thiết

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

kế và xây dựng Đường Cao Tốc, các Công Trình Phụ Trợ và Dự Án. Ngoài ra, Doanh Nghiệp Dự Án thừa nhận sự sẵn sàng ký kết Hợp Đồng Dự Án này với ý thức đầy đủ về, ngoài những điều khác, quyền và nghĩa vụ của mình có được từ tình trạng thực tế và pháp lý của Khu Vực Dự Án và Đường Cao Tốc, các quy định của Hợp Đồng Dự Án này và khả năng của mình trong việc hoàn thành tất cả những nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này một cách phù hợp và đúng hạn.

- 24.1.12 Doanh Nghiệp Dự Án đã thực hiện việc tìm hiểu toàn diện và thoả đáng theo quan điểm của mình, và theo đó chấp nhận trách nhiệm đối với thực tế rằng việc thực hiện Dự Án hoặc bất cứ phần nào của Dự Án không liên quan tới bất cứ vi phạm bằng sáng chế hoặc bí mật kinh doanh hoặc bí quyết kinh doanh hoặc quyền tác giả thuộc về bất cứ bên thứ ba nào.
- 24.1.13 Doanh Nghiệp Dự Án đã đánh giá tất cả các nhân tố mà theo một cách hợp lý có thể được coi là ảnh hưởng đến việc thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Dự Án này, bao gồm các điều kiện địa lý, các rủi ro về mặt kỹ thuật, rủi ro về giao thông và bất cứ rủi ro nào khác liên quan tại Hợp Đồng Dự Án này, và những điều kiện khác theo một cách hợp lý có thể được coi là ảnh hưởng đến tiến độ hoặc việc hoàn thành Dự Án theo quy định của những điều khoản của Hợp Đồng Dự Án này.
- 24.1.14 Tất cả những tuyên bố, bảo đảm, thông tin và dữ liệu của Doanh Nghiệp Dự Án trong bất cứ tuyên bố bằng văn bản nào (bao gồm các báo cáo tài chính), chứng nhận, giải trình hoặc phụ lục hoặc bất cứ văn bản nào khác được đệ trình theo bảng câu hỏi sơ tuyển, Thư Mời Thầu, hoặc liên quan tới Hợp Đồng Dự Án này, phải xác thực và chính xác trong tất cả các vấn đề quan trọng vào ngày của Hợp Đồng Dự Án này.

### **24.2 Tuyên Bố Về Quyền Sở Hữu**

- 24.2.1 Nhà Đầu Tư và Doanh Nghiệp Dự Án cùng nhau và độc lập tuyên bố và bảo đảm với CQNNCTQ rằng vào ngày của Hợp Đồng Dự Án này, quyền sở hữu hợp pháp và quyền thụ hưởng của Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Đầu Tư như được quy định tại Phụ Lục 17 của Hợp Đồng Dự Án này và rằng không có dàn xếp nào gây ra hoặc có thể gây ra việc bán, chuyển nhượng hoặc từ bỏ bất cứ lợi ích pháp lý, quyền thụ hưởng, lợi ích chính đáng hoặc các lợi ích khác đối với tất cả và bất cứ cổ phần nào trong Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Đầu Tư.<sup>45</sup>
- 24.2.2 Nhà Đầu Tư và Doanh Nghiệp Dự Án cùng nhau và độc lập tuyên bố và bảo đảm với CQNNCTQ rằng vào ngày của Hợp Đồng Dự Án này, trừ những trường hợp được quy định tại Phụ Lục 6 của Hợp Đồng Dự Án này:
- (i) Nhà Đầu Tư và/hoặc Doanh Nghiệp Dự Án không phải là các bên của bất cứ thoả thuận hoặc hợp đồng nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi bất cứ hợp đồng vay nào hoặc bất cứ thoả thuận nào tương tự; và
  - (ii) Không có bất cứ cổ phần đã phát hành của bất cứ Công Cụ Tài Chính nào mà các điều khoản của Công Cụ Tài Chính đó có thể dẫn đến việc bất cứ bên thứ ba nào có được lợi ích pháp lý, quyền thụ hưởng, lợi ích chính đáng hoặc các lợi ích khác đối với toàn bộ hoặc bất cứ cổ phần nào của Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Đầu Tư, dù là như kết quả của việc chuyển đổi nợ thành vốn chủ sở hữu hoặc theo cách khác.

---

<sup>45</sup> LƯU Ý: Điều Khoản này quy định cam đoan của Nhà Đầu Tư/Doanh Nghiệp Dự Án về thành phần cổ đông của Nhà Đầu Tư/Doanh Nghiệp Dự Án. Danh sách cổ đông được nêu trong Phụ Lục.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- 24.2.3 Nếu Nhà Đầu Tư và Doanh Nghiệp Dự Án biết được bất cứ việc Thay Đổi Quyền Sở Hữu dự kiến nào trước khi nó diễn ra, hoặc trong trường hợp Nhà Đầu Tư và Doanh Nghiệp Dự Án không có thông tin trước, thì sớm nhất có thể một cách thực tế (và trong bất cứ trường hợp nào trong vòng 10 ngày) kể từ khi diễn ra việc Thay Đổi Quyền Sở Hữu, Nhà Đầu Tư và Doanh Nghiệp Dự Án phải thông báo về việc này cho CQNNCTQ và khi thông báo phải cung cấp cho CQNNCTQ chi tiết về cấu trúc sở hữu mới (người nắm giữ quyền sở hữu hợp pháp và nắm giữ quyền thụ hưởng) và giá mua đã thanh toán.
- 24.2.4 Tại bất cứ thời điểm nào CQNNCTQ (hành động một cách hợp lý) có thể yêu cầu Doanh Nghiệp Dự Án và/hoặc Nhà Đầu Tư xác nhận, sớm nhất có thể một cách thực tế và trong bất cứ trường hợp nào trong vòng 10 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu thông tin chi tiết từ CQNNCTQ, rằng liệu có bất cứ Thay Đổi Quyền Sở Hữu nào đã xảy ra cùng với những thông tin bổ sung như được quy định cụ thể tại Điều 24.2.3 trên.
- 24.2.5 Các tuyên bố và bảo đảm được quy định tại Điều 24.2 được coi như lặp lại mỗi năm một lần vào đúng ngày ký kết Hợp Đồng Dự Án này.
- 24.2.6 [Nhằm mục đích của Điều 24.2 này, khái niệm “Công Cụ Tài Chính” có nghĩa như được quy định tại Phần C của Phụ Lục I của Chỉ thị 2014/65/EU của Nghị Viện Châu Âu và Hội Đồng Châu Âu vào ngày 15 tháng 05 năm 2014 về thị trường và các công cụ tài chính và sửa đổi Chỉ thị 2002/92/EC và Chỉ thị 2011/61/EU.]

**24.3 Tuyên Bố Và Bảo Đảm Của CQNNCTQ**

CQNNCTQ tại đây tuyên bố và bảo đảm với Doanh Nghiệp Dự Án như sau:

- 24.3.1 Khi ký kết Hợp Đồng Dự Án này nhằm mục đích chấp nhận các lợi ích của Hợp Đồng Dự án này và việc trao Quyền Thực Hiện Dự Án, [●] hành động cho và nhân danh CQNNCTQ và tuân thủ các quy định pháp luật.
- 24.3.2 CQNNCTQ được thành lập hợp lệ theo Pháp Luật Việt Nam và Hợp Đồng Dự Án này hợp lệ về mặt pháp lý và ràng buộc CQNNCTQ và có thể thực thi theo quy định của các điều khoản của nó.

**25 HIỆU LỰC**

**25.1 Hiệu Lực Trước Ngày Hiệu Lực**

Trong thời hạn từ ngày ký Hợp Đồng Dự Án này và Ngày Hiệu Lực, các quy định của Hợp Đồng Dự Án này có đầy đủ giá trị và hiệu lực, trừ trường hợp được quy định khác tại các quy định nói trên hoặc được yêu cầu theo ngữ cảnh.

**25.2 Các Điều Kiện Tiên Quyết**

Hợp Đồng Dự Án này có hiệu lực kể từ khi thoả mãn các điều kiện sau đây:

- (i) Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Thầu ký kết Hợp Đồng Công Trình Xây Dựng Ban Đầu theo mẫu được CQNNCTQ phê duyệt;
- (ii) Doanh Nghiệp Dự Án và các Nhà Thầu O&M liên quan ký kết Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì Ban Đầu theo mẫu được CQNNCTQ phê duyệt;

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- (iii) Các bên (không phải CQNNCTQ) ký kết các Tài Liệu Dự Án khác như được quy định cụ thể tại Điều 3.15.1 của Hợp Đồng Dự Án này, trong mỗi trường hợp theo mẫu mà CQNNCTQ cho là thoả đáng;
- (iv) Các thông tin chi tiết về cấu trúc tổ chức và quản lý của Doanh Nghiệp Dự Án được đệ trình lên CQNNCTQ;
- (v) Một ý kiến pháp lý được cung cấp bởi một luật sư hành nghề và đệ trình lên CQNNCTQ theo mẫu mà CQNNCTQ cho là thoả đáng, xác nhận việc Doanh Nghiệp Dự Án tuân thủ với những vấn đề được quy định tại Phụ Lục 23;
- (vi) Doanh Nghiệp Dự Án giao Bảo Đảm Thực Hiện Vận Hành Và Bảo Trì theo mẫu tại Phụ Lục 13;
- (vii) đạt được Hoàn Thành Thu Xếp Tài Chính (không phải là bất cứ điều kiện tiên quyết nào liên quan đến tính vô điều kiện của Hợp Đồng Dự Án này hoặc bất cứ điều kiện tiên quyết nào có tính chất tiếp diễn, mà việc thoả mãn điều kiện tiên quyết ấy chỉ có thể được quyết định vào ngày rút vốn lần đầu theo Các Tài Liệu Vay Vốn);
- (viii) trong trường hợp Nhà Thầu hoặc bất cứ Nhà Thầu O&M nào, là một công ty liên doanh (hoặc liên danh), việc công ty đó giao hai bản sao công chứng của thoả thuận liên doanh (hoặc liên danh) cho CQNNCTQ và Kỹ Sư Độc Lập;
- (ix) việc Doanh Nghiệp Dự Án giao cho CQNNCTQ một thông báo đã bán bảo hiểm trong đó xác nhận rằng các hợp đồng bảo hiểm được yêu cầu theo Điều 15 và được quy định tại Phụ Lục 11 đã có hiệu lực; và
- (x) việc các cổ đông của Doanh Nghiệp Dự Án ký kết các tài liệu cấu thành Thoả Thuận Cổ Đông theo mẫu mà CQNNCTQ cho là thoả đáng.

**25.3 Không Thoả Mãn Các Điều Kiện Tiên Quyết**

Trừ trường hợp các bên thoả thuận khác bằng văn bản, nếu các điều kiện được quy định cụ thể tại Điều 25.2 không được hoàn thành trong vòng [●] ngày kể từ ngày của Hợp Đồng Dự Án này, Hợp Đồng Dự Án này chấm dứt hiệu lực và các nghĩa vụ của mỗi Bên phải được quyết định theo Điều 20, với điều kiện là khoản tiền CQNNCTQ phải thanh toán cho Doanh Nghiệp Dự Án trong trường hợp chấm dứt Hợp Đồng Dự Án này theo Điều 25.3 phải được giới hạn tối đa bằng khoản Chi Phí Đấu Thầu.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**Ký kết nhân danh CQNNCTQ:**

**LẬP VÀ KÝ KẾT** tại \_\_\_\_\_ vào ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_  
**Các nhân chứng:**

1. \_\_\_\_\_

2. \_\_\_\_\_

**BỞI:**

**Ký kết nhân danh Doanh Nghiệp Dự Án:**

**LẬP VÀ KÝ KẾT** tại \_\_\_\_\_ vào ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

**Các nhân chứng:**

**Các nhân chứng:**

1. \_\_\_\_\_

1. \_\_\_\_\_

2. \_\_\_\_\_

2. \_\_\_\_\_

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 1 – CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT**

[Tại đây quy định chi tiết các yêu cầu kỹ thuật, phạm vi công việc và thời hạn cho các Công Trình Xây Dựng của tuyến Đường Cao Tốc và các yêu cầu kỹ thuật cho công tác vận hành và bảo trì.]

MẪU



# MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN

## PHỤ LỤC 2 – HỢP ĐỒNG THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG

Hợp Đồng Thiết Kế và Xây Dựng (hay Hợp Đồng Thiết Kế - Cung Cấp Thiết Bị và Thi Công Xây Dựng Công Trình (Hợp Đồng EPC) trong thông lệ quốc tế) cần có những nội dung cơ bản được nêu ra dưới đây. Các nội dung dưới đây chỉ nhằm mục đích minh họa. Tư vấn giao dịch cần đưa ra các tư vấn về các nội dung thực tế của hợp đồng.

### 1. Các Thông Số Kỹ Thuật của Thiết Kế và Thi Công

Hợp đồng EPC cần quy định những đặc điểm kỹ thuật thi công chi tiết dựa trên Thiết Kế Được Phê Duyệt và các Yêu Cầu Kỹ Thuật, hoặc theo cách khác, dựa trên tiêu chuẩn đầu ra trong trường hợp hợp đồng chỉ quy định các yêu cầu quan trọng cần thiết về chất lượng và tính an toàn. Trong trường hợp hợp đồng dựa trên tiêu chuẩn đầu ra, nhà thầu EPC phải linh hoạt để sáng tạo và tạo thêm giá trị. Nếu hợp đồng EPC có bao gồm giai đoạn bảo trì, các tiêu chuẩn thực hiện và tiêu chí bảo trì có thể định lượng cần phải được quy định trong hợp đồng. Hợp đồng cần thiết lập một cơ chế xử lý khi Nhà Thầu không hoàn thành nghĩa vụ bảo trì. Trong bất kỳ trường hợp nào cũng cần xác định chính xác phạm vi Dự Án để nhà thầu có thể dự đoán các chi phí.

Nhà Thầu có nghĩa vụ xây dựng các thiết kế và bản vẽ phù hợp với các mô tả kỹ thuật và các tiêu chuẩn quy định trong Hợp Đồng Dự Án, Thiết Kế Được Phê Duyệt và các Yêu Cầu Kỹ Thuật. Kỹ sư của phía Nhà Nước và Kỹ Sư Độc Lập phải có quyền rà soát thiết kế và các bản vẽ để đảm bảo sự phù hợp đối với những mô tả kỹ thuật và tiêu chuẩn nêu trên.

Hợp Đồng EPC cần đặt ra các cơ chế kiểm soát và đảm bảo chất lượng. Điều khoản về một khoảng thời gian bảo hành cho các khiếm khuyết quy định về nghĩa vụ sửa chữa các khiếm khuyết này miễn phí nếu chúng xảy ra trong khoảng thời gian thoả thuận trên cũng cần được cân nhắc. Hợp đồng cũng cần thiết lập một cơ chế mà tại đó các công việc của nhà thầu được giám sát bởi Kỹ Sư Độc Lập, Doanh Nghiệp Dự Án và các đại diện của CQNNCTQ.

### 2. Giá hợp đồng

Một trong những cách tiếp cận hay được sử dụng đó là giá hợp đồng sẽ được thanh toán trọn gói hoặc thanh toán hàng năm cho nhà thầu EPC. Một cách khác đó là cơ chế thanh toán dựa trên hạng mục công việc hoàn thành. Giá của hợp đồng nên được điều chỉnh sao cho phản ánh được sự gia tăng chi phí đầu vào, ảnh hưởng của các thay đổi pháp luật và dĩ nhiên, cả trường hợp có các thay đổi lớn về phạm vi Dự Án. Ở giai đoạn bảo trì, nhà thầu có thể được trả thù lao cố định, hoặc phí bảo trì có thể là một tỷ lệ phần trăm của giá hợp đồng xây dựng phải trả mỗi năm. Việc chi phí bảo trì được điều chỉnh tăng lên qua các năm là bình thường do các chi phí bảo trì gia tăng theo thời gian.

### 3. Thời hạn thực hiện hợp đồng

Thời hạn của Hợp Đồng EPC cần được quy định thống nhất với Giai Đoạn Xây Dựng được quy định trong Hợp Đồng Dự Án (và trùng với giai đoạn bảo trì mà tại đó nhà thầu phải cung cấp các dịch vụ bảo trì).

### 4. Chậm trễ, Vi phạm, Sự Kiện Bất Khả Kháng

Hợp Đồng EPC cần xác định rõ ràng các chậm trễ, các vi phạm và các sự kiện bất khả kháng và các biện pháp khắc phục trong những trường hợp này. Các biện pháp khắc phục mà doanh nghiệp dự án có thể áp dụng nên phù hợp với và có tác dụng vì lợi ích của CQNNCTQ (thông qua các biện pháp khắc phục của CQNNCTQ áp dụng đối với Doanh Nghiệp Dự Án) trong trường hợp nhà thầu EPC là bên vi phạm.

### 5. Chấm dứt hợp đồng

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

Luật sư tư vấn của CQNNCTQ cần đảm bảo rằng Hợp Đồng EPC có quy định một cơ chế chấm dứt hợp đồng cho phép Doanh Nghiệp Dự Án chấm dứt hợp đồng tương đối dễ dàng, đặc biệt trong trường hợp Nhà Thầu cần được thay thế theo như quy định của Hợp Đồng Dự Án. Theo đó, các sự kiện dẫn đến chấm dứt hợp đồng cần được soạn thảo chính xác và tương thích với những nguyên nhân dẫn đến chấm dứt hợp đồng được nêu ra trong Hợp Đồng Dự Án.

### **6. Các bản vẽ và các Sổ Tay**

Hợp Đồng EPC sẽ chỉ rõ những bản vẽ và sổ tay hướng dẫn nào sẽ được cung cấp cho Doanh Nghiệp Dự Án và sau đó cung cấp cho CQNNCTQ theo quy định tại Hợp Đồng Dự Án này.

### **7. Quyền tác giả và quyền sở hữu công nghiệp**

Hợp Đồng EPC cần đảm bảo rằng các quyền sở hữu công nghiệp và quyền tác giả của Nhà Thầu mà sau đó phải được chuyển giao cho CQNNCTQ theo quy định tại Hợp Đồng Dự Án (khi hoàn thành, hoặc chấm dứt hợp đồng hoặc các trường hợp khác) có thể chuyển giao được, và rằng có một cơ chế rõ ràng, thông suốt cho việc chuyển giao này.

### **8. Bảo hiểm**

Nhà Thầu EPC phải duy trì các chính sách bảo hành phù hợp với các quy định của Hợp Đồng Dự Án.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 3 –HỢP ĐỒNG VẬN HÀNH VÀ BẢO TRÌ BAN ĐẦU**

[Mẫu Hợp Đồng Vận Hành Và Bảo Trì ban đầu giữa Doanh Nghiệp Dự Án và Nhà Thầu O&M]

Hợp Đồng Vận Hành và Bảo Trì cần được lập trên cơ sở khách quan, độc lập và tối thiểu phải đề cập đến các nội dung sau:

- Phạm vi công việc của Nhà Thầu O&M
- Các tiêu chuẩn công việc
- Thời gian thực hiện các công việc
- Công thức tính giá và các thời hạn thanh toán
- Các quy định cho việc bảo đảm chất lượng
- Sự sẵn sàng của công trình và lịch trình bảo trì
- Các yêu cầu của địa phương
- Các biện pháp bảo vệ môi trường
- Các Vi Phạm và Sự Kiện Bất Khả Kháng
- Trách nhiệm, bồi thường thiệt hại và các biện pháp khắc phục hậu quả
- Giải Quyết Tranh Chấp
- Khả năng chuyển nhượng/Giao kết hợp đồng phụ
- Bảo mật
- Các ghi chép và chia sẻ Thông Tin

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 4 – ĐẤT KHU VỰC DỰ ÁN**

[Bản đồ, bản vẽ và mô tả đất Khu Vực Dự Án cấp cho Doanh Nghiệp Dự Án]

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 5 – MÔ HÌNH TÀI CHÍNH CƠ SỞ VÀ CÁC MÔ HÌNH TÀI CHÍNH**

[Mô Hình Tài Chính Cơ Sở, bao gồm dự báo tình hình kinh doanh sắp tới và lợi nhuận trên Vốn Chủ Sở Hữu dự kiến]

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 6 – CÁC TÀI LIỆU VAY VỐN**

[Trình bày tại đây chi tiết/bản dự thảo Các Tài Liệu Vay Vốn của Dự Án]

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 7 – THU PHÍ**

[Trình bày tại đây các điều khoản chi tiết liên quan tới hệ thống Thu Phí, bao gồm loại phương tiện và mức phí, cơ chế thu phí, các quy định điều chỉnh phí, v.v]

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 8 – PHÊ DUYỆT VỀ MÔI TRƯỜNG**

[Trình bày tại đây chi tiết về quyết định Phê Duyệt Môi Trường cho Dự Án]

MẪU



**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 9 – SỔ TAY O&M**

[Trình bày tại đây Sổ Tay O&M]

Sổ Tay O&M của các dự án đều rất khác nhau và đơn giản là không có một tiêu chuẩn cho tất cả các cuốn Sổ Tay O&M. Các tư vấn kỹ thuật của CQNNCTQ có nhiệm vụ chuẩn bị Sổ Tay O&M tùy thuộc vào các yêu cầu của giao dịch. Dưới đây là một số nội dung chủ chốt cần có trong Sổ Tay. Tuy nhiên, chúng tôi lưu ý rằng các nội dung được liệt kê dưới đây chỉ nhằm mục đích cung cấp thêm thông tin, CQNNCTQ không nên phụ thuộc vào và không thể chỉ sử dụng các nội dung sau đây cho một giao dịch thực tế. CQNNCTQ nên yêu cầu ý kiến tư vấn từ các tư vấn kỹ thuật và các tư vấn khác của CQNNCTQ để chuẩn bị Sổ Tay O&M trên cơ sở từng dự án.

**1. Bảo trì bề mặt – lớp lát đường và sỏi**

Mục này bao gồm các yêu cầu đối với việc bảo trì và sửa chữa lòng đường, lề đường, lớp bề mặt, các yêu cầu đối với việc rải sỏi, việc kiểm soát bụi và việc niêm phong vết nứt. Các điều kiện cho mùa đông – các yêu cầu kỹ thuật đối với việc làm sạch tuyết và băng.

**2. Các việc bảo trì khác**

Việc vận hành và bảo trì đường sắt cắt ngang, các bản mô tả, lan can đường bộ, cắt cỏ ven đường, kiểm soát cỏ dại mọc ven đường, thoát nước và dọn dẹp rác trên đường.

**3. Các yêu cầu về kiểm soát giao thông**

Biển báo (các tiêu chuẩn và việc bảo trì, di dời các biển báo không phù hợp), các tín hiệu giao thông và các tín hiệu dành cho người đi bộ, vạch kẻ đường và việc sơn các chỉ dẫn trên mặt đường, việc chiếu sáng phần lòng đường.

**4. Các yêu cầu về bảo trì cầu**

Nội dung này thường tạo thành một phần riêng biệt trong Sổ Tay do tăng thêm độ phức tạp về kỹ thuật của việc bảo trì cầu.

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 10 – CHƯƠNG TRÌNH BẢO TRÌ ĐỊNH KỲ**

[Trình bày tại đây chi tiết chương trình bảo trì định kỳ trong Dự Án]

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 11 – BẢO HIỂM**

[Trình bày tại đây chi tiết những khoản mục cần bảo hiểm trong giai đoạn Xây Dựng, những khoản mục cần bảo hiểm trong giai đoạn vận hành và bảo trì và Những Sự Kiện Không Thể Bảo Hiểm Được]

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 12 – HỢP ĐỒNG VỚI KỸ SƯ ĐỘC LẬP**

[Trình bày tại đây dự thảo hợp đồng với Kỹ Sư Độc Lập]

Trong thực tiễn quốc tế, Hợp Đồng Với Kỹ Sư Độc Lập phải bao gồm các nội dung chủ chốt sau đây (các nội dung này chưa hoàn chỉnh và cần phải được tư vấn giao dịch bổ sung phù hợp với pháp luật trong nước và tùy theo các nhu cầu của dự án trên cơ sở từng dự án). Các nội dung sau đây chỉ để minh họa và không được sử dụng như các điều khoản hoàn chỉnh có thể áp dụng ngay cho một hợp đồng thực tế.

**1. Các Dịch Vụ Cơ Bản**

Trong thực tiễn quốc tế, phạm vi các dịch vụ mà Kỹ Sư cung cấp thường bao gồm:

- (i) Rà soát các hợp đồng dự kiến đối với việc thiết kế và xây dựng các Công Trình Xây Dựng, các hợp đồng dự kiến đối với việc Vận Hành và Bảo Trì Đường Cao Tốc, đưa ra các khuyến nghị cho CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án về các sửa đổi hợp đồng cần phải thực hiện theo quan điểm của Kỹ Sư nhằm đảm bảo sự phù hợp về kỹ thuật, tính khả thi của các hợp đồng này và đảm bảo tính tuân thủ của các hợp đồng này đối với các Yêu Cầu Kỹ Thuật.
- (ii) Khi cần thiết, kiểm tra Thiết Kế Được Phê Duyệt và các sửa đổi của Thiết Kế Được Phê Duyệt để phù hợp với các tiêu chuẩn và các mô tả kỹ thuật được áp dụng như đã được đưa ra trong các Yêu Cầu Kỹ Thuật.
- (iii) Quyết định việc gia hạn về thời gian, khoản bồi thường bằng tiền hoặc quyết định việc giảm bớt các khoản tiền phạt mà Doanh Nghiệp Dự Án được hưởng, quyết định việc đình chỉ và các thay đổi của CQNNCTQ đối với bất kỳ Công Trình Xây Dựng nào căn cứ vào Hợp Đồng Dự Án.
- (iv) Xem xét Thiết Kế Được Phê Duyệt và tài liệu xây dựng khác, đưa ra các khuyến nghị cho Doanh Nghiệp Dự Án và CQNNCTQ liên quan đến tất cả phần đất mà đã được xác định là phần đất được yêu cầu để khai thác các nguyên vật liệu dùng cho Dự Án.
- (v) Kiểm tra và báo cáo cho CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án về sự tuân thủ của việc bố trí giao thông tạm thời phải được thực hiện trong quá trình các Công Trình Xây Dựng đang được thi công phù hợp với Yêu Cầu Kỹ Thuật và các Yêu Cầu của CQNNCTQ. Thông báo với Doanh Nghiệp Dự Án và CQNNCTQ về bất kỳ vấn đề nào có thể gây cản trở việc tiếp cận Khu Vực Dự Án và/hoặc gây cản trở việc khởi công xây dựng của các Công Trình Xây Dựng.
- (vi) Giám sát và báo cáo cho CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án về tiến độ di dời các công trình sẵn có, tiến độ dịch chuyển các dịch vụ sẵn có và bất kỳ công việc cần thiết nào khác để cho phép việc thi công các Công Trình Xây Dựng được tiến hành. Tư vấn cho CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án về các hoạt động phải thực hiện để tránh mọi sự chậm trễ đối với việc khởi công bất kỳ Công Trình Xây Dựng nào.
- (vii) Kiểm tra các kế hoạch xây dựng của Doanh Nghiệp Dự Án, bao gồm cả Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung (khi mà Kế Hoạch Công Trình Xây Dựng Bổ Sung được chuẩn bị phù hợp với Hợp Đồng Dự Án) để phù hợp với các yêu cầu hoàn tất đã được xác định trong Yêu Cầu của CQNNCTQ. Ngoài ra, trong trường hợp cần thiết, đưa ra các khuyến nghị cho CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án về mọi sửa đổi cần thiết đối với các kế hoạch này để đạt được các yêu cầu hoàn tất xây dựng.

## **MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

- (viii) Giám sát tiến độ của các Công Trình Xây Dựng và báo cáo cho CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án về bất kỳ sự khác biệt nào so với kế hoạch có liên quan.
- (ix) Kiểm tra tính tuân thủ của các Công Trình Xây Dựng hoàn thành so với các Yêu Cầu của CQNNCTQ và các Yêu Cầu Kỹ Thuật, và các tiêu chuẩn được áp dụng khác.
- (x) Quyết định việc gia hạn của bất kỳ ngày hoặc thời hạn nào, quyết định việc bồi thường thiệt hại bằng tiền, hoặc quyết định việc giảm bớt các khoản tiền phạt như đã được quy định trong Hợp Đồng Dự Án.
- (xi) Kiểm tra các Hợp Phần Đường Cao Tốc có liên quan trong thời hạn và theo yêu cầu của Hợp Đồng Dự Án.
- (xii) Giám sát việc thực hiện các cuộc kiểm tra có liên quan trên Đường Cao Tốc.
- (xiii) Cấp Chứng Nhận Nghiệm Thu như được yêu cầu và phù hợp với Hợp Đồng Dự Án, đồng thời đảm bảo rằng Doanh Nghiệp Dự Án đã hoàn thiện tất cả các Lỗi Tiểu Tiết theo quy định của Hợp Đồng Dự Án.
- (xiv) Xem xét các bản vẽ thi công, các thông tin về kỹ thuật và thiết kế khác, các ghi chép về việc hoàn thiện mà được yêu cầu là phải được cung cấp cho CQNNCTQ liên quan đến các Công Trình Xây Dựng đã hoàn thành. Xem xét các bản vẽ, các thông tin và các ghi chép này và chỉ đạo các làm rõ hoặc sửa đổi cần thiết đối với các bản vẽ, thông tin và các ghi chép này.
- (xv) Vào các thời điểm được xác định một cách hợp lý bởi Kỹ Sư Độc Lập, tiến hành các cuộc kiểm tra định kỳ đối với việc Vận Hành và Bảo Trì về việc tuân thủ với các Yêu Cầu của CQNNCTQ và Sổ Tay O&M (bao gồm cả các việc xác minh khi cần thiết thông qua việc khảo sát hiện trường).
- (xvi) Kiểm tra Sổ Tay O&M.

### **2. Nghĩa vụ của CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án**

Hợp Đồng Với Kỹ Sư Độc Lập phải bao gồm một tập hợp các nghĩa vụ của CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án, đó là các nghĩa vụ được đặt ra để đảm bảo tính liên tục của dịch vụ của Kỹ Sư Độc Lập và hạn chế các trở ngại ảnh hưởng đến các dịch vụ này. Các nghĩa vụ này có thể được phân loại thành các nhóm sau đây:

- (i) Các nghĩa vụ liên quan đến việc cung cấp không gian làm việc và việc tiếp cận Khu Vực Dự Án.
- (ii) Các nghĩa vụ liên quan đến việc tiết lộ thông tin một cách kịp thời cho Kỹ Sư Độc Lập để giúp Kỹ Sư Độc Lập đưa ra các quyết định sáng suốt phù hợp với nhiệm vụ của mình.
- (iii) Các nghĩa vụ liên quan đến việc Kỹ Sư Độc Lập chỉ định các bên tư vấn phụ và các chuyên gia trong trường hợp có các vấn đề đòi hỏi các quyết định nằm ngoài phạm vi chuyên môn kỹ thuật của Kỹ Sư.

### **3. Cung cấp Nhân Sự và Người Đại Diện**

Hợp Đồng Với Kỹ Sư Độc Lập phải quy định việc tuyển dụng nhân sự của Kỹ Sư Độc Lập, trình độ chuyên môn của nhân sự của Kỹ Sư Độc Lập và sự chấp thuận của CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

đối với nhân sự của Kỹ Sư Độc Lập. Hợp Đồng Với Kỹ Sư Độc Lập phải quy định thủ tục để thay thế nhân sự sau ngày khởi công của Dự Án. Kỹ Sư, CQNNCTQ và Doanh Nghiệp Dự Án cũng cần phải chỉ định những người đại diện của mình làm đầu mối liên lạc để thực hiện hợp đồng Kỹ Sư Độc Lập.

**4. Trách nhiệm, bồi thường thiệt hại và bảo hiểm**

Mức độ trách nhiệm của Kỹ Sư Độc Lập, các khoản tiền mà một bên bồi thường cho bên kia và phạm vi bảo hiểm mà Kỹ Sư phải đảm bảo có được (bao gồm nhưng không giới hạn trong bảo hiểm trách nhiệm với bên thứ ba và bảo hiểm lao động).

**5. Thanh toán và các khoản phí**

Các quy định liên quan đến các khoản phí của Kỹ Sư Độc Lập và việc thanh toán các khoản phí này.

**6. Các quy định khác**

Việc chuyển nhượng, bản quyền và bảo mật, sự kiện bất khả kháng, chấm dứt hợp đồng, giải quyết tranh chấp, thông báo, v.v.

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 13 – CÁC BẢO ĐẢM THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**

[Trình bày tại đây chi tiết Bảo Đảm Thực Hiện Xây Dựng, Bảo Đảm Thực Hiện Vận Hành, Bảo Đảm Thực Hiện Bảo Trì Giai Đoạn Cuối.

Mẫu bảo đảm thực hiện, có kèm sửa đổi và đã sửa đổi những chỗ cần thiết cho giai đoạn Xây Dựng và giai đoạn Vận Hành và Bảo Trì kèm theo]

**VÍ DỤ MẪU VỀ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN**

Mô tả sơ lược về Hợp Đồng Dự Án:

Chi tiết về Bên Thụ Hưởng (cùng với các pháp nhân dưới quyền và thụ lý, được định nghĩa trong Hợp Đồng Dự Án là CQNNCTQ);

Với Bảo Đảm này [Doanh Nghiệp Dự Án, tên/địa chỉ] với tư cách Bên Phát Hành và [Ngân Hàng, tên/địa chỉ] với tư cách Người Bảo Lãnh sẽ do CQNNCTQ với tư cách Bên Thụ Hưởng nắm quyền sở hữu và chi phối với tổng giá trị bảo đảm là \_\_\_\_\_ (“Giá Trị Bảo Đảm”) đối với những nghĩa vụ và trách nhiệm sau đây của Bên Phát Hành theo Hợp Đồng Dự Án (“**Các Nghĩa Vụ Theo Hợp Đồng**”):

*[trình bày tại đây chính xác chi tiết về những nghĩa vụ của Doanh Nghiệp Dự Án bao hàm trong Bảo Đảm]*

Bảo Đảm này có hiệu lực từ ngày [Ngày Hiệu Lực, ngày Hoàn Tất Xây Dựng, các thời hạn khác] đã xác định trong Hợp Đồng Dự Án

Nếu Bên Phát Hành không có khả năng thực hiện bất cứ Nghĩa Vụ Theo Hợp Đồng nào, và chiếu theo các Điều Khoản [trình bày tại đây chi tiết tham khảo các điều khoản có liên quan quy định thời hạn khắc phục cho Doanh Nghiệp Dự Án], Bên Bảo Lãnh sẽ thỏa mãn và thanh toán các khoản phí, chi phí và bồi thường do Bên Thụ Hưởng yêu cầu do không thực hiện được nghĩa vụ, do sự cố hay các trường hợp tương tự.

Tổng số tiền phải trả của Bên Bảo Lãnh không được vượt quá Giá Trị Bảo Đảm.

Các nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên Bảo Lãnh không được miễn trừ bằng cách gia hạn thời gian hay bất cứ ưu đãi nào khác từ Bên Thụ Hưởng cho Bên Phát Hành, hoặc bằng cách gián kế hoạch hay đình chỉ công trình nếu được thực hiện theo bản Hợp Đồng Dự Án này, hoặc bằng bất cứ sửa đổi nào đối với Hợp Đồng Dự Án hoặc đối với các tài liệu theo luật định của Bên Phát Hành hoặc Bên Thụ Hưởng, hay bằng bất cứ sự kiện gì, dù có hay không có trường hợp Bên Bảo Lãnh biết và chấp thuận.

Bất cứ yêu cầu nào liên quan tới Bảo Đảm này phải do Bên Bảo Lãnh biên nhận tại hoặc trước [*giải thích khi Bảo Đảm đáo hạn*] (“**Ngày Hết Hạn**”) khi Bảo Đảm hết hạn và được hoàn trả lại cho Bên Bảo Lãnh.

Lợi ích của Bảo Đảm này có thể được chuyển giao theo các điều khoản chuyển giao của Hợp Đồng Dự Án, và tùy thuộc việc biên nhận của Bên Bảo Lãnh trong trường hợp chứng minh được các bên đã tuân thủ đầy đủ các điều khoản này.

Bảo đảm này sẽ được điều chỉnh bởi luật pháp của chính quốc gia (hoặc hệ thống tư pháp khác) điều chỉnh Hợp Đồng Dự Án. Bảo Đảm này bao gồm và phải tuân thủ theo Các Quy Định Thống Nhất cho Bảo Đảm Hợp Đồng, do Phòng Thương Mại Quốc Tế ban hành theo số 524, và từ ngữ sử dụng trong Bảo Đảm phải mang ý nghĩa đã xác định rõ trong Quy Định.

Do vậy xác nhận Bảo Đảm này được ban hành bởi Bên Phát Hành và Bên Bảo Lãnh vào [ngày]

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

Chữ ký của và đại diện của Bên Phát Hành và Bên Bảo Lành.

MẪU



**PHỤ LỤC 14 – GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 15 – CÁC VỊ TRÍ NHÂN SỰ CHỦ CHỐT VÀ TIÊU CHUẨN  
LAO ĐỘNG**

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 16 – TÁI CẤP VỐN**

[Bổ sung tại đây các yêu cầu chính đối với việc Tái Cấp Vốn và cơ chế chia sẻ Khoản Thu Từ Hoạt Động Tái Cấp Vốn]

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 17 – DANH SÁCH CỔ ĐÔNG**

[Bổ sung tại đây chi tiết các cổ đông của Doanh Nghiệp Dự Án]

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 18 – TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG CỦA VIỆT NAM**

[Bổ sung tại đây các Tiêu Chuẩn Môi Trường của Việt Nam mà Doanh Nghiệp Dự Án phải tuân thủ]

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 19 – VĂN BẢN XÁC NHẬN VÀ CHẤP THUẬN CỦA CQNNCTQ**

[Bổ sung tại đây dự thảo thoả thuận trực tiếp giữa CQNNCTQ và các Bên Cho Vay]

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 20 – BÁO CÁO TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG**

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 21 – KẾ HOẠCH CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG BỔ SUNG**

MẪU



**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 22 – CÁC TÀI LIỆU PHÁP ĐỊNH**

[Bổ sung tại đây các tài liệu pháp định chính của Doanh Nghiệp Dự Án]

MẪU

**MẪU HỢP ĐỒNG BOT NÀY PHẢI ĐƯỢC XEM XÉT VÀ TƯ VẤN  
BỞI BÊN TƯ VẤN GIAO DỊCH CHO TỪNG DỰ ÁN**

**PHỤ LỤC 23 – MẪU Ý KIẾN PHÁP LÝ**

[Bên tư vấn pháp lý của CQNNCTQ sẽ quyết định các vấn đề trong đó yêu cầu Doanh Nghiệp Dự Án phải có được các ý kiến pháp lý]

MẪU